PGS. TS. Phạm Quỳnh Phương, TS Mai Thị Hạnh,
Th.s Vũ Phương Thảo, Th.s Trần Khắc Tùng, CN.Đỗ Quỳnh Anh,
CN. Hoàng Ngọc An, Th.s Phạm Thanh Trà



# CHA MẸ CHẤP NHẬN VÀ LÊN TIẾNG ỦNG HỘ QUYỀN CỦA CON LÀ NGƯỜI LGBT: NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG

# CHA MẸ CHẤP NHẬN VÀ LÊN TIẾNG ỦNG HỘ QUYỀN CỦA CON LÀ NGƯỜI LGBT: NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG

**VIỆN NGHIÊN CỨU XÃ HỘI, KINH TẾ VÀ MÔI TRƯỜNG**

PGS. TS. Phạm Quỳnh Phương, TS Mai Thị Hạnh,
Th.s Vũ Phương Thảo, Th.s Trần Khắc Tùng, CN.Đỗ Quỳnh Anh,
CN. Hoàng Ngọc An, Th.s Phạm Thanh Trà

*Trang thông tin bản quyền cho xuất bản phẩm bằng tiếng Việt*

**Bản quyền:** **Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE)**

*Địa chỉ: Phòng 203, tòa nhà Lakeview D10, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội*

*Điện thoại: +8424 6273 7933 - Fax: +8424 6273 7936*

*Email: research@isee.org.vn*

*Website: www.isee.org.vn/vi*

**Quy định sao chép:**

Có thể sao chép, trích dẫn cuốn sách này nhằm phục vụ hoạt động giáo dục hoặc vì các mục đích phi thương mại khác mà không cần xin phép đơn vị giữ bản quyền. Tuy nhiên cần ghi rõ nguồn tài liệu khi sao chép hay trích dẫn.

# MỤC LỤC

**DANH MỤC NHỮNG TỪ VIẾT TẮT** **5**
**DANH SÁCH CÁC HỘP THÔNG TIN** **5**
**LỜI NÓI ĐẦU** **7**
**TÓM TẮT NGHIÊN CỨU** **9**
**MÔ TẢ NGHIÊN CỨU** **15**
1.1 Bối cảnh nghiên cứu **15**
1.1.1 Sự phát triển của phong trào lgbt và những thách thức của cộng đồng 15
1.1.2 Sự thiếu hụt những nghiên cứu về thái độ của cha mẹ có con là LGBT và ảnh hưởng của nó 16
1.2 Điểm luận tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu **17**
1.2.1 Nghiên cứu về cha mẹ của người đồng tính và chuyển giới trên thế giới 17
1.2.2 Nghiên cứu về cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới ở việt nam 20
1.3 Mục đích nghiên cứu **23**
1.4 Đối tượng nghiên cứu **24**
1.5 Phương pháp nghiên cứu **24**
1.5.1 Nghiên cứu định tính 24
1.5.2 Điểm luận và phân tích tài liệu thứ cấp 29
1.6 Những khó khăn và hạn chế của nghiên cứu **30**
1.7 Đạo đức nghiên cứu **31**
**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU** **32**
2.1 Biết con là người đồng tính và chuyển giới 32
2.1.1 Biết như thế nào? 32
2.1.2 Vì sao biết? 35

2.2 Diễn biến cảm xúc và quan hệ với con từ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới 43

2.3 Cha mẹ phản đối 54

2.3.1 Hình thức và mức độ phản đối 54

2.3.2 Các yếu tố thúc đẩy cha mẹ phản đối con 61

2.4 Cha mẹ chấp nhận 91

2.4.1 Thời điểm chấp nhận 91

2.4.2 Hình thức chấp nhận 93

2.4.3 Các yếu tố thúc đẩy cha mẹ chấp nhận con 97

2.5 Những yếu tố thúc đẩy cha mẹ lên tiếng/ không lên tiếng bảo vệ, ủng hộ con mình. 108

2.5.1 Cha mẹ chấp nhận nhưng không lên tiếng 109

2.5.2 Cha mẹ lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con 113

**BÀN LUẬN 128**

3.1 Thái độ của cha mẹ với con là LGBT và những tác động của nó đối với đời sống của con 128

3.2 Hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự, phong trào LGBT và thái độ của cha mẹ có con là LGBT : những tác động hai chiều 132

**KIẾN NGHỊ 137**

4.1 Kiến nghị đối với các bậc cha mẹ có con đồng tính và chuyển giới 137

4.2 Kiến nghị đối với các cấp ban ngành, truyền thông: 137

**TÀI LIỆU THAM KHẢO 142**

# DANH MỤC NHỮNG TỪ VIẾT TẮT

| | |
|---|---|
| CREHPA | Trung tâm nghiên cứu Môi trường, Sức khỏe và Dân số |
| GAY | Đồng tính nam |
| ICS | Tổ chức bảo vệ và thúc đẩy quyền của người đồng tính, song tính và chuyển giới |
| ICRW | Trung tâm quốc tế Nghiên cứu về Phụ nữ |
| iSEE | Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường |
| ISDS | Viện Nghiên cứu Phát triển xã hội |
| FTM | Chuyển giới từ nữ sang nam |
| LGBT | Viết tắt của Lesbian (đồng tính nữ), Gay (đồng tính nam), bisexual (song tính), Trangender (chuyển giới) |
| MTF | Chuyển giới từ nam sang nữ |
| MSM | Nam quan hệ tình dục với nam |
| LES | Lesbian (đồng tính nữ) |
| PFLAG | Hội phụ huynh người đồng tính, song tính và chuyển giới ở Việt Nam |
| TP HCM | Thành phố Hồ Chí Minh |

# DANH SÁCH CÁC HỘP THÔNG TIN

**Hộp 1**: Những ước mơ, kì vọng của cha mẹ trước khi biết con là người đồng tính và chuyển giới ---------- 46

**Hộp 2**: Những lo lắng của cha mẹ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới ---------- 50

**Hộp 3:** Ảnh hưởng của thể diện tới việc phản đối con của các cha mẹ có con là LGBT ---------- 73

**Hộp 4**: Quan niệm của Công giáo về tình dục, hôn nhân và sinh sản ---------- 87

**Hộp 5:** Mong muốn xã hội công nhận các quyền của người đồng tính và chuyển giới của các bậc cha mẹ có con là LGBT---------- 114

# LỜI NÓI ĐẦU

Đây là nghiên cứu về thái độ của cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới ở Việt Nam được khởi xướng bởi Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE) với sự tài trợ của Đại sứ quán Na Uy tại Việt Nam. Tất cả các bước của quá trình nghiên cứu từ thiết kế bảng hỏi, phỏng vấn, phân tích định tính đều được thực hiện với sự phối hợp nhịp nhàng từ các nghiên cứu viên: PGS. TS. Phạm Quỳnh Phương, TS Mai Thị Hạnh, Th.s Vũ Phương Thảo, Th.s Trần Khắc Tùng, CN.Đỗ Quỳnh Anh, CN. Hoàng Ngọc An, Th.s Phạm Thanh Trà. Chắp bút báo cáo này là TS Mai Thị Hạnh.

Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE) và nhóm nghiên cứu xin chân thành cảm ơn 22 cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới đã tham gia vào các cuộc phỏng vấn sâu, đã kiên nhẫn ngồi với chúng tôi hàng giờ và chia sẻ cùng chúng tôi những câu chuyện với bao xúc cảm … Chúng tôi nghĩ rằng, với những điều đã chia sẻ đó, các cha mẹ không chỉ sát cánh cùng chúng tôi với tư cách là những thông tín viên mà còn với tư cách là những cố vấn tâm huyết. Những câu chuyện của các cha mẹ đã đóng góp vô cùng quan trọng để chúng tôi thực hiện thành công nghiên cứu này.

Chúng tôi cũng xin được cảm ơn những cha mẹ đã từ chối phỏng vấn. Bởi mỗi lần bị từ chối giúp chúng tôi cảm nhận sâu sắc hơn lí do vì sao các cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới lại khó khăn trong việc mở lòng với những người không phải "trong cuộc".

Chúng tôi xin cảm ơn các đồng nghiệp tại trung tâm ICS, tổ chức bảo vệ và thúc đẩy quyền của người đồng tính, song tính và chuyển giới (LGBT) tại Việt Nam vì đã hỗ trợ chúng tôi rất nhiều

trong quá trình tìm kiếm thông tín viên ở các tỉnh miền Nam và thực hiện một số cuộc phỏng vấn tại thành phố Hồ Chí Minh cũng như có những góp ý hữu ích trong quá trình thiết kế nghiên cứu.

Nhóm tác giả cũng xin được gửi lời cảm ơn tới một số cha mẹ ở PFLAG Hà Nội và Sài Gòn vì đã rất nhiệt tình giúp đỡ chúng tôi trong việc kết nối và thuyết phục các cha mẹ ở các tỉnh thành tham gia phỏng vấn. Hai cha mẹ là Nguyễn Thị Lang Mộng và Nguyễn Văn Tuân đã góp những ý kiến quý báu cho bảng hỏi để nghiên cứu của chúng tôi được tiến hành sát với thực tế.

Cuối cùng, nhóm tác giả xin chân thành cảm ơn những bạn bè đồng nghiệp đã hỗ trợ cho nhóm trong việc tổ chức nghiên cứu và góp ý chi tiết cho báo cáo này. Những thiếu sót trong báo cáo thuộc về trách nhiệm của các tác giả.

# TÓM TẮT NGHIÊN CỨU

Đây là nghiên cứu về thái độ của cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới ở Việt Nam. Kết quả nghiên cứu từ phỏng vấn 22 cha mẹ đã cho thấy những tình cảm cảm xúc, thái độ phản đối và chấp nhận, lên tiếng và không lên tiếng bảo vệ con cũng như những nhân tố tác động đến thái độ của họ.

## Vấn đề biết con là người đồng tính, chuyển giới và những diễn biến cảm xúc

Có nhiều cách cha mẹ biết con là người đồng tính và chuyển giới. Có thể là do con tự come out với cha mẹ thông qua cuộc nói chuyện trực tiếp mặt đối mặt hoặc thông qua một hình thức gián tiếp nào đó ví dụ như nhắn tin hoặc gọi điện thoại. Tuy nhiên, tỉ lệ cha mẹ biết qua hình thức này không nhiều bởi hầu hết con cái đều muốn giấu cha mẹ sự thật giới tính của mình. Phần lớn các cha mẹ biết con là người đồng tính và chuyển giới là do có những linh cảm (cảm nhận) về giới tính của con từ khi con còn nhỏ, đặc biệt là khi con bước vào tuổi dậy thì. Nhiều cha mẹ biết sự thật về giới tính của con lại thông qua hình thức bắc cầu, khi được một ai đó trong gia đình (có thể là những đứa con khác hoặc ông bà…) nói lại.

Khi biết con là người đồng tính và chuyển giới, gần như tất cả các bậc phụ huynh dù là cha hay mẹ, dù già hay trẻ, dù làm nghề nghiệp và địa vị xã hội nào cũng đều cảm thấy bị sốc, bàng hoàng ở các mức độ khác nhau. Bên cạnh việc bị sốc và bàng hoàng, nhiều cha mẹ rơi vào trạng thái suy sụp, buồn bã và thất vọng vì những giấc mơ, mong ước mà họ kì vọng vào con bỗng dưng tan vỡ. Diễn biến cảm xúc của cha mẹ trở nên phức tạp hơn khi tất cả những cảm xúc

trên được hòa trộn với những lo lắng của họ về sức khỏe, về công việc, về tương lai hạnh phúc, về những phân biệt đối xử của xã hội dành cho con và về vấn đề thể diện, danh dự của gia đình. Có thể nói, cảm xúc bị sốc, hụt hẫng có thể qua đi theo thời gian nhưng nỗi buồn, đặc biệt là sự lo lắng vẫn đeo đẳng theo nhiều cha mẹ ngay cả khi họ đã chấp nhận con.

## Vấn đề cha mẹ phản đối con

Phần lớn các cha mẹ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới đều phản đối ở các mức độ khác nhau. Khi phản đối con, họ thường chửi mắng, dọa nạt đuổi con ra khỏi nhà hoặc họ bỏ nhà ra đi…Mặc dù trong nghiên cứu này, không phát hiện ra những dẫn chứng về việc cha mẹ bạo lực thân thể con nhưng có thể nói bạo hành tinh thần là hiện tượng có tính phổ biến. Một điều nữa là sự phản đối con của các bậc cha mẹ không phải lúc nào cũng căng thẳng mà có lúc cương lúc nhu, có lúc quyết liệt nhưng có lúc có "những khoảng lặng" nghi binh. Trong khi phản đối, các cha mẹ tìm mọi cách "chạy chữa" (có thể bằng y học, có thể bằng tâm linh) với mong muốn con sẽ trở lại là "người bình thường" dị tính.

Có nhiều yếu tố tác động đã khiến cha mẹ không thể/ hoặc rất khó khăn trong việc chấp nhận con. Trong đó có 3 yếu tố được cho là quan trọng nhất: sự thiếu hiểu biết những kiến thức về LGBT; những định kiến về giới, hôn nhân và vấn đề thể diện, danh dự. Tất cả những nhân tố này đều khiến cha mẹ cảm thấy lo lắng, sợ hãi. Từ thiếu hiểu biết về kiến thức LGBT, họ lo con bị bệnh, lo cho sức khỏe, công việc và tương lai hạnh phúc của con. Từ những định kiến về giới và hôn nhân, họ lo sợ và buồn phiền vì con không sống cuộc sống của người dị tính kết hôn, sinh con đẻ cái và duy trì giống nòi. Từ vấn đề danh dự, thể diện, họ lo lắng gia đình sẽ trở nên tai tiếng, sẽ bị xã hội chê cười, coi thường hoặc thương hại. Bên cạnh các yếu tố trên, bản thân người con và cách tiếp cận cha mẹ chưa tinh tế của con; niềm tin tôn giáo cũng là những yếu tố cản trở cha mẹ trong việc chấp nhận con. Cũng cần phải nói rằng, các yếu tố trên không tồn tại một cách độc lập mà chúng hòa lẫn vào nhau, "tạo nên tổng lực" tác động vào tâm trí cha mẹ khiến họ bối rối và giằng xé giữa một bên là thương

con, mong con hạnh phúc với một bên là không chấp nhận con. Nếu đơn thuần chỉ do thiếu hiểu biết kiến thức LGBT thì dễ giải quyết hơn, nhưng ở đây hầu hết các cha mẹ bên cạnh thiếu hiểu biết về LGBT, họ còn bị giằng xé bởi vấn đề thể diện danh dự, bởi vấn đề mong muốn con cái sẽ kết hôn, sẽ sinh con đẻ cái để duy trì giống nòi… Điều này gây khó khăn cho các cơ quan truyền thông luật pháp và xã hội trong việc tìm biện pháp tác động để làm thay đổi thái độ của cha mẹ theo chiều hướng tích cực.

Trong khi các yếu tố như tuổi tác của cha mẹ, giới tính và vai trò là cha hay là mẹ, yếu tố vùng miền không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không nhiều lắm đến việc cha mẹ phản đối con thì yếu tố truyền thống giáo dục, nền tảng gia đình (background của cha mẹ) cùng với yếu tố nghề nghiệp và quan hệ xã hội của cha mẹ lại có những tác động to lớn. Nghiên cứu chỉ ra rằng, những cha mẹ được sinh ra lớn lên và được giáo dục trong một gia đình có truyền thống gia phong gia giáo, chịu ảnh hưởng sâu đậm của tư tưởng Nho giáo phong kiến thường khó chấp nhận con hơn những cha mẹ được sinh ra và giáo dục trong gia đình có tư tưởng cởi mở, thông thoáng và hiện đại. Cũng như vậy, những cha mẹ có nghề nghiệp trong khu vực nhà nước với các mối quan hệ xã hội rộng rãi, đòi hỏi phải có uy tín cao thường phản đối con một cách quyết liệt hơn những cha mẹ có các công việc với ít các mối quan hệ xã hội.

## Vấn đề chấp nhận con

Một số cha mẹ chấp nhận con ngay từ khi biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới. Tuy nhiên, ít có trường hợp như vậy. Thông thường, phần lớn các cha mẹ chấp nhận con sau một thời gian phản đối. Tùy vào từng gia đình với các hoàn cảnh khác nhau mà thời gian này có thể dài ngắn khác nhau: có gia đình chấp nhận con sau một vài tháng hoặc 1 năm, thậm chí có gia đình mất đến 4, 5 năm mới có thể chấp nhận con.

Mức độ và hình thức chấp nhận con của các cha mẹ cũng không như nhau. Có những cha mẹ chỉ chấp nhận con trong phạm vi gia đình nhỏ, nhưng lại có những cha mẹ công khai và chấp nhận vấn đề của con mình ở phạm vi rộng lớn hơn là dòng họ, hàng xóm và xã

hội. Một số cha mẹ chấp nhận con và cảm thấy thoải mái, không còn "lăn tăn" gì hết về việc nuôi hi vọng một ngày nào đó con sẽ trở về làm người dị tính, họ vui vẻ khi con được là chính mình hoặc khi con có người yêu đồng giới. Tuy nhiên, trường hợp này không nhiều. Phần lớn các cha mẹ tuy đã chấp nhận con ở các mức độ khác nhau nhưng họ vẫn cảm thấy buồn khổ và lo lắng. Điều này cũng là dễ hiểu, khi mà xã hội Việt Nam đến nay vẫn còn rất nhiều kì thị và bất công bằng với những người LGBT, pháp luật chưa công nhận vấn đề hôn nhân đồng giới và chưa có điều luật nào liên quan đến quyền nhân thân, cũng như chưa có điều luật nào cấm kì thị những người LGBT thì việc cha mẹ buồn và lo lắng cũng là lẽ đương nhiên.

Có nhiều yếu tố tác động thúc đẩy cha mẹ chấp nhận con, trong đó tình yêu thương chiến thắng thể diện, hiểu biết về kiến thức LGBT là những yếu tố quan trọng nhất. Nếu như trước đó vì không hiểu về LGBT, hầu hết các cha mẹ cho đó là một loại bệnh cần phải chạy chữa hoặc đó là trào lưu do ăn chơi đua đòi nên họ không thể chấp nhận con. Tuy nhiên, có một thực tế là ngay cả khi đã hiểu về LGBT, nhiều cha mẹ vẫn không thể chấp nhận con mình, bởi họ còn bị giằng xé bởi vấn đề thể hiện và định kiến. Trong hoàn cảnh này, chỉ có tình yêu thương con vô bờ mới có thể trở thành vũ khí giúp họ chiến thắng thể diện, phá rào định kiến để chấp nhận con. Bên cạnh sự hiểu biết về LGBT và chiến thắng thể diện, định kiến thì việc khâm phục ý chí nghị lực tài năng của cộng đồng LGBT cũng như bản thân con cái ngoan hiền và cách tiếp cận tinh tế của con đối với cha mẹ cũng là những yếu tố thúc đẩy cha mẹ chấp nhận con.

### Vấn đề lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con

Chấp nhận con và lên tiếng ủng hộ bảo vệ con là hai vấn đề có nội hàm không hoàn toàn trùng nhau. Khá nhiều cha mẹ chấp nhận con ở các mức độ khác nhau nhưng không lên tiếng bảo vệ con (phần lớn rơi vào trường hợp các cha mẹ chỉ chấp nhận con ở phạm vi trong gia đình). Có thể thấy có hai nguyên nhân vô cùng quan trọng là do các cha mẹ dù đã chấp nhận con nhưng vẫn chưa thể vượt qua vấn đề thể diện, xấu hổ với xã hội bên ngoài và một phần cũng bởi các cha mẹ này chưa được kích thích bởi yếu tố "giận giữ". Con của các

bậc phụ huynh này vẫn còn nằm trong "vùng an toàn"- tức là vì chưa công khai lộ diện rộng rãi nên không bị kì thị và đối xử bất công. Có những cha mẹ không chỉ dừng lại ở việc chấp nhận mà với sự nhận thức về quyền con người và giận dữ trước những bất công, với nhận thức trách nhiệm và bổn phận…đã lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con. Họ sử dụng nhiều hình thức từ thuyết phục, giải thích đến cả những biện pháp mạnh (đối đầu, hoặc chửi mắng lại) để bảo vệ con trước gia đình, dòng họ, làng xóm và xã hội. Tiêu biểu, có một số ít cha mẹ sẵn sàng lên tiếng không chỉ để bảo vệ con và ủng hộ quyền của con mà còn của cả cộng đồng LGBT. Họ tham gia vào các PFLAG, vận động các cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới chấp nhận con mình. Họ cũng phát ngôn trên báo chí, truyền hình hoặc trên các phương tiện internet hiện đại với mục đích vận động quyền cho cộng đồng LGBT, trong đó có quyền được tự do bình đẳng như số đông dị tính, quyền được pháp luật thừa nhận kết hôn và các quyền nhân thân khác. Sự dũng cảm của các bậc phụ huynh này đã giúp cho bản thân con họ cũng như cộng đồng LGBT có một động lực mạnh mẽ để sống, làm việc và phấn đấu cho tương lai, vượt qua những định kiến và kì thị của xã hội. Có thể coi, những cha mẹ này là những "lá cờ đầu" góp phần thúc đẩy sự phát triển của phong trào LGBT.

## Thái độ của cha mẹ có con là LGBT và những tác động

Nghiên cứu đã chỉ ra, việc cha mẹ không chấp nhận bản dạng giới và xu hướng tính dục của con thường dẫn đến những ảnh hưởng tiêu cực như tạo ra hố sâu ngăn cách mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái; làm cho người con cảm thấy bi quan chán nản, thiếu động lực phấn đấu và không có nhiều cơ hội đóng góp cho sự tiến bộ xã hội… Ngược lại, việc chấp nhận và lên tiếng bảo vệ con của các cha mẹ lại có tác động tích cực đến thái độ, tình cảm và sức khỏe, tâm lý của người con; tạo cho con một chỗ dựa tinh thần vững chắc để có thể đối mặt với những định kiến gay gắt ngoài xã hội…

Hoạt động mạnh mẽ của các tổ chức xã hội dân sự, của phong trào LGBT đã tác động tích cực đến thái độ của cha mẹ có con là LGBT. Nhiều phụ huynh đã dám "phá rào", "vượt rào" những định kiến nặng

nề của xã hội truyền thống để chấp nhận và lên tiếng bảo vệ con. Ngược lại, chính việc chấp nhận và lên tiếng bảo vệ con của các bậc phụ huynh đã góp phần giúp xã hội nhận thức đúng đắn hơn về cộng đồng LGBT và thúc đẩy phát triển hơn nữa phong trào vận động quyền cho cộng đồng LGBT.

Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất một số kiến nghị nhằm hỗ trợ tâm lí cho cha mẹ có con là LGBT, tăng cường vai trò của các cha mẹ trong phong trào vận động quyền của con mình nói riêng và quyền của cộng đồng LGBT nói chung.

Phần I:

# MÔ TẢ NGHIÊN CỨU

## 1.1 Bối cảnh nghiên cứu

### *1.1.1 Sự phát triển của phong trào LGBT và những thách thức của cộng đồng*

Khoảng chục năm về trước, cộng đồng người đồng tính song tính và chuyển giới (LGBT) còn ít được biết đến ở Việt Nam. Trong những năm gần đây, LGBT được nhắc đến nhiều hơn trên các phương tiện thông tin đại chúng, trở thành đối tượng khảo sát trong một số chương trình nghiên cứu và dự án can thiệp của các tổ chức phi chính phủ như iSEE, ICS, CSAGA, CCIHP, ISDS…Từ sự thúc đẩy của các dự án và nghiên cứu này, phong trào LGBT ở Việt Nam phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh có sự cổ vũ của phong trào LGBT thế giới. Xã hội Việt Nam đang dần cởi mở hơn trong cái nhìn và đánh giá về cộng đồng LGBT. Nhiều LGBT trước đây che dấu bản thân vì xấu hổ và sợ hãi thì hiện nay đã bước ra xã hội, dám thể hiện và sống với đúng giới tính mình mong muốn. Nhiều người có cơ hội để khẳng định bản thân trong học tập, công việc và có những đóng góp hữu ích cho xã hội. Tuy nhiên, những thách thức mà cộng đồng LGBT đang còn phải đối mặt cũng không hề nhỏ. Mặc dù có giảm hơn, song sự kì thị, phân biệt đối xử với người LGBT vẫn còn rất nhiều trong xã hội Việt Nam. Nhiều LGBT cho rằng, có lẽ điều khó khăn nhất với họ không phải là thái độ của xã hội mà là thái độ từ phía cha mẹ và gia đình họ. Ra ngoài xã hội, họ có thể công khai và tự tin nhưng về nhà họ gặp sự cản trở và quyết liệt phản đối từ phía cha mẹ. Thái độ của cha mẹ, sự phản đối của cha mẹ có thể nói là một trong những trở ngại cho việc thúc đẩy và bảo vệ quyền con người của LGBT. Điều này, đặt ra một vấn đề cần phải nghiên cứu chuyên sâu về thái độ của cha mẹ có con

là LGBT, những băn khoăn trăn trở, những lo lắng mà họ đang gặp phải, từ đó có những can thiệp kịp thời để giúp họ có thể thoải mái hơn trong việc chấp nhận con và lên tiếng bảo vệ con trước những bất công ngoài xã hội. Có thể nói, mỗi phụ huynh chấp nhận con mình chính là một đóng góp nhỏ cho xã hội trong việc chấp nhận quyền của cộng đồng LGBT.

### *1.1.2 Sự thiếu hụt những nghiên cứu về thái độ của cha mẹ có con là LGBT và ảnh hưởng của nó*

Ở Việt Nam, các nhóm đồng tính, song tính và chuyển giới đã được nhiều tổ chức nghiên cứu đa chiều. Có thể là những nghiên cứu riêng lẻ về từng nhóm hoặc cũng có thể là những nghiên cứu gộp chung nhóm LGBT. Sớm nhất có lẽ phải kể đến các nghiên cứu của Khuất Thu Hồng (2005), Vũ Ngọc Bảo và Girault (2005), Vũ Ngọc Bảo (2008) về nhóm nam có quan hệ tình dục với nam (MSM. Các nghiên cứu khác tập trung vào các nhóm cụ thể như đồng tính nam (Nguyễn Cường Quốc; 2009), đồng tính nữ, nữ yêu nữ (iSEE, 2010), trẻ em đường phố LGBT (Nguyễn Thu Hương et al, 2012), người chuyển giới (iSEE 2013), mối quan hệ chung sống cùng giới (iSEE 2013), nhận con nuôi (UNDP – USAID, 2013)…Những nghiên cứu về phân biệt đối xử kì thị LGBT cũng được thực hiện như tổng quan về kì thị với người LGBT (iSEE 2010), sự phân biệt đối xử của nhân viên y tế qua cung cấp dịch vụ cho nam quan hệ cùng giới (iSEE, 2011)…

Có thể nói, cho đến thời điểm hiện nay, những nghiên cứu về LGBT ở Việt Nam là khá nhiều, trong đó phải kể đến những đóng góp to lớn từ những nghiên cứu của iSEE. Các nghiên cứu này đã cung cấp một khối lượng thông tin lớn, khái quát hoặc chuyên sâu về LGBT. Nhiều vấn đề của cộng đồng LGBT đã được đề cập đến, đặc biệt là các vấn đề về ước mơ khát vọng được sống là chính mình; vấn đề LGBT bị kì thị ở gia đình, trường học, các nơi công cộng; những khó khăn và thách thức về luật pháp đối với người LGBT…Những nguồn thông tin phong phú này rất hữu ích cho các ban ngành trong việc vận động quyền cho nhóm thiểu số tính dục LGBT trong xã hội Việt Nam.

Tuy nhiên, có thể thấy, những nghiên cứu về quan hệ của LGBT, đặc biệt là quan hệ của họ với cha mẹ, thái độ của cha mẹ có con là LGBT và tác động của thái độ đó tới đời sống của những người con, tới phong trào LGBT như thế nào còn rất ít ỏi. Một số nghiên cứu đã đề cập tới khía cạnh này như nghiên cứu về quan hệ với cha mẹ của 40 người nữ yêu nữ (iSEE, 2010). Phát hiện được đưa ra trong nghiên cứu này là các cha mẹ thường hiểu một cách sai lệch về LGBT. Họ thường bị sốc, đau buồn, lo lắng khi biết con là LGBT, cấm đoán rồi cố gắng để hướng con theo con đường dị tính và khi cấm đoán không được, các bậc cha mẹ đành phải chấp nhận. Hạn chế dễ thấy của các nghiên cứu này là nhìn thái độ của cha mẹ qua lăng kính của những đứa con. Điều này làm cho những thông tin về tình cảm cảm xúc, thái độ cha mẹ có con là LGBT chưa được nhìn nhận một cách chính xác và toàn diện. Hơn nữa, những vấn đề khác như những yếu tố nào thúc đẩy và ngăn cản cha mẹ chấp nhận ủng hộ con; cha mẹ lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con như thế nào, việc lên tiếng đó ảnh hưởng như thế nào tới cuộc sống của những người con và ảnh hưởng như thế nào tới phong trào vận động quyền của LGBT…cũng chưa được khai thác. Đó chính là lí do vì sao chúng tôi tiến hành nghiên cứu này, nhằm giúp những người LGBT hiểu hơn về cha mẹ mình; giúp xã hội hiểu hơn về tâm lí của những cha mẹ có con là LGBT; giúp xã hội và các nhà làm luật có giải pháp tốt nhất về luật pháp và thực tiễn.

## 1.2 Điểm luận tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu

### *1.2.1 Nghiên cứu về cha mẹ của người đồng tính và chuyển giới trên thế giới*

Trên thế giới đã có nhiều nghiên cứu có đề cập nhóm cha mẹ có con là LGBT (viết tắt là PFLAG), nhưng chủ yếu tập trung vào quá trình come-out, quan hệ giữa ba mẹ và con sau khi come-out, và thái độ của cha mẹ trong tương quan với sức khỏe tinh thần của con dưới góc nhìn của đứa con. Hiện tại, vẫn chưa có nhiều nghiên cứu chuyên sâu về tâm tư tình cảm của cha mẹ người LGBT, và đưa ra được các

yếu tố thúc đẩy hoặc ngăn cản họ chấp nhận con, và lên tiếng ủng hộ và bảo vệ quyền lợi cho con.

### Chấp nhận của cha mẹ và sức khỏe tinh thần của con

Chủ đề được nghiên cứu nhiều nhất trong các tài liệu về LGBT có đề cập đến PFLAG tập trung vào đo lường sự ảnh hưởng từ thái độ chấp nhận hoặc không chấp nhận của cha mẹ đến sức khỏe tinh thần của con. Các nghiên cứu này chỉ ra rằng khi không được cha mẹ chấp nhận, sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe tinh thần của đứa con (Ryan và các cộng sự 2010; Padilla và các cộng sự 2010; Goldfried và Goldried 2001). Và việc này có thể dẫn đến các bệnh tâm lý như trầm cảm, tìm đến các chất kích thích, và trong trường hợp tệ nhất là tự tử. Đối với các con có được sự chấp nhận và ủng hộ từ cha mẹ, tỉ lệ mắc các bệnh tâm lý và biểu hiện của các hành vi không lành mạnh thấp hơn hẳn. Những nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào đối tượng con ở độ tuổi vị thành niên (young adults), và họ chỉ ra rằng ở độ tuổi này, các em đang phải trải qua các khó khăn về mặt tâm lý trong quá trình trưởng thành và hình thành bản sắc cá nhân, nên nếu cộng với việc phải đối mặt với sự giận dữ, đau buồn, và không chấp nhận từ cha mẹ sẽ tạo cảm giác bị đẩy đến bước đường cùng cho các em. Ngoài ra, việc có được sự chấp nhận của cha mẹ cũng làm tăng và củng cố lòng tự trọng (self-esteem) của đứa con (Savin-Williams 1989). Nghiên cứu của Savin-Williams (1989) đưa ra khái niệm về sự thoải mái (comfortness) để làm một người LGBT của con phụ thuộc rất nhiều vào việc có được sự chấp nhận từ cha mẹ.

### Phản ứng của cha mẹ trong quá trình come-out của con

Quá trình come-out cũng là một trong những chủ đề được quan tâm trong các nghiên cứu về LGBT. Quá trình come-out thường được tiếp cận dưới góc nhìn của đứa con, và tuy có đề cập đến các phản ứng của cha mẹ, nhưng chỉ là ở mức độ biểu hiện và hành vi,

chứ không đi sâu về các yếu tố tâm tư tình cảm và suy nghĩ của cha mẹ. Theo như khảo sát của D'Augelli và các đồng nghiệp (1998), nếu cha mẹ có các phản ứng tiêu cực sau khi con come-out như la mắng, đánh đập… thì đứa con sẽ có khả năng cao tìm đến và lạm dụng các chất kích thích, tự tử... Broad (2011) nghiên cứu theo trình tự diễn biến cảm xúc của của cha mẹ khi con come-out. Broad (2011) chỉ ra hai giai đoạn trong quá trình chấp nhận con. Bước đầu các cha mẹ luôn trải qua cảm giác đau buồn và thất vọng. Họ sẽ kết nối với những cha mẹ khác để cùng an ủi và giúp nhau vượt qua cảm giác mặc cảm, tự ti, và định kiến về xu hướng tính dục của con. Sau đó, vì tình thương yêu dành cho con, mà các cha mẹ sẽ tham gia vào các phong trào xã hội vận động quyền cho người LGBT. Theo giả thiết này, Broad (2011) xác định PFLAG có hai sứ mệnh: một là an ủi những cha mẹ khác khi họ đang trong trạng thái đau buồn, và hai là vận động các cha mẹ khác tham gia vận động quyền cho cộng đồng LGBT.

Quan hệ gia đình giữa con cái và cha mẹ sau khi người con come-out cũng là một chủ đề được các nghiên cứu quan tâm đến. Điển hình là nghiên cứu của Cramer và Roach (2010) đã chỉ ra rằng nguyên nhân come-out và cách thức come-out của con với cha mẹ ảnh hưởng rất nhiều đến quyết định chấp nhận của cha mẹ. Nhìn chung theo như kết quả của nghiên cứu thì đứa con trai sẽ có mối quan hệ tốt hơn với người mẹ trước và sau khi come-out.

Nghiên cứu của Ben-Ari (1995) là một trong số ít nghiên cứu đề cập đến quan điểm của cha mẹ về quá trình coming-out của con. Đây là một nghiên cứu định tính dùng phương pháp phỏng vấn sâu với các con là đồng tính nam và nữ, và cha mẹ. Kết quả nghiên cứu kêu gọi các con nên hướng dẫn ba mẹ tìm hiểu thông tin về LGBT trước khi come-out để giúp cho quá trình chấp nhận của cha mẹ đỡ shock hơn. Thường thì sau khi con come-out cha mẹ mới bắt đầu tìm hiểu về LGBT, và trong lúc này tâm lý họ đang rất hoang mang và lo

sợ, nên sẽ rất dễ tin vào các thông tin tiêu cực mang tính chất định kiến và kỳ thị LGBT.

Nhìn chung, trên thế giới chưa có nhiều nghiên cứu tập trung chủ yếu vào đối tượng cha mẹ của người LGBT. Chỉ có một số các nghiên cứu về quá trình come-out của con và đồng thời đề cập đến phản ứng của cha mẹ trong tương quan với sức khỏe tinh thần của con. Những nghiên cứu này đều chỉ ra rằng việc có được sự chấp nhận từ phía cha mẹ có ảnh hưởng rất lớn đến lòng tự trọng và các quyết định xã hội của đứa con. Một số nghiên cứu cũng đưa ra được một số lời khuyên cho LGBT để có được sự chấp nhận từ cha mẹ, nhưng chỉ dưới góc độ cung cấp thông tin và chuẩn bị tâm lý cho cha mẹ. Nếu như có được sự chấp nhận của cha mẹ thật sự quan trọng, có sức ảnh hưởng lớn, và mang ý nghĩa quyết định cho cuộc sống lành mạnh trong tương lai của LGBT, thì chúng ta rất cần những nghiên cứu chuyên sâu về quan điểm cá nhân, tâm tư tình cảm và suy nghĩ của cha mẹ có con là LGBT, để từ đó có thể hiểu rõ hơn về những yếu tố dẫn đến quyết định chấp nhận hoặc không chấp nhận con của họ, và quyết định lên tiếng ủng bộ và bảo vệ quyền lợi cho con.

### *1.2.2 Nghiên cứu về cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới ở Việt Nam.*

Ở Việt Nam, có rất ít những tư liệu viết về cha mẹ của những người đồng tính, chuyển giới và thái độ của họ. Vấn đề cha mẹ của người đồng tính và chuyển giới được nhắc đến không trực diện thông qua một số nghiên cứu của iSEE và ICS như *"Khát vọng được là chính mình"* (Phạm Quỳnh Phương, Lê Quang Bình, Mai Thanh Tú 2012); *"Trẻ em đường phố đồng tính, song tính và chuyển giới tại thành phố Hồ Chí Minh"* (Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Thị Thu Nam, Lê Quang Bình, Vũ Kiều Loan Châu, Lương Thế Huy 2013); "*Sống chung cùng giới trải nghiệm thực tế và mưu cầu hạnh phúc lứa đôi"* (Nguyễn Thị Thu Nam, Vũ Thành Long, Phạm Thanh Trà 2013); *"Có phải bởi vì tôi là LGBT phân biệt đối xử dựa trên xu hướng tính dục và bản dạng giới tại Việt Nam"* (Lương Thế Huy, Phạm Quỳnh Phương 2016)…

Mục đích của các nghiên cứu này là tập trung nghiên cứu về người đồng tính, song tính và chuyển giới, trong đó có đề cập qua về cha mẹ của họ. Các nghiên cứu đã cho thấy mối quan hệ giữa cha mẹ với con cái khi con come –out. Thông thường các con lo lắng và không dám come out với cha mẹ vì lo sợ cha mẹ mắng chửi hoặc đau lòng. Chủ đề phản ứng của cha mẹ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới cũng được đề cập đến trong các nghiên cứu này. Theo đó, các cha mẹ thường bị sốc, hoang mang, tức giận, đau khổ, lo lắng…khi con come out là người đồng tính và chuyển giới. Các nghiên cứu cũng chỉ ra các bằng chứng về việc người đồng tính song tính và chuyển giới bị phân biệt đối xử và kì thị, nhiều người trong số họ chịu sự kì thị này là từ phía cha mẹ; nhiều cặp đôi đồng tính mong muốn được sống chung với nhau nhưng gặp sự cản trở từ phía gia đình; nhiều trẻ em đường phố bỏ nhà ra đi vì cảm thấy lạc lõng, bơ vơ trong chính căn nhà của mình, bị bạo hành thân thể và tinh thần từ chính cha mẹ mình…

Bên cạnh đó, gần đây Hội PFLAG đã cho xuất bản 2 cuốn Hỏi – đáp dành cho cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới. Mục đích của hai cuốn tài liệu này là nhằm cung cấp cho cha mẹ những hiểu biết sơ lược về đồng tính và chuyển giới, từ đó cha mẹ thấu hiểu hơn về con. Tài liệu cũng thể hiện sự cảm thông chia sẻ với những cảm xúc của các bậc phụ huynh. Cái mà những người cha mẹ này phải đối mặt không chỉ là cú sốc, sự phủ nhận, giận dữ, đau khổ, cảm giác như tội lỗi, cả sự xấu hổ, mà còn có nhiều nỗi lo về sức khỏe, sự an toàn, quá trình chuyển đổi, nghề nghiệp và cả những mối quan hệ tình cảm trong tương lai của con.

Cho đến thời điểm hiện nay chỉ có một vài nghiên cứu đã đề cập trực tiếp và khá toàn diện tới quan hệ của cha mẹ với con là người đồng tính. Trước hết là nghiên cứu *"Sống trong một xã hội dị tính: câu chuyện từ 40 người nữ yêu nữ"*, quyển Quan hệ với cha mẹ (Nguyễn Quỳnh Trang, Nguyễn Thị Thu Nam, Lê Nguyễn Thu Thủy, Lê Quang Bình 2010). Nghiên cứu đã chỉ ra các cách thức cha mẹ phát hiện con là đồng tính nữ, các cảm xúc của cha mẹ khi phát hiện (thất vọng, day dứt, lo lắng…), việc cha mẹ phản đối con và chấp nhận con

như thế nào. Từ nghiên cứu này cho thấy, đa số các cha mẹ không chấp nhận việc con gái mình yêu nữ. Một nguyên nhân là những định kiến tiêu cực về đồng tính luyến ái phổ biến trong xã hội. Thứ hai là vì con không chịu sống cuộc sống dị tính như cha mẹ mong muốn. Cha mẹ đã dùng rất nhiều cách để ngăn cản và thuyết phục con, hướng con từ bỏ quan hệ cùng giới, đi theo con đường dị tính. Có những gia đình, khi không thay đổi được con thì đành bó tay nhưng vẫn không phải là chấp nhận, mà vẫn nuôi hy vọng một ngày nào đó con sẽ thay đổi. Một số ít gia đình thực sự chấp nhận con và có gia đình đang bắt đầu chấp nhận. "*Lời mẹ kể - câu chuyện của những người mẹ có con là người đồng tính"* đúng như tên gọi, cuốn sách này bao gồm những câu chuyện được chấp bút từ những lời kể của những người mẹ có con là người đồng tính. Các câu chuyện cảm động đã cho thấy tình cảm cảm xúc của những người mẹ khi biết con là người đồng tính: thất vọng, đau khổ, cảm giác mất mát thậm chí cảm thấy bị phản bội bởi chính đứa con của mình, sẻ chia, hi vọng và quyết tâm đồng hành cùng con để con được sống với đúng giới tính mình mong muốn...

Tuy nhiên, hạn chế của các nghiên cứu này là ở chỗ, các tác giả phần lớn chỉ nghiên cứu thái độ và hành động của cha mẹ qua lăng kính của những người con, các bậc cha mẹ chưa có cơ hội nhiều để tự nói lên tình cảm cảm xúc của mình khi biết con là người đồng tính và chuyển giới. Hơn nữa, các nghiên cứu này phần lớn khai thác theo chiều hướng cha mẹ thường bạo hành (thể chất và tinh thần) khi con come- out mà chưa quan tâm nhiều tới các chiều cạnh khác trong đời sống tâm lí tình cảm của cha mẹ như việc cha mẹ cảm thấy bị sốc, bị đau khổ, tức giận, xấu hổ, lo lắng như thế nào và bản thân họ cũng cần có sự hỗ trợ về mặt tâm lý ra sao để vượt qua các cảm xúc ấy. Các nghiên cứu cũng nói đến việc cha mẹ phản đối hoặc chấp nhận con nhưng chưa khai thác một cách sâu sắc những yếu tố nào đã tác động tới thái độ này của họ. Những hiểu biết về LGBT, vấn đề thể diện, những định kiến về giới, tình dục và hôn nhân, nhận thức về quyền con người, nhận thức về bổn phận và trách nhiệm … ảnh hưởng như thế nào tới việc chấp nhận và lên tiếng bảo vệ con? Thái

độ chấp nhận hay không chấp nhận, lên tiếng hay không lên tiếng bảo vệ con của các phụ huynh tác động như thế nào tới đời sống của những người con cũng như tác động như thế nào tới phong trào vận động quyền cho cộng đồng LGBT? … Đó cũng chính là lý do, nghiên cứu về Thái độ của cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới được thực hiện.

## 1.3 Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu này tập trung tìm hiểu thái độ của cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới. Nghiên cứu muốn cung cấp một cái nhìn tổng quan, khái quát về tâm tư, tình cảm cảm xúc và diễn biến quan hệ giữa cha mẹ với con cái cũng như cách mà cha mẹ đối mặt với nhiều vấn đề khi biết con mình là người đồng tính và chuyển giới; vì sao họ chấp nhận và không chấp nhận con, vì sao họ lên tiếng và không lên tiếng bảo vệ con. Kết quả của nghiên cứu trước hết nhằm tổ chức các hoạt động cộng đồng hỗ trợ tâm lý, tinh thần cho cha mẹ có con là LGBT; đồng thời nâng cao nhận thức và thúc đẩy cha mẹ tham gia vào phong trào vận động chính sách và truyền thông cho xã hội trong việc chống định kiến, kì thị cộng đồng LGBT; vận động quyền của cộng đồng LGBT.

Có hai câu hỏi nghiên cứu chính được đặt ra trong báo cáo này là:

1. Những yếu tố nào thúc đẩy hoặc ngăn cản cha mẹ của người đồng tính và chuyển giới chấp nhận con?
2. Những yếu tố nào thúc đẩy hoặc ngăn cản cha mẹ của người đồng tính và chuyển giới lên tiếng bảo vệ quyền lợi của con?

Để trả lời cho hai câu hỏi nghiên cứu này, nhiệm vụ mà nghiên cứu đặt ra là:

***Thứ nhất***, mô tả quá trình cha mẹ biết con là người đồng tính và chuyển giới và những diễn biến cảm xúc.

***Thứ hai,*** phân tích các yếu tố thúc đẩy cha mẹ chấp nhận/ phản đối con và các yếu thúc đẩy cha mẹ lên tiếng ủng hộ, bảo vệ con

***Thứ ba,*** phân tích các chiều cạnh tương tác giữa bối cảnh chính trị, văn hóa xã hội ở Việt Nam tới thái độ của cha mẹ và tác động của thái độ cha mẹ đến những người con là đồng tính, chuyển giới.

***Thứ tư,*** nghiên cứu đưa ra các kiến nghị đối với các bậc cha mẹ có con là LGBT; đối với các ban ngành truyền thông và đối với nghiên cứu tiếp theo.

## 1.4 Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là cha mẹ của người đồng tính, chuyển giới và thái độ của họ. Trong nghiên cứu này, chúng tôi không phỏng vấn các cha mẹ có con là song tính. Trong thực tế, do đặc điểm bị hấp dẫn về tình cảm, cảm xúc và tình dục với cả người nam và người nữ nên những người song tính ở Việt Nam thường lẫn với nhóm người đồng tính. Cũng do đặc điểm trên, các vấn đề của người song tính có những phức tạp riêng khác với người đồng tính và chuyển giới. Vì vậy, cần có những nghiên cứu riêng về người song tính cũng như thái độ, tình cảm cảm xúc của cha mẹ họ. Hy vọng chúng tôi sẽ đề cập tới vấn đề này trong một nghiên cứu khác.

## 1.5 Phương pháp nghiên cứu

### *1.5.1 Nghiên cứu định tính*

Vì đây là nghiên cứu không nhằm mục đích thống kê con số và tìm hiểu ý nghĩa của những con số mà chủ yếu nhằm tìm hiểu về thái độ, hoàn cảnh, những trải nghiệm về tình cảm cảm xúc, về các mối quan hệ… của cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới nên chúng tôi sử dụng thế mạnh của nghiên cứu định tính. Nghiên cứu này chủ yếu dựa trên các cuộc phỏng vấn sâu (in -depth interview) với các cha mẹ có con là người đồng tính hoặc chuyển giới. Thông qua các cuộc phỏng vấn sâu, chúng tôi có cơ hội đi sâu, chạm tới những xúc cảm của họ như nỗi đau, sự thất vọng, bàng hoàng, những lo lắng, những mong chờ và những kì vọng, những quyết tâm trong hành động cho một tương lai tốt đẹp hơn của con và của cộng đồng LGBT.

### Địa bàn nghiên cứu

Với mong muốn có một cái nhìn tổng thể và đánh giá khách quan về thái độ của cha mẹ có con là người đồng tính, chuyển giới ở Việt Nam, nghiên cứu này đã được tiến hành dựa trên các cuộc phỏng vấn với các cha mẹ đang sống ở nhiều tỉnh thành trong cả nước từ tháng 10/2016 đến tháng 3/2017. Cụ thể, chúng tôi đã tiến hành các cuộc phỏng vấn với các cha mẹ có con là người đồng tính hoặc chuyển giới hiện đang sinh sống ở Hà Nội, Nam Định, Thanh Hóa, Huế, Nha Trang, Sài Gòn, Cần Thơ.

### Kết nối

Để tìm kiếm đối tượng nghiên cứu, chúng tôi nhờ đến sự kết nối của tổ chức ICS và hai cha mẹ có sức ảnh hưởng trong PFLAG Việt Nam[1]. Tuy nhiên, có một sự khó khăn trong việc tìm kiếm và kết nối với các đối tượng tham gia phỏng vấn là: những cha mẹ là thành viên của PFLAG hầu như đều là những cha mẹ đã chấp nhận con của mình, trong khi đó nghiên cứu của chúng tôi cần nghiên cứu cả các cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới nhưng chưa chấp nhận và chưa lên tiếng bảo vệ quyền lợi của con. Điều này gây khó khăn cho hai cha mẹ trong PFLAG trong việc giới thiệu các cha mẹ đang phản đối con một cách mạnh mẽ cho chúng tôi. Vì vậy, tiếp theo chúng tôi phải thông qua các tổ chức của cộng đồng LGBT như Nextgen…để biết được cha mẹ của người nào đang phản đối và nhờ họ giới thiệu cha mẹ mình tham gia phỏng vấn cho nghiên cứu. Qua số điện thoại các con cung cấp, chúng tôi kết nối với cha mẹ của họ để thuyết phục cho phép được phỏng vấn. Tất nhiên, do tính nhạy cảm của vấn đề và do cha mẹ chưa chấp nhận con nên họ không muốn nói gì về vấn đề này, vì thế nhiều trong số họ từ chối phỏng vấn.

Để có được bảng hỏi với những câu hỏi phù hợp với mục đích nghiên cứu và những từ ngữ phỏng vấn phù hợp với đối tượng tham gia phỏng vấn là các cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới,

[1] ICS là T□ ch□c b□o v□ □ □y quy□n c□□□ □□ □ng tính, song tính và chuy□n gi□i, còn PFLAG là H□i ph□ □□□ □□ □ng tính, song tính và chuy□n gi□i Vi□t Nam nên c□ /□V □u có m□i quan h□ r□ng v□i các b□c cha m□ □□□□□ □□ □ng tính và chuy□n gi□i □ nhi□□ □□□□□ □ v□□c.

khi thiết kế bảng hỏi chúng tôi đã nhờ đến sự tư vấn và góp ý từ ICS và hai cha mẹ trong PFLAG ở Hà Nội và Sài Gòn.

### Mẫu nghiên cứu

Để nghiên cứu thái độ của các cha mẹ có con là LGBT, chúng tôi chọn mẫu bao gồm các cha mẹ đang phản đối con và các cha mẹ đã chấp nhận con. Trong số các cha mẹ đã chấp nhận con có các cha mẹ đã lên tiếng và các cha mẹ chỉ chấp nhận con mà chưa lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con. Ở đây, cần phải hiểu chấp nhận con không có nghĩa là tất cả các cha mẹ sẽ lên tiếng bảo vệ con. Nội hàm khái niệm "lên tiếng" được sử dụng trong nghiên cứu này không đơn thuần là "phát ngôn" (sử dụng lời nói) mà "lên tiếng" còn bao gồm cả những hành động, những việc làm để bảo vệ và ủng hộ quyền lợi của cộng đồng LGBT.

Chúng tôi cũng chọn mẫu nghiên cứu có sự đa dạng về lứa tuổi, giới, nghề nghiệp, địa vị xã hội, vùng miền… với mục đích tìm hiểu những yếu tố này có ảnh hưởng như thế nào tới thái độ chấp nhận hay không chấp nhận con của cha mẹ có con là người đồng tính, chuyển giới. Khi kết thúc nghiên cứu thực địa vào tháng 2 năm 2017, chúng tôi đã có 22 cha mẹ tham gia nghiên cứu. Về cơ bản các mẫu nghiên cứu đáp ứng được các tiêu chí ban đầu về chọn mẫu mà chúng tôi đặt ra. Xin giới thiệu sơ lược về đặc điểm của 22 cha mẹ tham gia nghiên cứu như sau:

+ *Về địa phương sinh sống*: trong 22 người có 4 người ở Hà Nội, 3 người ở Thanh Hóa, 5 người ở thành phố Hồ Chí Minh, 4 người ở Cần Thơ, 3 người ở Nha Trang, 2 người ở Huế, 1 người Nam Định . Không chỉ đa dạng về tỉnh thành sinh sống, 22 cha mẹ tham gia nghiên cứu còn cư trú ở cả hai khu vực khác nhau là nông thôn và thành thị.

+ *Về độ tuổi*: các cha mẹ tham gia trong nghiên cứu có độ tuổi trẻ nhất là 44 và nhiều tuổi nhất là 67

+ *Về giới/ vai trò của giới trong gia đình*: trong số 22 trường hợp phỏng vấn có 13 người là mẹ và 9 người là cha.

+ *Về nghề nghiệp*: rất đa dạng, bao gồm những cha mẹ làm công chức, các nghề trong khu vực nhà nước như giảng viên đại học với trình độ tiến sĩ; những cha mẹ đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức theo chế độ

176; những cha mẹ là các nghề kinh doanh lớn, kinh doanh nhỏ lẻ tại các chợ, các bến sông; những cha mẹ làm nghề xây dựng, nông dân

+ *Về tình trạng hôn nhân của cha mẹ*: tính đến thời điểm phỏng vấn của chúng tôi, có 8 cha mẹ trong tổng số 22 cha mẹ đã li hôn. Mặc dù theo thiết kế ban đầu chúng tôi không chủ ý lựa chọn các cha mẹ đã li dị để phỏng vấn, tuy nhiên khi tiến hành phỏng vấn thì chúng tôi nhận thấy có tới 1/3 số mẫu nghiên cứu là những cha mẹ đã li hôn.

+ *Cha mẹ có con thuộc các nhóm đồng tính hay chuyển giới:* trong 22 cha mẹ tham gia nghiên cứu có 10 cha mẹ có con là đồng tính nam; 6 cha mẹ có con là đồng tính nữ, 6 cha mẹ có con là chuyển giới. Đáng chú ý, trong 22 cha mẹ có một người có 2 con: một con là người chuyển giới và một con là người đồng tính.

+ *Về mức độ chấp nhận*: trong 22 cha mẹ tham gia nghiên cứu có 16 cha mẹ đã chấp nhận con ở các mức độ khác nhau và 6 người đang phản đối con.

**Thu thập dữ liệu:**

Phương pháp thu thập dữ liệu của nghiên cứu này chủ yếu qua các cuộc phỏng vấn sâu (in- depth interview). Cụ thể, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn sâu với 22 người. Trong 22 người này có 2 người là vợ chồng, họ đã li dị nhau và thái độ của họ đối với con có sự khác biệt rất lớn: người chồng ở thái cực phản đối mạnh mẽ khi con công khai giới tính, trong khi đó người vợ lại ở chiến tuyến bên kia, chấp nhận con và lên tiếng công khai để bảo vệ quyền lợi cho con mình. Với việc phỏng vấn này, chúng tôi muốn có một cái nhìn so sánh rõ hơn về vấn đề vì sao có người chấp nhận con mình trong khi đó người khác lại không thể?

Bên cạnh việc phỏng vấn sâu, chúng tôi cũng tiến hành quan sát, việc quan sát này được tiến hành song song khi phỏng vấn các cha mẹ. Cụ thể, chúng tôi quan sát việc biểu lộ tình cảm cảm xúc của họ qua việc họ bày tỏ bằng ngôn ngữ cơ thể, chúng tôi quan sát cả thái độ của họ với những người xung quanh… Những quan sát này cũng là những dữ kiện để giải thích một số vấn đề trong nghiên cứu. Chẳng hạn, khi chúng tôi tiến hành phỏng vấn tại nhà, một số cha mẹ không dám nói to vì sợ hàng xóm sẽ nghe thấy câu chuyện của họ,

điều này cho thấy họ đang còn giấu diếm vấn đề của con họ và chưa sẵn sàng công khai với tất cả mọi người.

### Cách thức phỏng vấn

Tất cả các cuộc phỏng vấn đều dựa trên một bảng hỏi bao gồm các câu hỏi bán cấu trúc, tập trung vào một số chủ đề quan trọng:

+ Quá trình cha mẹ biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới và những diễn biến cảm xúc

+ Những lo lắng bận tâm của cha mẹ khi biết con là người đồng tính, chuyển giới

+ Những yếu tố thúc đẩy hoặc cản trở cha mẹ chấp nhận con

+ Những yếu tố thúc đẩy hoặc cản trở cha mẹ lên tiếng bảo vệ quyền lợi của con

+ Những mong ước kì vọng của họ trước và sau khi biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới.

Trước mỗi cuộc phỏng vấn, tất cả các cha mẹ đều được giải thích rõ về mục đích của nghiên cứu, nghiên cứu viên cam kết quy tắc bảo vệ người tham gia phỏng vấn. Tất cả các thông tin về người tham gia phỏng vấn sẽ được giữ kín không chỉ với cộng đồng các cha mẹ có con là người đồng tính hoặc chuyển giới mà với tất cả mọi người trong xã hội.

Đầu tiên, chúng tôi tiến hành 2 cuộc phỏng vấn thử nghiệm (pilot interviews) tại Hà Nội, một cuộc phỏng vấn với phụ huynh có con đồng tính và một cuộc phỏng vấn với phụ huynh có con chuyển giới. Sau hai cuộc phỏng vấn này, chúng tôi họp nhóm nghiên cứu, chia sẻ, rút kinh nghiệm, đề xuất thêm những câu hỏi mới, đồng thời điều chỉnh việc lựa chọn đối tượng tham gia phỏng vấn, điều chỉnh bảng hỏi cho phù hợp và khai thác được nhiều hơn nữa các thông tin để giải thích đa chiều cho những câu hỏi nghiên cứu chính.

Để thông tín viên không bị áp lực và cảm thấy an toàn thoải mái, địa điểm phỏng vấn được chọn tùy thuộc vào mong muốn của họ. Vì thế, 22 cuộc phỏng vấn có 10 cuộc phỏng vấn được thực hiện tại quán cà phê theo yêu cầu của người tham gia phỏng vấn, 11 cuộc

phỏng vấn tại nhà của thông tín viên và 1 cuộc phỏng vấn được thực hiện tại khách sạn nơi nghiên cứu viên ở. Mỗi cuộc phỏng vấn được tiến hành theo một hệ thống câu hỏi bán cấu trúc và nghiên cứu viên luôn cố gắng cùng các thông tín viên biến nó thành một buổi trò chuyện, từ đó các thông tín viên cởi mở hơn trong việc chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và xảm xúc chân thật của họ. Thông thường các cuộc phỏng vấn kéo dài từ 1h30 phút đến hơn 2h, được ghi âm với sự cho phép của thông tín viên.

**Phân tích số liệu**

22 cuộc phỏng vấn với các cha mẹ có con là người đồng tính, chuyển giới đã được ghi âm với sự đồng thuận của người tham gia phỏng vấn và được gỡ băng. Các file ghi âm ngắn nhất là 23 trang và dài nhất là 46 trang A4, chứa đựng rất nhiều thông tin liên quan đến đời sống, công việc, kì vọng về con, quan niệm về gia đình, về hạnh phúc, thái độ cảm xúc của cha mẹ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới, những nguyên nhân họ chấp nhận hoặc không thể chấp nhận sự thật giới tính của con. Vì nguồn dữ liệu rất đa dạng và "ngổn ngang" do đó chúng tôi đã bắt đầu bằng việc xử lí thô dữ liệu thông qua phân tách dữ liệu thành các chủ đề lớn dựa trên mục tiêu trả lời cho các câu hỏi nghiên cứu chính. Trên cơ sở những thông tin được mã hóa, chúng tôi hoàn thành báo cáo này.

### *1.5.2 Điểm luận và phân tích tài liệu thứ cấp*

Để thực hiện nghiên cứu này, trước hết, chúng tôi tiến hành thu thập và phân tích các tài liệu thứ cấp bao gồm các sách, báo, tạp chí các công trình nghiên cứu đã được in ấn, xuất bản và đang được lưu trữ tại các thư viện cũng như các tài liệu trên internet viết về cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Ngoài ra, chúng tôi cũng tham khảo thêm những báo cáo chia sẻ của các phụ huynh trong Hành trình hiểu về con do PFLAG tiến hành. Những nguồn tư liệu này giúp nhóm nghiên cứu có một cái nhìn tổng thể về cha mẹ của cộng đồng LGBT, họ gồm những ai, đời sống của họ như thế nào, mối quan hệ của họ với con… từ đó phát hiện vấn đề, thiết kế nghiên cứu, xây dựng bảng hỏi, lựa chọn đối tượng nghiên cứu và khảo sát thực địa.

## 1.6 Những khó khăn và hạn chế của nghiên cứu

Một trong những khó khăn lớn nhất của nghiên cứu này là việc tìm kiếm và thuyết phục các cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới tham gia phỏng vấn. Do tính nhạy cảm của vấn đề và do nhiều nguyên nhân khác nhau, các cha mẹ ngại lộ diện và chia sẻ thông tin với nhóm nghiên cứu, đặc biệt là các cha mẹ phản đối con. Thực tiễn cho thấy, các cha mẹ chưa chấp nhận hoặc phản đối con gay gắt khó khăn hơn các cha mẹ đã chấp nhận con trong việc cho phép chúng tôi phỏng vấn. Vì thế, chỉ có 6/22 cuộc phỏng vấn được thực hiện với các cha mẹ phản đối con, mặc dù mong muốn của nhóm nghiên cứu là sẽ phỏng vấn được nhiều hơn con số này. Điều này có thể dẫn đến sự hạn chế của nghiên cứu là chưa đánh giá được hết tính đa dạng của các lí do vì sao các cha mẹ có con là đồng tính hoặc chuyển giới không thể chấp nhận và lên tiếng bảo vệ con mình. Tuy nhiên, để khắc phục một phần hạn chế này, chúng tôi đã tiến hành các câu hỏi chéo, nghĩa là chúng tôi sẽ hỏi những cha mẹ đã chấp nhận con "vì sao những người khác cũng có con là đồng tính và chuyển giới nhưng không thể chấp nhận con?".Thực tế, nhiều cha mẹ hiện giờ đã chấp nhận con đã từng có giai đoạn trải nghiệm việc phản đối con vì thế họ sẽ cung cấp cho nhóm nghiên cứu những gợi ý hữu ích trong việc phân tích nguyên nhân của việc cha mẹ không chấp nhận con.

Một số cha mẹ yêu cầu được phỏng vấn ở quán cà phê mà không phải ở nhà vì ngại với hàng xóm láng giềng. Một số cha mẹ có sự mâu thuẫn giữa lời nói và hành động. Họ nói rằng họ không ngại và không xấu hổ gì với hàng xóm cả, tuy nhiên, họ lại không muốn chúng tôi đến nhà để phỏng vấn mà vẫn hẹn ở quán cà phê. Điều này một mặt gợi ý cho chúng tôi thấy tầm quan trọng của vấn đề thể diện mà các cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới phải đối mặt nhưng mặt khác lại gây khó khăn cho chúng tôi khi đánh giá ảnh hưởng bối cảnh xung quanh (thái độ, quan hệ của các cha mẹ này với hàng xóm, láng giềng) tới thái độ chấp nhận hay không chấp nhận con của họ. Cũng vì vấn đề thể diện, một số cha mẹ đã từng có giai đoạn không chấp nhận con có vẻ lảng tránh không muốn nói về khoảng thời gian họ đã gay gắt và mắng chửi con như thế nào. Điều này cũng gây khó

khăn cho chúng tôi trong việc khai thác diễn biến tâm lý tình cảm của cha mẹ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới.

Mục đích của nghiên cứu này nhằm tìm hiểu thái độ của cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới, vì vậy việc tiến hành phỏng vấn các bậc phụ huynh là đúng trọng tâm. Nếu có thể phỏng vấn thêm con của các phụ huynh thì nghiên cứu sẽ có thêm nguồn thông tin để bổ sung và đối sánh. Tuy nhiên, trong nghiên cứu này, chúng tôi không có điều kiện và thời gian để phỏng vấn con của các cha mẹ. Cách khắc phục là chúng tôi tham khảo thêm những nghiên cứu trước của iSEE và ICS bởi phần lớn các nghiên cứu trước của iSEE và ICS được nhìn từ lăng kính người con.

## 1.7 Đạo đức nghiên cứu

Chúng tôi nhận thức rằng vấn đề nghiên cứu này là một chủ đề nhạy cảm, việc lộ diện thông tin của người tham gia phỏng vấn sẽ ảnh hưởng tới danh tính, uy tín và thể diện cũng như các vấn đề khác của họ. Do đó, chúng tôi luôn có ý thức về đạo đức nghiên cứu.

Trước khi tiến hành phỏng vấn, thông tín viên được thông báo về mục đích nghiên cứu. Chúng tôi cũng nhấn mạnh với họ rằng tất cả các thông tin cá nhân của họ sẽ được bảo mật, rằng họ toàn quyền quyết định trả lời hay không trả lời bất cứ câu hỏi nào và rằng họ có thể dừng cuộc phỏng vấn bất cứ lúc nào họ muốn.

Tất cả những thông tin có thể dùng để nhận diện cá nhân như tên gọi, địa chỉ, số điện thoại đã được xóa khỏi dữ liệu gỡ băng trong quá trình mã hóa. Tất cả các file ghi âm được xóa sau khi gỡ băng. Đồng thời các file gỡ băng được lưu trữ trong các thư mục khóa trên máy tính bảo mật và chỉ có nhóm nghiên cứu mới có thể truy cập. Trong báo cáo này, chúng tôi trích dẫn những lời nói và các câu chuyện của các thông tín viên. Do đó, để đảm bảo danh tính cho họ, chúng tôi đã thay đổi toàn bộ tên và một vài chi tiết nhưng không làm ảnh hưởng đến ý nghĩa của câu chuyện.

## Phần II:

# KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

## 2.1 Biết con là người đồng tính và chuyển giới

### *2.1.1 Biết như thế nào?*

Tư liệu từ các cuộc phỏng vấn cho thấy, cha mẹ biết sự thật về giới tính của con mình một cách đột ngột, hoặc đã ít nhiều được chuẩn bị tâm lí thông qua việc cảm nhận, linh cảm về giới tính của con trong quá trình quan sát con lớn lên.

#### Biết một cách bất ngờ

*"Hoàn toàn không biết gì cả", "hoàn toàn không nghi ngờ gì cả..."* là những câu trả lời của một số cha mẹ cho thấy họ quá bất ngờ khi biết con họ là người đồng tính hoặc chuyển giới. Lí do của việc "không nghi ngờ gì cả " là ở chỗ từ khi sinh con ra cho đến lúc này, họ nhận thấy giới tính sinh học và những biểu hiện giới của con không có điều gì "bất thường", thậm chí rất hòa hợp. Một người mẹ có con là đồng tính nam cho biết:

> Trước đấy chị hoàn toàn không biết bởi vì trông nó rất nam tính. Trông nó rất nam tính không thể biết được. Con gái thích nó vô cùng. (Chị S, con Gay, Hà Nội)

Trong khi một người mẹ khác cũng có con là đồng tính nam lại đưa ảnh cho chúng tôi xem để khẳng định về độ nam tính của con như một cách để giải thích cho việc chị đã tiếp nhận sự thật về giới tính của con một cách đột ngột, bất ngờ đến thế nào:

> Không có biểu hiện gì, nó vẫn bình thường. ..Đẹp trai, đây đưa hình cho coi thì rất là bảnh trai… Cũng đô lắm. Nhìn đô, hồi lúc nhỏ nó là rất là con trai, lớn rất là con trai. Ăn mặc con trai không à. Bây giờ cũng vậy luôn. Không có ẻo lả, không có nữ tính. Thành ra mình đâu có nghĩ. (Chị Th, con Gay, Cần Thơ).

Cũng như vậy, Cô Đ, trước đến giờ vẫn thấy "con có kinh hàng tháng" và "ngực nó rất đẹp" nên đã rất bất ngờ khi biết con là đồng tính nữ.

### Cảm nhận qua quá trình con lớn lên

Một số cha mẹ cảm nhận được giới tính của con mình trước khi con come- out[2] (công khai, lộ diện) và thường dùng từ "lờ mờ", "mang máng" để chỉ về sự linh cảm đó. Thông qua quá trình quan sát biểu hiện giới của con từ những ngày nhỏ cho đến khi dậy thì và trưởng thành, họ cảm nhận được có một giới tính khác giới tính sinh học của con mình.Thông thường, những cha mẹ có con là người chuyển giới có sự cảm nhận điều này rõ ràng hơn những cha mẹ có con là người đồng tính. Bởi người đồng tính có thể che dấu xu hướng tính dục nhưng người chuyển giới không thể che dấu bản dạng giới của họ do khát khao thể hiện ra bên ngoài. Đây cũng là điều khiến người chuyển giới bị kì thị và phân biệt đối xử nặng nề hơn so với người đồng tính nam và đồng tính nữ.

Một người mẹ có con là Trans guy (FTM- chuyển giới từ nữ sang nam) nói rằng ngay từ lúc hai tuổi đứa con gái mà chị mong chờ lớn lên sẽ mềm mại nữ tính, sẽ rất xinh đẹp đã bộc lộ cá tính mạnh mẽ, *"không thích mặc váy", "chỉ thích đấm đá", "cho đi học múa thì cứ trốn sang học lớp võ", "thuở nhỏ tóc dài đến đáy lưng, dày óng mượt có thể đi quảng cáo cho dầu gội sunsilk được"* nhưng lên cấp

[2] Come- out (Ti□ng Vi□t là công khai hay l□ di□n) là m□□ □ cho m□t s□ hay m□□□ □i bi□t v□ □ □ng tính d□c hay b□n d□ng gi□i c□a mình, có th□ □ □i d□ng ch□ □□ng, th□ □□ng ho□c kh□□□ □hh. Công khai là m□t ph□n trong quá trình nh□n d□ng, ch□p nh□n, t□ hào và hòa nh□p b□n d□ng c□a m□□□ □□ □ng m□nh m□ □□n nh□n th□c xã h□i v□ c□□□ □ng LGBT.

hai thì đưa ra đủ lí do để được cắt tóc ngắn; chỉ thích đi giày và mặc áo phông như con trai.

Một người mẹ khác có con là trans girl/ women (MTF- chuyển giới từ nam sang nữ) cũng kể lại quá trình cô cảm nhận và khám phá về giới tính của con mình. Ngay từ nhỏ con đã trông như con gái, đi đâu cũng "thích lượm hoa", lớn lên thì để tóc dài, "*trong phòng có đầy đủ phấn son",* còn *"mua cả đồ lót của con gái về mặc…"*

Những biểu hiện giới có phần "khác thường" của con khiến các bậc cha mẹ cảm nhận được hoặc "mong manh" cảm nhận có một điều khác lạ trong giới tính của con mình.

> Lúc bấy giờ thì là nó đã có những cái thì là nó cũng đã mong manh, tức là nó chưa dám nói nhưng theo cảm nhận tự mình cũng hiểu, mình hiểu là nó như thế (nghĩa là con là người thuộc giới khác giới tính sinh học của nó), nó không dám nói với mình thôi chứ còn thực ra là mình đều hiểu vì nói thật với cô làm mẹ thì cái đấy thì không thể nào mà mình không biết được. Nhưng mà có cái là đúng ra thực lòng là mình không muốn tin vào cái sự thực đấy (Chị H, con chuyển giới, Hà Nội)

Nghiên cứu này phát hiện rằng, nhóm cha mẹ có con đồng tính nam hoặc đồng tính nữ dễ "rơi" vào trạng thái bất ngờ hơn những cha mẹ có con là người chuyển giới khi biết sự thật về giới tính của con. Những người đồng tính là người có cảm giác hấp dẫn về tình cảm, thể chất với người cùng giới và họ chỉ biết về xu hướng yêu người cùng giới của mình ở tuổi dậy thì, trong khi đó người chuyển giới biểu hiện bản dạng giới của mình từ rất sớm. Hầu hết những người chuyển giới có một khát khao mãnh liệt được ăn mặc và thể hiện giống như giới tính mình mong muốn, nói cách khác họ mong muốn "được là chính mình". Bởi thế, ngay từ nhỏ những MTF đã có xu hướng thích mặc váy và đồ chơi của con gái, những trò chơi của con gái, thích chơi với các bạn gái hơn các bạn trai; trong khi đó các FTM lại có khuynh hướng thích chơi trò con trai (tập võ, đá banh), ăn mặc như con trai (đi giày thể thao con trai, mặc áo phông của con trai, cắt tóc ngắn…) và chơi với các bạn trai. Với người chuyển giới đây là sự "trỗi dậy" tự nhiên được thể hiện ra bên ngoài. Sự "trỗi dậy" này hoàn toàn trái ngược và không "bình thường" với

những khuôn mẫu giới mà xã hội áp đặt cho một người nào đó là đàn ông hay đàn bà (iSEE 2012). Sự không "bình thường" so với khuôn mẫu giới của xã hội khiến cha mẹ của các FTM, MTF cảm nhận về giới tính của con mình thậm chí từ khi con còn rất nhỏ, những cảm nhận có thể là mơ hồ hoặc có thể là rất rõ ràng và chắc chắn. Điều này khác với nhiều cha mẹ có con là gay hoặc les bởi những cha mẹ này thường không hay biết gì cho đến khi bất ngờ trước lời "thú nhận" của con hoặc trước những "bằng chứng" cho thấy sự xác thực về giới tính của con mình.

Nghiên cứu này cũng chỉ ra rằng dù biết đột ngột hay đã có một quá trình cảm nhận về giới tính của con từ tuổi thơ cho đến khi con come out thì các cha mẹ ở các mức độ khác nhau đều bị sốc, bàng hoàng; đều cố gắng không tin vào sự thật đó, cố gắng tìm cách né tránh nó hay cố gắng nghĩ rằng đó là một trào lưu của giới trẻ, rồi "con nó sẽ quay trở về", sẽ "trở lại bình thường"… Điều này sẽ được chúng tôi trình bày chi tiết ở phần sau của báo cáo.

### *2.1.2 Vì sao biết?*

Khi đặt câu hỏi "vì sao ông/ bà biết sự thật về giới tính của con" với 22 phụ huynh được phỏng vấn, chúng tôi thu được những kết quả khác nhau. 22 người là 22 câu chuyện rất riêng, rất đa dạng.

#### Con tự come out (công khai)

Có một số cha mẹ biết con mình là người thuộc "giới tính thứ ba" khi con tự come out, nghĩa là con chủ động nói cho bố mẹ biết mình là ai, mình muốn trở thành người như thế nào. Tất nhiên trường hợp này không nhiều, bởi hầu hết các con đều muốn giấu cha mẹ, có thể vì không muốn nhìn thấy cảnh cha mẹ đau lòng vì mình, cũng có thể do sợ cha mẹ chửi mắng, đánh đuổi… Việc tự come out rất khó thực hiện, đòi hỏi những người con phải có sự cân nhắc, đôi khi cần sự dũng cảm. Trong nghiên cứu này, chúng tôi nhận thấy chỉ có 5 trường hợp trong tổng số 22 được trường hợp phỏng vấn là con tự come out với cha mẹ. Kết quả này khá tương đồng với một nghiên

cứu trước đó của iSEE[3] khi nghiên cứu này cho thấy trong 19 cha mẹ biết sự thật về giới tính của con, chỉ có 3 cha mẹ biết thông qua việc con chủ động nói. Việc con tự come out với cha mẹ diễn ra trong những bối cảnh khác nhau, chịu sự thôi thúc của những yếu tố khác nhau.

Có người biết con là đồng tính nam vào một buổi trưa khi chỉ có hai mẹ con ngồi ăn cơm với nhau và con chủ động nói chuyện với mẹ:

> Trong năm 2016 thì hai mẹ con ngồi ăn cơm, lúc đó ăn cơm trưa thế thì cũng một giờ, cỡ mười hai giờ mấy, nó mới ngồi nó thỏ thẻ nó bảo. Bắt đầu nó mới, nó mới nói và nó khóc, nó khóc rồi nó nói cho chị nghe. Nó nói là nó sau này không cưới vợ, quen bạn gái là để che mắt mọi người, mẹ cha, bên nội, bên ngoại thôi, dẫn về bạn gái thôi chứ thực sự ra con yêu người đàn ông đó (Chị Th, con Gay, Cần Thơ)

Bối cảnh câu chuyện biết con là người đồng tính của chị S lại khác. Con trai chị theo như lời kể đầy tự hào của chị là một chàng trai nam tính, học rất giỏi, làm ở công ty nước ngoài với mức lương cao, có nhiều cô gái theo đuổi nhưng "lạ là không chịu có bạn gái", thậm chí bạn gái đến nhà không tiếp. Băn khoăn rất nhiều và có lúc đã nghĩ rằng hay con trai của mình bị yếu sinh lí do thuở bé bị quai bị nhưng không kiêng, chị "dồn đuổi" con bằng nhiều câu hỏi "tại sao" và kết quả của cuộc "dồn đuổi" đó là câu trả lời: con là người đồng tính. Cũng có những cha mẹ biết về giới tính của con mình khi con nói bố mẹ đi họp phụ huynh và đưa bố mẹ đến Hội thảo hoặc "Hành trình hiểu về con" rồi công khai nói với cha mẹ mình là ai và xin lỗi cha mẹ vì mình không phải là người như cha mẹ mong muốn, mình nợ cha mẹ rất nhiều điều:

> Nó kêu chứ mai mẹ đi họp phụ huynh cho con. Bảo ừ mai mấy giờ, nó bảo chiều mai con về con đón mẹ, con chở mẹ đi…Nó chở cô cái vèo đến khách sạn đấy, hỏi ủa thế tổ chức gì ở trên này vậy, trường con tổ chức cái gì, đến lúc đó cô vẫn nghĩ trường nó tổ chức cái gì ở trên đó… Nó dẫn cô lên khỏi cái bậc

[3] Nguy□n Qu□nh Trang, Nguy□n Th□Thu Nam, Lê Nguy□n Thu Th□y, Lê Quang Bình (2010), S□ng trong m□t xã h□i d□tính: câu chuy□n c□ □i n□ yêu n□ Quan h□ v□i cha m□, Vi□n Nghiên c□u Xã h□i, Kinh t□ □ □ng, tr25

> thang, cô nhìn thấy "Hành trình hiểu về con" là trong đầu cô đã hình dung ra cái gì rồi. Đây là người ta tập huấn cho mình hiểu về con mình như thế nào đây…Mà hình như có VTV9 cũng có quay. Lúc đó em nó đứng lên và nói con xin lỗi mẹ, xin lỗi ba, xin lỗi anh chị, con nợ mẹ một nàng dâu… Cô mới nói làm sao ở nhà con không nói với mẹ mà lên đây con nói làm chi, cô nói chứ mẹ chờ, mẹ chờ câu nói này của con lâu lắm rồi. (Chị L, con Gay, Nha Trang)

Thông thường, việc con công khai với cha mẹ trước cộng đồng như thế này phải có sự chuẩn bị chu đáo và người con khi dẫn cha mẹ đến Hành trình hiểu về con là để cha mẹ thấy rằng mình không phải là một trường hợp duy nhất có con như vậy. Việc làm này có thể sẽ phần nào trấn an nỗi sợ hãi của cha mẹ khi biết sự thật về giới tính của con. Đồng thời, đây cũng là một cách nhờ cộng đồng hỗ trợ mình trong việc công khai với cha mẹ, bởi nếu một mình đối diện với cha mẹ thì sẽ khó khăn hơn rất nhiều trong việc mở lời. Tuy nhiên, rủi ro của hình thức công khai này là ở chỗ, không phải cha mẹ nào cũng đủ dũng khí và bình tĩnh để đón nhận tin này trước sự chứng kiến của đông đảo mọi người và những phản ứng của cha mẹ sẽ có thể đi ngược với mong muốn của con. Chẳng hạn, trường hợp một người mẹ có con là FTM ở Thanh Hóa được con nói là đi họp phụ huynh nhưng thực chất là đưa đến Hành trình hiểu về con. Cô đã nổi giận bỏ về mặc cho các phụ huynh khác khuyên ngăn và bày tỏ mong muốn người mẹ này ở lại để đồng hành cùng con mình.

Có những trường hợp, con tự công khai với cha mẹ nhưng không phải qua một cuộc trò chuyện mặt đối mặt mà gián tiếp qua tin nhắn điện thoại bởi họ không có đủ dũng khí để đối diện với cha mẹ. Một người cha có con là đồng tính nam kể lại:

> Nó nhắn nó nói rằng đấy là nếu con có chết, nói chung là dài dữ lắm. Chú không nhớ hết nhưng mà chú chỉ nhớ đại khái thôi, con là người thế giới thứ ba. …Nếu mà con có nhảy xuống sông Hoàng Hà con chết đấy, con cũng không có rửa hết cái tội lỗi này cho cha với mẹ được, vì con là người thế giới thứ ba cha không có hiểu đâu. Con không có muốn như vậy, nhưng hôm nay con là người như vậy, nó viết lên mà nước mắt chú chảy, chảy chảy. Chú đọc xong chú nói cái này không phải nó

> nói, bởi vì cái thằng con tôi tôi biết nó không thể có cái trình độ viễn tưởng mà nó nói lên như vậy được, cái này ai soạn viết cho nó chứ không phải là nó. (Chú N, có con là Gay, Cần Thơ)

### Cha mẹ phát hiện và con thừa nhận

Phần đông cha mẹ biết sự thật về giới tính của con là do phát hiện và con thừa nhận. Một số cha mẹ phát hiện qua việc tình cờ đọc được những trang nhật kí, những tệp thông tin lưu trong máy tính của con hoặc qua tin nhắn điện thoại. Dù ngắn hay dài những dòng nhật kí, những tệp thông tin hoặc những tin nhắn điện thoại đã cho các bậc phụ huynh biết những trải nghiệm về giới của con, những nỗi đau thầm kín bao ngày con phải chịu đựng, cả những ý định tự tử, những mất mát tan nát trong tình yêu hoặc cũng có thể là những xúc cảm hạnh phúc của con với người đồng giới...

> Cô biết là trong quyển nhật ký nó viết. Trong những cái lời mà nó viết trong cái cuốn mà nó bỏ trên bàn học đấy. Không phải là cô tò mò nhưng mà tại vì nó học rồi nó lượm đủ thứ hình vẽ rồi này kia nọ nữa, cô bê đi dọn. Cô là cô dọn bàn, dọn dẹp thôi, thì cô mới thấy được những cái lời nó viết trong đó. Cô mới thấy là không bình thường rồi, cô phát hiện ra con mình không bình thường…Nó hay chụp những cái hình treo lên face những cái hình như ngồi trên biển nào, hồ nào, dòng sông một mình, cảm thấy như là mình không muốn sống nữa, kiểu như là nó không muốn chấp nhận nó như vậy, thì nó lại muốn hủy diệt nó đi… (Cô B, con Les, TP HCM)

> Lúc đó nó vừa mở máy tính nó vừa đánh nó vừa khóc. Thế mình lên (lên phòng của con ở tầng hai), lên thế nó thấy thế nó lấp liếm lấp liếm rồi nó đi xuống, mình mới coi là nó tâm sự cái gì ở trên máy tính. Nó nói là nó buồn tại sao nó lại như vậy rồi nó không muốn sống trên đời này nữa…Tại sao nó không giống như những thằng con trai khác, rồi gia đình cha mẹ thì cứ hắt hủi, bữa đó nó nói luôn là nó không muốn sống, tại thấy cuộc sống này có gì đáng sống đâu. (Chị Q, có con là Gay, TP HCM)

Nhưng không phải ai cũng viết nhật kí và không phải ai cũng biết chữ để có thể viết ra những điều chất chứa trong lòng. Trong 22 trường hợp chúng tôi phỏng vấn, có một trường rất đặc biệt, con trai của phụ huynh này hoàn toàn không biết chữ, từ nhỏ gia đình quá nghèo nên không được đi học. Vì thế, sách vở hay những gì là công nghệ thông tin, facebook, internet đều không biết đến. Cơ hội để "khám phá" con qua những dòng suy nghĩ là không thể, nhưng người mẹ này đã phát hiện con mình là Gay khi quan sát những cử chỉ, hành động của con với một người bạn trai mà con đưa về nhà và "dấu mốc" của sự phát hiện đó là việc chứng kiến cảnh con trai quan hệ tình dục với bạn đồng tính.

> Nó dắt về nhà chơi, cô cũng nấu cơm nước cho nó ăn bình thường mà…Thế cô bảo hai đứa bay đứa nào quen được đứa nào rồi về cứ giới thiệu với tao, thì hai đứa nó cười không à…Sau cô mới để ý cái chuyện ăn uống của tụi nó đó nghen, cái mền ngủ mà nó kỹ mà nó còn hơn vợ chồng nữa đó. Nó săn sóc dữ dằn lắm, thế cô mới nói sao sao hai đứa này mà nó sống chết có phải là hai đứa nó yêu nhau không, nghĩ trong đầu chắc không có đâu con trai với con trai sao yêu nhau được, …Mình thấy nó hủ hỉ đấy với nhau như vợ với chồng đấy, cô cũng để ý nó từ từ cô đã nghi nghi rồi, nhưng mà nghĩ có khi nào hai đứa nó yêu nhau không…Cô thấy ngày nào cũng vậy, đem đồ cho thằng này ăn uống, như là vợ chồng ăn sáng vậy đó, đem đồ ngon luôn hà, đem tiền, thấy tiền hai đứa cũng xài chung đó. Bữa đó cô đi buôn bán về, bất ngờ nó không hay cô về đâu, chừng cô về thì cô mới mở cửa ra nè thì bữa đó cô mới phát hiện… Cô phát hiện nó với cái thằng đó đang quan hệ với nhau. (Cô P, con Gay, Cần Thơ)

Thông thường sau khi đọc được những dòng nhật kí "lạ" được ghi lại trong những cuốn sổ hoặc trong các tệp lưu trữ trong máy tính, hoặc đột ngột nhìn thấy cảnh tượng con quan hệ tình dục với bạn đồng giới cha mẹ sẽ gọi con lại, hỏi và người con thừa nhận sự thật về giới tính của mình. Tất nhiên, việc gặng hỏi không hề đơn giản, thậm chí cha mẹ phải dồn ép con trả lời và người con có thể cũng chối quanh co sau đó mới thừa nhận. Cũng có trường hợp, sau khi phát hiện một thời gian, cha mẹ mới bình tĩnh trở lại và gọi con

đến yêu cầu con nói sự thật. Người mẹ có con mù chữ vừa nhắc đến ở trên, sau khi chứng kiến cảnh tượng con quan hệ với bạn trai đồng tính đã không nói chuyện với con trong hơn 1 tháng, sau đó mới gọi con để hỏi thẳng vấn đề:

> Cô kêu nó vào cô hỏi, nó quỳ xuống nó nói mẹ con xin lỗi mẹ… Nói con làm cho mẹ thất vọng, giờ mẹ buồn quá, nó bảo con biết mà cả tháng nay mẹ không nói chuyện với con, nhưng mà mẹ tha thứ cho con đi, mà nó nói nó có máu như vậy rồi. (Cô P, con Gay, Cần Thơ)

Nhưng không phải cha mẹ nào khi phát hiện sự thật về giới tính của con cũng dồn hỏi con với một thái độ nóng nảy, giận dữ. Một số cha mẹ khác tỏ ra khá dịu dàng, mở lòng và bày tỏ sự mong muốn được chia sẻ với con về những điều đang chất chứa trong lòng. Trong trường hợp này, cha mẹ "bật đèn xanh" để con có thể tự tin "phát biểu ý kiến".

> Con, bố hỏi bây giờ cái gì con cũng phải nói đúng sự thật. Còn nếu mà không nói ra thì không ai hiểu được mà bản thân bố mẹ cũng không hiểu được con đâu, con cứ nói, …Anh bảo là đó là bạn trai của con phải không, …Thế bảo hai đứa con là vào cái giới tính pê đê rồi chứ không phải là người bình thường, nếu như mà như vậy thì bây giờ bố không biết nói gì thì để từ từ rồi con phải nói thật cho bố, còn nếu con thích bạn trai thì con phải nói thật con giới tính mà con thích bạn gái thì con phải nói thật… Thì bây giờ con con cứ yên tâm, bố sinh ra con bố không hiểu được con thì không ai hiểu được. Bây giờ thì con phải nói thật không thì con sẽ khổ. Thế xong nó ra nó nói, bố ạ con định giấu con không cho bố biết nhưng bố đã biết rồi thì con nói thật, đúng, đúng thật ra con là pê đê. Bây giờ ông trời bắt tội con sinh ra như vậy rồi bố thương con thì con được nhờ, mà bố không thương con nữa thì dù sao thì bố biết rồi thì con cũng không giấu bố được. Nó cũng nói như vậy, lúc đó thì nó mới có mười lăm… (Anh P, con Gay, Thanh Hóa)

> Một ngày nó đi về thì cô mới gọi nó vào, mở cửa ra phòng ra gọi con vô đây má nói chuyện này nè. Thế là vô má nói con cứ

> sống tự nhiên đi má biết từ lâu rồi, nhưng mà má đợi con tự con nói ra sao chứ đâu có cái gì đâu mà con sợ, đâu phải má không biết đâu. Con cứ sống tự nhiên đi, cái đó là cái chuyện bình thường mà. Dù gì con cũng là con má chứ con đâu phải là dưới đất chui lên đâu mà nói này kia. Bây giờ là con mình sinh ra tật nguyền hay là này kia nọ thì cũng là con mình thôi, giống như đây là may là con có hình thể con vẫn bình thường đâu có gì đâu. (Cô N, con Gay, Nha Trang)

### Cha mẹ biết qua hình thức bắc cầu

Biết qua hình thức bắc cầu nghĩa là cha mẹ biết con mình là đồng tính hoặc chuyển giới thông qua những người khác. Có thể là bà con hàng xóm nhìn thấy và nói lại với họ. Trong trường hợp này, người con vẫn chưa sẵn sàng muốn công khai với cha mẹ mình. Nhưng việc con đi chơi với các bạn đồng giới hoặc ôm hôn bạn đồng tính của mình bị hàng xóm hoặc bạn bè phát hiện và những người này thông tin lại cho cha mẹ. Chẳng hạn như một người mẹ có con là chuyển giới nữ đã kể lại rằng mặc dù nhìn thấy trên phòng của con có nhiều son phấn và quần áo phụ nữ nhưng ở nhà con hoàn toàn mặc như một người đàn ông nên hàng xóm có nói con là "Pê đê" vẫn không tin. Chỉ đến khi hàng xóm nhìn thấy con đang đi với các bạn chuyển giới, gọi điện cho cô đến "bắt quả tang" thì lúc này cô mới biết sự thật về giới tính của con. Có những cha mẹ lại biết tin con là người chuyển giới hoặc đồng tính thông qua anh chị em họ hàng. Tuy nhiên, trong trường hợp này, khi chưa nghe chính con của mình "phát biểu" thì các bậc phụ huynh thường gạt đi, không tin và bảo vệ con mình:

> Em gái của mình, thì nó mới phát hiện ra nó mới bảo là chứ chị ơi, em thấy như kiểu là H. A nhà chị có vấn đề. Thế mình lại bảo là chứ chị chả thấy có vấn đề gì. Thế nó bảo là chứ về giới tính đấy, thế nó toàn bảo, chị cãi, chị cãi kinh lắm, mày đừng có mà vớ vẩn nói chuyện linh tinh, mà trong đầu chị không bao giờ chị nghĩ đến cái chuyện đấy. Chị cứ gạt phắt đi (Chị Đ, con FTM, Nam Định)

Nhiều trường hợp trong nghiên cứu của chúng tôi lại biết sự thật về giới tính của con thông qua những người thân và những đứa

con khác. Người con "tiết lộ sự thật giới tính" của mình với anh chị em trong nhà hoặc với ông bà của mình và nhờ mọi người nói lại với cha mẹ.

> Thế đến khi mà cái con bé năm nay cháu học đại học năm thứ hai này này, thì cháu tự dưng hôm đấy hai mẹ con mới ngồi nói chuyện tỉ tê, thế là con bé nó mới bảo chứ mẹ ơi con nói thật mẹ đừng buồn. Mình cứ hỏi thế có chuyện gì con nói cho mẹ nghe, con nói lấp lửng như thế thì mẹ lo mẹ chết mất. Nó nói, nó bảo mẹ ơi, chị không phải là người bình thường đâu mà chị là bị giới tính thứ ba đấy thì chị cũng không hiểu là giới tính thứ ba như thế nào cả, vì lúc đấy mình cũng không am hiểu mấy mà mình cũng không đọc sách mà cũng không xem mấy, đến khi nó mới bảo là chứ thì là ái nam ái nữ đấy mẹ, ối giời ôi" (Chị Đ, con FTM, Nam Định)

> Cháu nó nói với ông nội, thì thực ra ông nội thì 87 tuổi rồi nhưng mà ông sống lại rất hiện đại, ông nội lại rất hiện đại, vì thực ra ông là cũng có văn hóa cho nên là… Nhiều người già là sống cái kiểu lạc hậu khó chấp nhận, nhưng ông thì lại tuổi cao nhưng ông sống lại rất thanh niên, mà nói chung là thoáng, thì nó lại hay tâm sự với ông, thì nó lên nó nói với ông về cái việc là cháu giới tính của cháu là nam. Nó muốn nhờ ông để ông nói với mẹ cháu, vì là cháu biết là mẹ cháu biết nhưng mà cháu thấy mẹ cháu không hiểu, cháu không dám nói với mẹ mà cháu cũng không dám mở lời với mẹ được cái việc đấy, cho nên là cháu muốn nhờ ông (Chị H, con là FTM, Hà Nội)

> Trước đó là thằng cu em của T. A nó cũng nói với chú rồi. Nó nói ba có cháu nội thôi chứ ba không bao giờ có cháu ngoại mô. Nó nói chú một câu là chú biết, chứ biết là hắn nói ám chỉ là là chị nó, vì hắn thấy chị hắn quan hệ bạn bè toàn bạn nữ hết, thì hắn cũng con trai nhạy bén. (Chú C, con Les, Huế)

Những dẫn chứng trên đây cho thấy, việc come out với cha mẹ là một vấn đề vô cùng khó khăn, khiến nhiều người con phải "đi đường vòng". Mặc dù có thể tâm sự với bạn bè, với nhiều người khác ngoài xã hội, thậm chí dũng cảm come out trên báo chí truyền thông

nhưng đối với những người con này cha mẹ của họ giống như một bức tường thành khó có thể vượt qua. Việc không dám nói với cha mẹ nhưng lại nhờ người khác nói hộ cho thấy những giằng xé trong lòng họ: một mặt muốn giấu cha mẹ (có thể sợ cha mẹ buồn, hoặc sợ cha mẹ sẽ mắng chửi, cha mẹ không chấp nhận…) một mặt lại muốn cha mẹ biết và chấp nhận con người thật của mình để có cơ hội sống thật với chính bản thân.

Như vậy, nghiên cứu này đã chỉ ra rằng, cha mẹ biết con là người đồng tính hay chuyển giới qua nhiều cách khác nhau: người biết trực tiếp, người biết gián tiếp; người biết do con tự công khai, người lại biết qua việc phát hiện và con thừa nhận, người phải dồn ép để con thừa nhận, người lại dỗ dành bằng những lời lẽ yêu thương, đồng cảm…Điều này tùy thuộc vào hoàn cảnh của từng gia đình và tính cách, mức độ quan hệ thân thiết giữa các con và cha mẹ của mình. Tuy nhiên, dù là biết bằng cách nào đi nữa thì "tin tức" này ngay từ đầu đã không phải là tin tích cực đối với nhiều cha mẹ, chắc chắn sẽ dẫn đến những cảm xúc mà không một phụ huynh nào mong muốn.

## 2.2 Diễn biến cảm xúc và quan hệ với con từ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới

### Cảm xúc tức thì: Sốc, bàng hoàng

Bằng các câu hỏi mang tính chất hồi cố, nhóm nghiên cứu chúng tôi muốn đưa các bậc phụ huynh "quay về" thời điểm biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới và hỏi xem cảm xúc tức thời của họ lúc đó là gì? Gần như 100% số người được hỏi đều trả lời rằng họ cảm thấy bị sốc. Họ dùng những tính từ và những động từ khác nhau để mô tả trạng thái sốc này như *"bàng hoàng", "bàng hoàng kinh khủng", "hốt hoảng", "sửng sốt", "trời đất như sụp đổ"....* Trạng thái cảm xúc này là kết quả của sự kết nối trong tích tắc những hình ảnh con họ từ trước đến nay và những từ ngữ họ vừa nghe "*con là người đồng tính", "con thuộc giới tính thứ ba",* hay *"con là nam con không phải là nữ"*…Sự kết nối này dẫn họ đến suy nghĩ con họ *"không như thể như thế",* con họ "*không phải là người như vậy*". Có cha mẹ nói

rằng sở dĩ bị sốc bởi họ nghĩ *"chuyện đồng tính là câu chuyện ở đâu"*, ở trên báo đài, trên ti vi…chứ không phải chuyện xảy ra trong gia đình họ. Một người mẹ có con là đồng tính nam chia sẻ với chúng tôi, hàng ngày chị đi dạy, tiếp xúc với nhiều sinh viên trong đó có những sinh viên là chuyển giới và đồng tính nhưng "*chị chẳng quan tâm gì*"; chị cũng tham gia một số hội thảo khoa học về gia đình có nói về hôn nhân đồng giới, chị cũng nghe nhưng chị nghĩ "*những người này ở tận đâu ấy" "câu chuyện này ở tận đâu ấy".* Không ngờ nó lại "xảy ra" với chính nhà mình, hết sức bất ngờ và "sửng sốt". Có cha mẹ bị sốc và hốt hoảng bởi vì thế là *"con họ trở thành một trường hợp đặc biệt, ở làng quê này chưa từng có ai như vậy".* Một số người khác sốc bởi trước đó họ đã từng được nghe về người đồng tính và chuyển giới cũng như những định kiến đối với nhóm thiểu số tính dục này, khi biết con họ là người như vậy, trong tích tắc lúc đó họ cảm thấy hốt hoảng và sợ hãi …Đây một quy luật tâm lí hết sức bình thường của con người, đặc biệt là trước một vấn đề nhạy cảm phức tạp và hầu hết các bậc cha mẹ không mong muốn nó sẽ đến hoặc không bao giờ nghĩ nó sẽ đến với gia đình mình.

Khi các bậc cha mẹ sốc và hốt hoảng, phản ứng trong hành động tức thời của họ là khóc. Một người mẹ là giảng viên đại học, tự nhận rằng cuộc đời đã trải qua biết bao khó khăn vất vả "đi bộ đội biên giới", thi đại học rồi bươn chải kiếm sống đã tôi luyện chị thành một người dũng cảm nhưng khi đối diện với sự thật về giới tính của con, chị phải thừa nhận *"mình sốc lắm, cho nên là suốt cả tháng trời chị chỉ có khóc, khóc sưng cả mắt, tức là lúc nào mình cũng thấy cứ trào nước mắt ra, nghẹn đến cổ đấy…"*. Một người cha là bộ đội xuất ngũ cho biết, mặc dù *"chú là người rất gan dạ*" nhưng khi biết con là les không khỏi "*choáng váng"* và không thể kìm được những giọt nước mắt. Một người cha khác có con là đồng tính nam lại kể những cảm xúc của mình rằng "*chú nằm trên võng khóc ba ngày ba đêm", "nước mắt chảy xuống đây liếm thấy nó mặn", "người mềm nhũn ra"*…Một số gia đình khác, cả hai vợ chồng cùng "đón nhận" tin con mình là người đồng tính hoặc chuyển giới chỉ biết "*ôm nhau khóc", "người gầy rộc đi", "không thiết ăn uống gì*". Có những trường hợp, khi biết con mình là FTM đã sốc và khóc đến mức "ngất xỉu" cho thấy cái tin con là người đồng tính hay con là FTM, MTF với nhiều cha mẹ như "sét đánh ngang tai"

Mặc dù cảm xúc tức thì của hầu hết các cha mẹ là sốc và hốt hoảng, song nghiên cứu này phát hiện ra rằng mức độ sốc và khủng hoảng có sự khác nhau giữa các gia đình, các bậc cha mẹ. Dường như nhiều cha mẹ có con là gay và les cảm thấy bị sốc nặng hơn, nhất là những gay mà cộng đồng thường gọi là "*gay kín*", không có bất kì dấu hiệu nào ra bên ngoài để cha mẹ có thể nhận ra rằng con mình đang "có vấn đề" về giới tính và vì thế cha mẹ "*không nghi ngờ gì cả".* Đối với các cha mẹ có con là Gay nhưng lại là con trai duy nhất hoặc là đích tôn của dòng họ thì mức độ sốc này càng nặng nề hơn. Và vì "*không nghi ngờ gì cả"* nên "tin tức" đến đột ngột khiến họ cảm thấy bị sốc nặng. Trong khi đó, các gia đình có con là chuyển giới và những gia đình có con là Gay "lộ" thường được "tiên đoán" trước về giới tính của con (do các con bộc lộ mong muốn được làm chính mình, bộc lộ mong muốn được sống với đúng giới tính của mình từ rất sớm). Điều này cũng khiến cho các cha mẹ này ít nhiều có sự chuẩn bị tâm lí từ trước.

## Sụp đổ, thất vọng

Rất nhiều cha mẹ trong nghiên cứu này của chúng tôi sau những giây phút hốt hoảng, bàng hoàng, mất phương hướng lại rơi vào cảm giác sụp đổ, thất vọng. Sự sụp đổ thất vọng này bắt nguồn từ suy nghĩ từ đây những giấc mơ của họ về con tan vỡ. Những giấc mơ mà đã dệt nên từ khi họ mang con trong bào thai, từ khi họ sinh nó ra và được nuôi dưỡng qua năm tháng. Những giấc mơ họ dệt nên từ chính cuộc đời của họ. Có những người cha nghèo, suốt cuộc đời buôn bán nhỏ trên sông, mong muốn con mình lớn lên sẽ học hành tử tế để thoát khỏi "kiếp nghèo" miền sông nước. Có những người mẹ lam lũ bán rau ở chợ mong muốn con sẽ có công ăn việc làm để "chỉ cần đủ sống". Có những giấc mơ nhỏ bé, bình dị nhưng có những giấc mơ to lớn, vĩ đại. Có những giấc mơ rất đời thường nhưng có những giấc mơ thật thiêng liêng. Những giấc mơ ấy còn được cha mẹ dệt nên từ truyền thống văn hóa của dân tộc. Đã là đàn ông thì phải lấy vợ, đã là đàn bà thì phải lấy chồng, đã lấy chồng lấy vợ thì phải có con, đàn ông phải có con trai để nối dõi tông đường. Hầu hết các cha mẹ đều mong con cái có chồng vợ để mình có cháu bế cháu

bồng…Hoặc đơn giản chúng lấy vợ lấy chồng để "chúng tự chăm sóc nhau, lo cho nhau", để cha mẹ đỡ phần trách nhiệm….

| Hộp 1: Những ước mơ, kì vọng của cha mẹ khi chưa biết con là người đồng tính và chuyển giới |
| --- |
| Tâm ý của chú là mong muốn có một thằng con trai đầu lòng, thì chú nói với bà xã chú, con của tui, tui nuôi nó làm sao để sau này nó ăn học, nó ăn học đến nơi đến chốn để nó sẽ trở thành một nhạc sĩ, nếu nó không trở thành nhạc sĩ thì nó sẽ trở thành một cầu thủ ngoại hạng Anh. Bởi vì cái tuổi trẻ của chú rất là yêu văn nghệ, chú có cái sở trường là văn nghệ với thể thao đá banh, thành ra mong muốn con như vậy…Rồi sau đó có nó đấy, con biết không cái tâm đắc nằm đêm ấy mới suy nghĩ là mong cho nó mạnh khỏe lớn lên từng ngày một, trưởng thành, thành đạt, hạnh phúc, vui vẻ, tâm đắc chỉ có bấy nhiêu thôi…chứ không nghĩ là nối dõi tông đường. (Chú N, con Gay, Cần Thơ)<br><br>Thì sau khi con gái lớn hắn học được, học giỏi ra trường thì có công ăn việc làm, thì cũng giống đứa con bình thường như mọi người vậy thôi, chứ chú cũng không đòi hỏi gì cả, bởi vì là con gái thì lớn lên lấy chồng có con là chuyện bình thường, mà kiếm được một việc làm ổn định thế thôi là được rồi (Chú C, con Les, Huế)<br><br>Kì vọng là coi như sau này nó thành đạt, rồi cái công danh sự nghiệp nó vững vàng. Nuôi nó lớn rồi mình muốn cho nó như bao bạn khác là đầy đủ. (Chị Th, con Gay, Cần Thơ) |

Tuy nhiên, khi biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới thì những giấc mơ của họ sụp đổ. Có những cha mẹ khác lại sụp đổ vì bị mất đi niềm tự hào về sự giỏi giang và ngoan ngoãn của con cái.

### Vừa giận vừa thương, vừa trách móc: những cảm xúc lẫn lộn

Cùng với việc bàng hoàng, sụp đổ và thất vọng, nhiều bậc cha mẹ cho biết họ cảm thấy vừa tức giận vừa thương con. Giận là bởi

sinh con ra, họ đã dành cho contất cả niềm thương yêu, hi vọng, chịu đói chịu rét chịu khó khăn vất vả để mong con khôn lớn, khỏe mạnh và thành đạt, mong con trở thành người có ích cho xã hội và có lối sống lành mạnh. Nhưng việc con là người đồng tính và chuyển giới trong một xã hội đầy rẫy những định kiến với nhóm tính dục thiểu số này đã khiến cho cha mẹ cảm thấy những cố gắng và kì vọng của mình như "đổ sông đổ bể". Giận vì nghĩ rằng con ăn chơi đua đòi theo chúng bạn mà phụ lòng cha mẹ. Còn thương bởi vì "sự bất thường" của con khiến con trở thành "những người thiểu số" mà trong một xã hội "*độc tôn dị tính"* thì những người thiểu số tính dục không được đối xử công bằng như những người dị tính đa số. Thương cũng bởi chứng kiến con bị người đời kì thị, ngược đãi, thương bởi nghĩ từ nay con sẽ gặp muôn vàn khó khăn… Nói chung, thương và giận là hai cảm xúc lẫn lộn và luôn thường trực trong tâm trí của cha mẹ khi biết con là người LGBT.

Cùng với thương và giận là trách móc. Mỗi cha mẹ với những hoàn cảnh khác nhau có những trách móc không như nhau. Người thì trách móc con đã ăn chơi đua đòi, phụ lòng cha mẹ, trách con đã làm tan vỡ những giấc mơ và niềm hi vọng bao lâu họ ấp ủ và trách móc con vì đã làm mất danh dự "*bôi tro trát trấu*" vào gia đình dòng họ. Tuy nhiên, những cảm xúc trách móc con như thế này sẽ mất đi khi sau này cha mẹ chấp nhận con. Một số cha mẹ tỏ ra cảm thông, đau đớn khi nghĩ rằng con mình đã phải ôm "bí mật" và chịu đựng, lo lắng, sợ hãi một mình trong một thời gian dài. Họ trách móc con vì sao không nói với cha mẹ sớm hơn, vì sao lại phải chịu đựng một mình như thế. Có nhiều cha mẹ lại trách bản thân vì đã chỉ mải tập trung lo tới đồng ruộng và miếng cơm manh áo mà không quan tâm đến con để rồi con hư hỏng. Có người cha trong nghiên cứu của chúng tôi bày tỏ niềm nuối tiếc và đã trách móc bản thân vì đã chiều con, mua cho nó một cái điện thoại cảm ứng để suốt ngày nó lướt internet và nhiễm thói xấu. Có nhiều cha mẹ tự trách bản thân vì nghĩ mình là nguyên nhân gây ra việc đồng tính và chuyển giới của con. Có một người mẹ bày tỏ nỗi ân hận sâu sắc và trách mình vì không cẩn thận khi mang thai đã ăn phải một chất gì độc hại nên con mới "bị đồng tính". Một người khác đã trách chính mình vì hút thuốc lá khi mang thai nên con mới trở thành người "lệch lạc về giới tính". Một số cha mẹ trách ông trời vì sao lại "trừng phạt" con họ như vậy

trong khi họ không làm gì sai trái hay thất đức. Đặc biệt hơn, có một người mẹ trong nghiên cứu này khi biết con là người đồng tính đã quay sang trách móc tổ tiên. Trách rằng, bà đã trọn nghĩa trọn tình và chu đáo thờ phụng tổ tiên, thế nhưng tổ tiên lại để cho con họ "trở thành đồng tính", tước đi của gia đình bà niềm hạnh phúc và tự hào.

## Lo lắng, sợ hãi

Bất kì cha mẹ nào cũng rơi vào trạng thái lo lắng và sợ hãi khi biết con mình là người phi dị tính. Nỗi lo lắng và sợ hãi ấy bủa vây họ trong mọi không gian thời gian, bất kể họ là người cha hay người mẹ, bất kì họ làm nghề gì và địa vị xã hội cao hay thấp. Trong một xã hội mà "chủ nghĩa độc tôn dị tính"[4] (Heterosexism) đề cao "đặc quyền dị tính"[5] ( heterosexual privilege) thì những người "bất tuân khuôn mẫu giới" như những người đồng tính và chuyển giới sẽ gặp muôn vàn khó khăn cản trở. Vì vậy, việc cha mẹ lo lắng và sợ hãi cũng là lẽ đương nhiên.

Mặc dù không phải là quốc gia cực đoan đến mức "tội phạm hóa đồng tính" như một số nước trên thế giới[6], nhưng "chứng sợ đồng tính" (Homophobia)[7] hoặc "bài đồng tính" còn tồn tại khá phổ biến ở Việt Nam trong mọi không gian gia đình, trường học và xã hội. Điều này khiến nhiều cha mẹ bất an và lo lắng con sẽ bị kì thị, bị phân

---

[4] Ch[illegible] [illegible]c tôn d[illegible]tính (Heterosexism) là khái ni[illegible]m l[illegible] [illegible] [illegible]c s[illegible] d[illegible]ng vào [illegible]i Craig Rodwell, m[illegible]t nhà ho[illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible]ng coi tình d[illegible]c d[illegible] [illegible] [illegible]c khác là b[illegible] [illegible] [illegible] [illegible]i d[illegible] [illegible] [illegible]i vi[illegible]c [illegible] [illegible]c quy[illegible] [illegible]i không ph[illegible]i d[illegible]tính.

[5] [illegible]c quy[illegible]n d[illegible]tính (heterosexual privilege) là khái ni[illegible] [illegible]c Macgeorge và Carlson [illegible]n m[illegible]nh nh[illegible] [illegible]c quy[illegible]n công dân, l[illegible]i ích xã h[illegible]i và các l[illegible]i th[illegible] [illegible]c m[illegible]t cách nghi[illegible]m nhiên ch[illegible] [illegible]n d[illegible]a trên n[illegible]n t[illegible] [illegible]ng tính d[illegible]c d[illegible]tính. [illegible] [illegible]c quy[illegible]n d[illegible]tính là nh[illegible]ng quy[illegible]n, nh[illegible]ng vi[illegible] [illegible]i d[illegible]tính có th[illegible] tho[illegible]i mái th[illegible]c hi[illegible]n mà không lo s[illegible] s[illegible] b[illegible]kì th[illegible]hay phân bi[illegible] [illegible]i x[illegible].

[6] M[illegible]t s[illegible] qu[illegible]c gia ch[illegible] y[illegible]u là H[illegible]i giáo và Châu Phi còn t[illegible]i ph[illegible] [illegible]ng tính. M[illegible]t s[illegible] bang c[illegible] [illegible]c c[illegible]a Úc còn duy trì cái g[illegible] [illegible] [illegible]n có quy[illegible] [illegible]ng lo[illegible]n và gi[illegible]t ch[illegible] [illegible] [illegible]ng tính n[illegible]u h[illegible] có tình ý v[illegible]i b[illegible]

[7] [illegible] [illegible]t ng[illegible] [illegible]ng s[illegible] [illegible] [illegible] ch[illegible]s[illegible] s[illegible] hãi, thái [illegible] tiêu c[illegible] [illegible]i v[illegible] [illegible] [illegible]ng tình d[illegible] [illegible]ng gi[illegible]i m[illegible] [illegible] s[illegible] hãi vô [illegible] [illegible]

biệt đối xử. Họ cảm thấy đau lòng khi chứng kiến con bị bạn bè, xã hội soi mói sỉ nhục, bạo lực cả về thể chất lẫn tinh thần. Không ít cha mẹ bày tỏ sự lo lắng về vấn đề học tập của con. Sợ rằng sự trêu chọc, kì thị của bạn bè thầy cô ở trường học quá sức chịu đựng của con khiến con cảm thấy xấu hổ, chán chường mà bỏ học. Nhiều người lo lắng cho nghề nghiệp và tương lai của con. Với việc con là LGBT trong một xã hội còn tồn tại đầy rẫy những định kiến và "chứng sợ đồng tính" khiến các cha mẹ lo ngại cánh cửa được tuyển dụng nghề nghiệp của con quá hẹp và mỏng manh. Đối với các con đang có công việc ổn định, nhiều cha mẹ lo ngại rằng việc công khai giới tính của con sẽ khiến cơ hội công việc bị tuột mất. Điều này cũng được đề cập rất nhiều trong các nghiên cứu trước đó của iSEE và ICS.

Mang trong mình những định kiến sẵn có về giới, tình dục và gia đình được truyền từ bao đời, nhiều cha mẹ bày tỏ những lo lắng về tương lai và hạnh phúc của con. Trai khôn lấy vợ, gái lớn gả chồng nhưng việc con họ là đàn ông mà không thích đàn bà, là đàn bà nhưng không thích đàn ông thì liệu con họ có được hạnh phúc hay không? Từ bao đời nay xã hội cho rằng là người phụ nữ thì phải lấy chồng để dựa dẫm vào chồng nhưng con họ là đồng tính nữ thì họ lo lắng không biết sau này con họ sẽ dựa dẫm vào ai? Là đàn ông thì phải lấy vợ để có người "nâng khăn sửa túi" để có con trai nối dõi tông đường, nhưng cái việc con họ là đồng tính nam thì lo lắng là nó sẽ không có được thứ hạnh phúc giản dị đời thường như vậy. Có ít nhất ba người cha trong nghiên cứu này đã bộc lộ lo lắng khi đứa con trai duy nhất của mình là gay sẽ khiến gia đình tuyệt tự (Tất nhiên những lo lắng này đã được giải tỏa sau khi họ chấp nhận con). Khi chúng tôi trấn an các bậc cha mẹ đừng quá lo lắng về hạnh phúc đôi lứa của con bởi thực tế có nhiều người là LGBT tìm được tình yêu đích thực của mình và họ vẫn cảm thấy hạnh phúc. Song các cha mẹ vẫn tỏ ra rất lo lắng. Họ viện dẫn những ví dụ trên báo chí để nói với chúng tôi rằng tình yêu đồng giới không bền vững, lấy nhau không được pháp luật thừa nhận, rồi việc không có con với nhau sẽ không có sợi dây kết nối sớm muộn gì cũng sẽ chia tay và con cái họ sẽ bị tổn thương về mặt tinh thần. Mặc dù trên thế giới đã có những điều tra cho thấy sự bền vững của quan hệ đôi lứa thực ra rất giống nhau giữa các cặp cùng giới

sống chung và các cặp khác giới có kết hôn[8]. Tuy nhiên, khi phỏng vấn các cha mẹ trong nghiên cứu này, chúng tôi nhận thấy, ngay cả khi họ đã chấp nhận và lên tiếng bảo vệ con thì lo lắng tình yêu và hôn nhân cùng giới không chung thủy và bền vững vẫn luôn đeo đẳng trong lòng họ.

Khi tuổi về già, con cái rất quan trọng đối với người Việt Nam. Với nhiều người, không con cái đồng nghĩa với việc không có ai để nương tựa và phụng dưỡng. Bởi thế, một số cha mẹ lo lắng rằng, việc không có con cái sẽ khiến con mình về già sẽ không có ai nuôi dưỡng. Cũng bởi vì lo lắng này, một người mẹ trong nghiên cứu đã nói với chúng tôi về mong muốn thực hiện sự án xây nhà dưỡng lão cho cộng đồng LGBT *"để các bạn không có con khi về già không có con còn có nơi sinh sống".*

Không chỉ lo lắng cho con, nhiều bậc phụ huynh lo lắng cho gia đình và bản thân. Việc con là đồng tính và chuyển giới khiến cha mẹ lo sợ xã hội chê cười, chế nhạo và sỉ nhục không biết dạy con. Họ cũng lo lắng việc công khai con là LGBT sẽ ảnh hưởng đến thể diện, công việc, các mối quan hệ và địa vị xã hội của họ.

**Hộp 2: Những lo lắng của cha mẹ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới**

**Nói thực là cô lo nhiều, vì là cái đầu tiên là cái sức khỏe, nếu như nó muốn phẫu thuật, nó muốn tiêm hooc môn. ...Về sức khỏe thì mình sợ là cái tiêm hooc môn đấy nó ảnh hưởng đến sức khỏe và tuổi thọ sau này, đấy cho nên là mình cũng cứ nhiều cái vẫn còn băn khoăn... (Chị H, Con FTM, Hà Nội)**

[8] S li u tra dân s Hoa K y trong 5,5 tri u c p chung s ng mà không k t hôn, có kho ng 11% (594.391) là c p cùng gi p là nam, 293.365 c p là n. Các nghiên c u cho th y các c p cùng gi i và các c p khác gi s th a mãn và s cam k i d tính, m i quan h tình c m c d a trên các giá tr b n v lòng tin, s cam k t, s tôn tr u có h p có tan

Chị cũng lo lắng lắm, lo lắng thứ nhất là sinh hoạt tình dục kiểu rất là khác người, kiểu là bẩn thỉu, xong lại dễ bị bệnh, dễ bị bệnh (Chị S, con Gay, Hà Nội)

Con mình thì cô đơn một mình, cái môi trường xã hội như thế này thì nó mà lộ ra cái cơ hội việc làm cũng khó khăn, rồi đồng nghiệp, rồi xã hội, làng xóm người ta nhìn vào. Nói chung là cái môi trường xã hội của mình nó chưa rộng mở, như mình thì nó quá khổ đi. Thế rồi bây giờ mình còn có thể chăm sóc nó, chứ chừng nó bình thường có vợ con chăm sóc đến già rồi. Ăn uống cũng thế cái thằng con trai nó tự lập nó có vợ rồi thì có phải nhẹ không. Thế là mình quá khổ bây giờ, cái gì cũng tay mình hết. Thế xong rồi về tương lai cũng thế làm gì có vợ, có con. Thì nó chấp nhận về mình, nó không có vợ, không có cháu, cứ thế nó sống cô đơn, thế rồi môi trường xã hội, nó khổ mình cũng khổ thành ra là những lúc người ta mời uống rượu cưới, thế rồi ai này nọ kia lại giới thiệu, học giỏi thế giới thiệu cho nọ kia các thứ đấy (Chị S, Con Gay, Hà Nội)

Cô chỉ nghĩ chỉ buồn một cái là sau này khi mình chết rồi, những anh chị thì có gia đình, có con còn riêng những cái đứa mà nó không có, đâu có vợ, đâu có con thì là nó sống với ai, nó phải có được một cái gì, một cái chân đứng dù rằng không nạng nó phải có một cái chân đứng nó nhẹ nhẹ ở trong cái xã hội cũng được, để sau này nó còn nhờ nương cái bản thân nó nữa, chứ còn như cô chú bây giờ chết rồi, bỏ xuống đất lấp mẹ rồi không thì bỏ vô thiêu rồi thì xong còn cái gì nữa, đó mình nghĩ là chỉ nghĩ như vậy thôi, nhưng mà theo bây giờ theo như cô xã hội bây giờ xin con nuôi về nuôi vẫn nhờ bình thường, mình nuôi mình dạy nó lên người, ăn học, mà khi nuôi một đứa bé không phải là chuyện đơn giản, phải ăn này, phải học này, quần áo đau bệnh chứ không phải, đâu phải như búp bê đâu thích thì nuôi không thích thì đem vùi, theo cô nghĩ thì vậy (Cô L, con Gay, Nha Trang)

Cô nói với nó là cái giới tình này cái vấn đề chung thủy nó khó lắm mà cô trăn trở, rất là trăn trở. Nhưng mà cái sự chung thủy của cái giới tính này nó không bền vững. Tại vì nó không để lại cái hậu quả gì, nó không có một cái trách nhiệm gì trong cái cuộc hôn nhân trong cái tình yêu cả, thích thì yêu, không thích thì bỏ nhau đi với người khác... (Cô X, con Gay và FTM, Nha Trang )

Nó mù mịt, thì cũng lo là ví dụ bình thường như nam nữ thì có con có cái thì cái gắn kết ví dụ như chị em mình cũng thế, ở với nhau mà không có con thì để mà cái sự gắn kết với nhau rất khó, chính vì thế cũng lo về vấn đề của con....Về con cái, xong lại vấn đề nữa nó yêu thì liệu rằng những cái người mà nó muốn đến thì gia đình người ta có chấp nhận hay bên kia có thể vượt qua được cái rào cản gia đình để đến được với con mình, tức là để nó có được một cái hạnh phúc trọn vẹn như những nam nữ bình thường không, đấy, tức là cô làm cha mẹ thì nhiều cái trăn trở, xong đấy cái đầu tiên lại lo, hồi đầu thì chưa nghĩ đến sức khỏe đâu, chỉ lo là thương con, đáng lẽ nó là con gái nó lấy chồng nó con con, xong bây giờ lại như thế này rồi lại liệu rồi lấy được người như thế nào, rồi xong con cái, rồi không con cái thì liệu có gắn kết được với nhau không. Đấy đâm ra là cũng ngổn ngang.... Chứ còn nghĩ hai đứa mà cứ ở với nhau mà chòng chọc không có con cái, cứ bảo xin con nuôi, đương nhiên là xin con nuôi nhưng mà để mà xét về thực tế để mà ở được với nhau đấy thì nó cũng khó hơn (Chị H, con FTM, Hà Nội)

Nhưng cái vấn đề là khi mình chết đi rồi đấy, đứa con của mình nó sẽ ra sao, nó sẽ ra sao đây khi nó độc thân. Thà là nó đi tu giống như bên nhà cô, đi tu vào nó ở trong dòng có các tu các thầy có tập thể, chết cũng có các thầy các cha lo, cũng có nhà chúa cũng có nhà thờ. Còn bây giờ một người lang thang ngoài đường chết ai lo, (Cô B, con Les, TP HCM)

Nói thật với cô là như thế, rất cũng thương con, thương con nhưng mà cũng ngại mọi người nhìn vào, nhiều lúc như cái thời điểm cháu nó ăn mặc như thế nó lên cửa hàng mình nó

**ăn cơm, bắt đầu lên một cái là bắt đầu người đi qua đi lại nhiều lắm, xong bắt đầu nó đi rời khỏi một cái là chỗ kia một túm chỗ này một túm cứ mấy người người ta cũng xì xầm, nói thật với cô là xong tự nhiên làm cho mình tự nhiên ngại ra với hàng xóm…Khi nó lên cửa hàng mình thấy mọi người như thế thì là nó bảo từ nay không lên cửa hàng ăn cơm nữa, nó ở nhà một mình nó toàn nhịn, nó không ăn, thế nó bảo là con lên làm mẹ xấu hổ với hàng xóm thì thôi, thực ra mình cũng nói là không mẹ không xấu hổ nhưng đúng thực sự thì cũng nói với cô là mình xấu hổ (Chị H, con FTM, Hà Nội)**

Khi nghiên cứu diễn biến cảm xúc của cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới, chúng tôi nhận thấy, tâm lí bị sốc, bàng hoàng có thể qua đi sau một thời gian nhưng những cảm xúc khác như buồn, lo lắng là những một cảm xúc không bao giờ kết thúc ngay cả khi họ đã chấp nhận con.

Thật khó để lột tả một cách chính xác diễn biến cảm xúc của cha mẹ khi biết con là đồng tính hoặc chuyển giới. Những trình bày ở trên chỉ mang tính chất liệt kê, không mang tính chất trình bày theo thứ tự xuất hiện của các cảm xúc. Khi phỏng vấn các cha mẹ, chúng tôi nhận thấy những cảm xúc này lẫn lộn, đan xen vào nhau, dày vò tâm trí họ. Trong khi bị sốc và hoang mang cũng là lúc họ đau khổ, lo lắng, thất vọng và ngược lại…Có thể thấy, tất cả những cảm xúc này là những cảm xúc tiêu cực. Vì vậy, có thể suy ra rằng, việc có con là đồng tính và chuyển giới ban đầu là một sự thật không mong muốn của các bậc cha mẹ. Sống một trong một xã hội đề cao "đặc quyền dị tính" thì việc không muốn con là người phi dị tính cũng là điều dễ hiểu. Tuy nhiên, khi biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới, tất cả các cha mẹ đều phải tìm cách để đối mặt. Việc họ vượt qua hay không vượt qua được những cảm xúc trên đây có liên quan đến việc họ phản đối hay chấp nhận và lên tiếng ủng hộ con mà chúng tôi sẽ trình bày ở phần dưới.

## 2.3 Cha mẹ phản đối

### *2.3.1 Hình thức và mức độ phản đối*

Kết quả từ các cuộc phỏng vấn cho thấy, các cha mẹ phản đối con dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau. Có những cha mẹ phản đối ngay từ khi biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới và đến tận thời điểm chúng tôi thực hiện cuộc phỏng vấn với họ, thái độ đó vẫn không thay đổi. Nhưng có những cha mẹ ban đầu phản đối gay gắt, sau đó lại chấp nhận con và lên tiếng bảo vệ quyền lợi của con. Lại có những trường hợp đang phản đối con và chúng tôi hỏi "*liệu thái độ của ông/ bà có thay đổi không? Một ngày nào đó có thể chấp nhận con không?"* thì nhận được câu trả lời "*mãi mãi không, cam đoan là như thế.* Vậy cha mẹ phản đối điều gì?

Một số cha mẹ phản đối quyền con được sống đúng với giới tính mong muốn. Nghĩa là họ không thể chấp nhận cái sự thật con mình là người đồng tính, yêu người cùng giới hay con mình là một đứa con gái mà nó lại bảo nó là con trai, một đứa con trai mà nó bảo con trai chỉ là "cái vỏ" bề ngoài còn tâm hồn, cách nghĩ, cái đầu nó là con gái. Xuất phát từ điều đó, họ bắt con phải "quay trở lại làm người bình thường", cấm con cắt tóc ngắn như con trai trong khi nó là con gái; cấm để tóc dài, trang điểm, ăn mặc quần áo con gái trong khi nó là con trai. Lại có trường hợp rất đặc biệt, chấp nhận giới tính của con nhưng phản đối việc con có người yêu đồng giới, quan hệ tình dục đồng giới và kết hôn với người đồng giới. Một người mẹ có con là Gay đã kể lại cho chúng tôi nghe câu chuyện chị đã phản đối con như thế nào khi con come out. Với chị thì con chị và một người bạn trai có thể *"sống chung, ăn chung, cùng ở chung nhà, cùng xây dựng sự nghiệp nhưng dưới danh nghĩa là những người bạn, không được quan hệ tình dục*" và đặc biệt dứt khoát không có đám cưới. Chị dùng những động từ mạnh như "*dứt khoát không cho phép", "phản bác liền"*... để chỉ sự quyết tâm này. Đồng thời chị cũng cho biết, dù sau này luật pháp nhà nước cho phép hôn nhân đồng giới nhưng chị cũng không thể chấp nhận.

**Những hình thức bạo lực: Chửi mắng, dọa nạt và ép buộc đi chữa bệnh.**

Nghiên cứu của các tổ chức iSEE, CCIPH[9], CSAGA[10] chỉ ra những hình thức bạo lực dựa trên cơ sở xu hướng tính dục và bản dạng giới, phổ biến nhất là bạo lực thể xác, bạo lực tâm lí, bạo lực tình dục và hình thức ép người đồng tính, song tính và chuyển giới đi chữa bệnh tâm lí, tâm thần. Người đồng tính và chuyển giới thường là nạn nhân của các hình thức bạo lực do xu hướng tính dục và bản dạng giới "khác biệt", đau lòng hơn khi họ bị bạo hành bởi chính những người thân trong gia đình mình.

Khi tiến hành phỏng vấn, nhóm nghiên cứu phát hiện ra rằng cha mẹ sử dụng các hình thức như sỉ nhục, la mắng, dọa nạt (bạo lực tinh thần) để phản đối việc con là người đồng tính hoặc chuyển giới. Một số cha mẹ đã dùng những từ ngữ như "*mày là cái đồ quái dị", "bệnh hoạn", "dị dạng"*…để chửi mắng con. Thậm chí có những cha mẹ còn dùng các từ ngữ như cảm thấy "ghê ghê" khi biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới. Những từ ngữ này mang tính chất kì thị nặng nề và như vậy vô hình dung cha mẹ trở thành một trong những người "đóng góp" cho phong trào định kiến và kì thị chính bản thân con mình và đẩy con sang "bên kia chiến tuyến" với rất nhiều nỗi khổ đau. Không chỉ chửi mắng, một số cha mẹ còn dọa nạt nếu không bỏ "*cái tính đấy", "cái máu đấy"* thì sẽ đuổi ra khỏi nhà. Và khi con bỏ nhà ra đi thì lại "bồi" thêm một câu *"mày muốn đi đâu thì đi, mày thử đi xem có ai chứa*". Một người cha có con là Gay khác cũng dọa nếu không nghe lời sẽ "*từ mặt".* Một người cha khác khi biết con là FTM đã đe nạt rằng *"mày không phải là con của tao nữa, mày đi đâu thì đi cho khuất mắt tao,bây giờ tao không có một đứa con hư hỏng như vậy, ai ngờ tao cho mày ăn học từng đấy rồi, ăn học đến năm đại học thứ nhất, thứ hai rồi mà mày như thế ".* Cãi vã và xung đột cũng là cảnh xảy ra ở nhiều gia đình cha mẹ phản đối con. Một người mẹ kể lại với chúng tôi câu chuyện căng thẳng giữa hai mẹ con khi khuyên ngăn con không được, giữa hai mẹ con xảy ra những cuộc xô xát, đập phá đồ dùng trong nhà *"điện thoại trong nhà cô bây giờ mà cho người ta gom lại thì có tới mười mấy cái. Chỉ cần nói một câu không vừa ý nè là coi như vỡ vụn… nó đập nát hết đồ"* . Trong nghiên cứu của chúng tôi có một người cha cho biết, khi ông biết đứa con trai duy

[9] CCIHP và UNAIDS (2011), B□o l□c v□i nh□□□□ □□ □ng tính nam và chuy□n gi□i
CCIHP (2012), B□o l□c và phân bi□□ □i x□ v□□□□ □ng h□c
[10] CSAGA ( 2009), Nhu c□u c□a nh□□□□ □□ □ng tính n□ □ Hà N□i

nhất và cũng là con một của mình là người đồng tính, sau những đau khổ tuyệt vọng, ông đã tuyên bố *"Tôi tạo ra nó được thì tôi sẽ hủy bỏ nó",* nghĩa là đoạn tuyệt tình nghĩa cha con.

> "Con (nghiên cứu viên) hình dung đi khi mà chú bị một chuyến trôi dạt đến tận cùng của đáy khổ đau đấy, chú bảo thôi hủy bỏ, chú hủy bỏ đấy, mà chú phải biểu hủy bỏ, chú suy nghĩ rất nhiều, trời đất ơi cuộc đời của chú, vì nó mà chú phải cực khổ mà hôm nay nó làm cho chú xấu hổ… Ông vua mà ra lệnh trảm thì cái người đao phủ cầm cái cây đao lên đấy phải không, hạ cái đao xuống thì cái đầu này đứt này." (Chú N, Con Gay, Cần Thơ)

Có thể nói, rất nhiều các cha mẹ trong nghiên cứu này đã ít nhiều dùng hình thức bạo lực tinh thần khi phản đối con là người đồng tính hoặc chuyển giới. Các nghiên cứu trước của iSEE và CCIPH cũng cho thấy hình thức bạo hành tinh thần là hình thức phổ biến nhất mà người đồng tính, song tính và chuyển giới gặp phải. Tất cả người đồng tính, song tính và chuyển giới tham gia nghiên cứu của iSEE đều cho biết đã từng bị bạo hành và trải nghiệm các dạng bạo hành tinh thần như la mắng, sỉ nhục ở các mức độ khác nhau, nhiều trường hợp trải nghiệm điều này từ khi còn rất nhỏ. Các nghiên cứu này cũng chỉ ra rằng, cộng đồng MTF bị sỉ nhục và mắng nhiếc nhiều hơn so với FTM: "*Ngày nào cũng bị cha mẹ cằn nhằn này nọ, nói chuyện giới tính của em, cứ la và bảo không thể nào chấp nhận một thằng con trai như vậy được. Nói em, "mày là thứ gì, không phải là người". Ngày nào cũng nói những câu nói nặng nề xúc phạm dữ lắm vậy đó"* ( Trẻ em đường phố chuyển giới nữ, Tp HCM). Kết quả khảo sát 17 nam giới có quan hệ tình dục đồng giới của CCIPH được tuyển chọn đưa vào cuốn "*những câu chuyện chưa được kể"* cũng cho thấy có tới 13 trường hợp bị gây bạo hành là thành viên trong gia đình, họ hàng và 16 trường hợp bạo hành xảy ra ngay tại gia đình chiếm tỉ lệ cao nhất trong số các đối tượng gây bạo hành và địa điểm xảy ra bạo hành.

## Ép buộc đi chữa bệnh

Nhiều cha mẹ xuất phát từ quan niệm đồng tính và chuyển giới là "bệnh" và "có thể chữa được" nên đã ép con đi khám tâm lí, thậm chí vào viện tâm thần … Các cuộc phỏng vấn của chúng tôi cho thấy, nhiều bậc phụ huynh "bỏ ngoài tai" những bày tỏ mong muốn của con về việc được cha mẹ chấp nhận và sống đúng với giới tính của mình, ép buộc con đi chữa trị những mong con trở về *"người bình thường", "bỏ cái tính thương con trai"* hay *"bỏ cái máu ấy đi".*

Trong 22 cha mẹ chúng tôi phỏng vấn có tới 20 cha mẹ đã từng hơn một lần tìm các cách khác nhau để chữa trị cho con, trong đó có cả những "biện pháp âm" lẫn các "biện pháp dương". Họ thường nghĩ tới biện pháp đầu tiên là bắt con đi gặp bác sĩ và uống thuốc. Nhiều cha mẹ đã đưa con đến gặp bác sĩ để khám xem con có bị dị tật hay mắc chứng bệnh tâm sinh lí nào không. Có người cha còn đưa con đến bệnh viên xét nghiệm AND *"xem con có bệnh gì để mà chữa trị cho nó giống lại một người nam".* Không chỉ chữa bằng Tây y, có cha mẹ còn tìm cách chữa bệnh cho con bằng Đông Y của Việt Nam và Trung Quốc nhưng khi đến với Đông y người cha này không những không tìm được "thuốc" chữa cho con mà còn đọc được những lời lẽ không tốt về đồng tính. Người Việt có truyền thống "*có bệnh thì vái tứ phương",* sau những nỗ lực "chữa trị" cho con bằng biện pháp y học không thành, họ tìm đến với tôn giáo tín ngưỡng, nhờ cậy sức mạnh của thần linh. Hoặc cũng có thể họ kết hợp cả y học và tâm linh để mong con "thoát khỏi bệnh" đồng tính và chuyển giới. Chúng tôi đã gặp một người mẹ là tín đồ Công giáo rất sùng đạo, sau hai lần bị tai nạn nhưng thoát chết nhờ cầu đến Thánh Patino cứu giúp đã tuyệt đối tin vào sức mạnh của Chúa và các vị Thánh trong Công giáo. Người mẹ này kể lại, có 2 chị em của cô đã bỏ đạo và chuyển sang đạo Phật nhưng sau những nỗ lực cầu Chúa của cô, hai chị em đã quay trở lại với đạo Công giáo. Trong trượng hợp đầy khó khăn là phải "chữa trị" cho đứa con đồng tính của mình, cô cũng nhờ cậy cả vào sức mạnh của Thiên Chúa:

> Cô chỉ cầu xin chúa là, cô đọc kinh thánh cô đây thôi, cô đọc kinh thánh, cô xin chúa Maria cho con cô trở về làm con chiên bình thường của chúa, trở về đứa con mà đã tạo dựng lên từ nguồn gốc, từ cuộc sống tâm linh trở về bình thường vậy thôi.Còn nếu như con con nó thuộc về cái thế giới ma quỷ…thì

con xin chúa hãy giúp con, giúp con bằng cách nào đó để, một là phải chiến thắng. Tức là để đem đứa con của chúa trở về, đấy cô cầu xin người để cho con chúa trở về, trở về đứa con đúng của chúa. Bây giờ cô chỉ xin như vậy thôi. Bây giờ cô cũng chỉ còn chờ đợi, chờ đợi vào Chúa thôi" (Cô B, Con Les, TP HCM)

Một người mẹ khác cũng là tín đồ của đạo Công giáo nhưng lại không nhờ đến sức mạnh của Chúa trong việc "chữa trị" cho con, chị nhờ đến sức mạnh của tín ngưỡng dân gian. Cụ thể chị đã nhờ thầy bói, các ông đồng, bà đồng  làm lễ cắt vong và làm lễ di cung hoán số những mong "*cái số phận của mình nó khác đi"* dù biết rằng là con chiên của Chúa nếu làm như vậy thì sẽ mắc tội lớn. Việc cha mẹ tìm mọi cách để "chữa trị" cho con mình, thậm chí đến mức bất chấp cả việc mắc tội với niềm tin tôn giáo như người mẹ ở trên đã cho thấy không một cha mẹ nào mong muốn con mình là người đồng tính hay chuyển giới.

Tóm lại, cha mẹ thường có những bạo hành về tinh thần và ép buộc con đi chữa bệnh khi không chấp nhận con là người đồng tính hoặc chuyển giới. Sâu thẳm trong lòng, có thể cha mẹ nghĩ rằng việc làm này có ý nghĩa và tốt cho con, song chính bởi suy nghĩ này nhiều cha mẹ đã vô tình gây nên những hậu quả khôn lường về đời sống tâm sinh lí và sức khỏe của con.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi không tìm thấy "dấu vết" của việc cha mẹ phản đối con bằng hình thức bạo lực thân thể. Mặc dù chúng tôi có cố gắng đề cập đến vấn đề này trong khi phỏng vấn nhưng câu trả lời của các phụ huynh thường là *"không đánh đập gì cả".* Điều này có thể là sự thật nhưng cũng có thể do đây là vấn đề nhạy cảm mà nhiều cha mẹ không muốn trả lời trực diện. Trong trường hợp này, phỏng vấn người con có lẽ sẽ có câu trả lời xác thực hơn. Tuy nhiên, hạn chế của nghiên cứu này là chúng tôi chưa có điều kiện để phỏng vấn con của 22 cha mẹ này nên không có nguồn tư liệu để đối sánh. Mặc dù vậy, Phạm Quỳnh Phương[11] khi tổng quan các nghiên cứu trước của ISEE (2012) và CCIPH (2011) đã cho thấy khi

[11] Ph□m Qu□□□□□□□ □□ □ng tính, song tính và chuy□n gi□i t□ng lu□n các nghiên c□u, Nxb Khoa h□c xã h□i, tr203

phản đối con, các cha mẹ đã sử dụng nhiều hình thức bạo lực thân thể. Nghiên cứu về trẻ em đường phố và người chuyển giới do ISEE tiến hành (2012) khẳng định, bạo hành thân thể trong gia đình khá phổ biến. Một người chuyển giới tham gia nghiên cứu của CCIPH (2011) cũng cho biết, khi còn nhỏ đã bị cậu đánh đến gãy cả chiếc roi mây trong khi các dì chỉ đứng nhìn mà không nói gì. Một trường hợp khác cho biết đã từng bị xích vào chân giường hoặc bị nhốt và bị bỏ đói cho đến khi nào "*bỏ thói a dua, học đòi làm người đồng tính"* hoặc bị mẹ dùng roi đánh chảy máu rồi bảo chị gái đổ nước mắm lên vết thương "*cho chừa cái tội a dua học đòi làm con gái".*

Mặc dù trong nghiên cứu này không phát hiện trường hợp nào cha mẹ sử dụng bạo lực thân thể để phản đối con là người đồng tính hoặc chuyển giới nhưng điều này hoàn toàn không đồng nghĩa với việc các cha mẹ trong nghiên cứu này phản đối con ở mức độ thấp. Ví dụ một người mẹ có con là gay, không hề đánh chửi con một lời nào nhưng lại là một trong những cha mẹ phản đối con gay gắt nhất trong số những trường hợp mà chúng tôi phỏng vấn. Người mẹ này quả quyết rằng dù xã hội có thừa nhận hôn nhân đồng tính thì bà cũng không thể chấp nhận.

## Bỏ nhà ra đi…

Thông thường, người bỏ nhà ra đi là người con. Khi không được cha mẹ chấp nhận, nhiều người con phản ứng bằng cách bỏ nhà ra đi. Nghiên cứu "trẻ em đường phố" của iSEE (2012) cho thấy, nhiều trẻ em đồng tính, song tính và chuyển giới không được cha mẹ chấp nhận, kì thị và đánh đập… đã bỏ nhà "đi bụi" và phải đối mặt với rất nhiều hiểm nguy đường phố: không có ăn, không chốn ngủ và cả những nguy cơ lạm dụng tình dục. Nhưng chúng tôi đề cập ở đây một trường hợp ngược lại: mẹ bỏ nhà ra đi. Trong nghiên cứu này có một người mẹ đã bỏ nhà ra đi khi biết con là MTF và không thể chấp nhận sự thật. Bà kể lại khi biết đứa con trai duy nhất của mình là MTF, sau nỗ lực bắt con phải bỏ "*cái máu đó đi",* nhưng rốt cuộc sau một tháng con vẫn *"y chang như thế",* thậm chí còn nói *"mẹ giết con đi chứ con không thể bỏ được"*, tức giận và chán chường bà đã bỏ nhà ra đi với mong muốn mẹ ra đi thì con sẽ nghĩ lại và thay đổi.

**Phản đối nhưng tạm thời "nghi binh"**

Sau khi ngăn cấm một cách quyết liệt, có thể là dùng hình thức bạo lực tinh thần hoặc ép đi chữa bệnh nhưng vẫn không hiệu quả, nhiều cha mẹ đã dùng đến "chiến thuật" "tạm thời nghi binh". Trong một nghiên cứu về 40 người nữ yêu nữ (iSEE, 2010) các tác giả đã gọi giai đoạn nghi binh này là "những khoảng lặng sóng" để mô tả một tình huống nhìn bên ngoài thì có vẻ lặng sóng nhưng trong thực tế các bậc cha mẹ đang cố gắng để kìm giữ những "con sóng" của sự lo lắng và đau buồn. Bản chất của giai đoạn nghi binh là các cha mẹ vẫn giữ thái độ phản đối con, có điều tạm thời "giảm nhiệt" sự phản đối mà thôi. Trong giai đoạn nghi binh, một số cha mẹ tỏ ra "để mặc" hoặc "lờ đi" "vấn đề" của con. Một số cha mẹ khác lại "áp dụng" biện pháp nhẹ nhàng khuyên nhủ để dẫn dắt con "quay trở lại con đường dị tính". Một người mẹ khác kể lại rằng, em trai bà khi biết cháu là gay đã bàn với chị từ từ rồi sẽ đưa cháu vào vũ trường chơi, gặp gỡ nhiều con gái, biết đâu cháu sẽ bỏ "tính thương con trai". Một người mẹ mặc dù biết hiện tại con đã có người yêu đồng tính nhưng vẫn rủ rỉ khuyên con hãy gặp gỡ với một bạn trai rồi từ từ tìm hiểu, có thể rồi tình yêu với người đàn ông sẽ đến.

Có nhiều lí do khiến cha mẹ mặc dù vẫn phản đối nhưng phải tạm thời nghi binh với con. Có thể xuất phát từ lí do muốn tạo môi trường yên ổn để con tập trung học tập. Trong nghiên cứu này có nhiều cha mẹ có con đang học cấp ba và đại học, với các bậc cha mẹ này việc học tập của con được đặt lên hàng đầu. Một số cha mẹ khuyên con "việc này" để bàn sau, điều quan trọng là phải học tập để sau này có một công việc tốt, ổn định có thể tự nuôi sống bản thân. Nghi binh cũng có thể xuất phát từ vấn đề sức khỏe và sự an toàn của con. Một số cha mẹ lo sợ nếu làm căng quá, con có thể sẽ rơi vào trầm cảm, bệnh tật hoặc có thể cảm thấy cô đơn trong chính nơi được coi là mái ấm của mình mà bỏ nhà ra đi, hoặc làm điều gì đó dại dột đe dọa đến an ninh tính mạng. Nếu như vậy cha mẹ sẽ mất con vĩnh viễn.

Chú mới suy nghĩ nói với cô thế này này, thôi bây giờ vậy đi, cái này là cái xu hướng, cái trào lưu, cái trào lưu bây giờ kệ nó, nó là con trai mà, nó là trào lưu thôi kệ nó, bây giờ cho nó học thành tài đi, bây giờ tôi mà cầm sợi dây này tôi siết vô cái bụng nó chẳng hạn như thế, phải không thì thế là trói nó lại à, nó bị nghẹt thở chứ sao, nó tâm lý. Thôi bây giờ cứ nhả ra đi, dùng chiến thuật nhả nó ra để cho nó thoải mái tâm lý để cho nó học đi, cho nó tốt nghiệp đại học rồi nó đi ra đời nó gặp bè bạn người yêu nó kệ nó mặc cỡ nó quay về nó… tính cái phương án là đây là xu hướng tạm thời gác qua để dụ cho nó, vẫn lo cho nó ăn học, rồi sau này tự cho nó trở về bản thân của nó. (Chú N, con Gay, Cần Thơ)

Tóm lại, khi phản đối con là đồng tính và chuyển giới, các cha mẹ đã sử dụng nhiều hình thức khác nhau từ chửi mắng, dọa nạt, ép đi chữa bệnh đến bỏ nhà ra đi. Tuy nhiên, khi nhận thấy việc phản đối quyết liệt có thể ảnh hưởng tới việc học tập, sức khỏe và sự an toàn của con thì một số cha mẹ đã thay đổi chiến thuật, chuyển từ phản đối gay gắt, căng thẳng sang trạng thái nghi binh.

### *2.3.2 Các yếu tố thúc đẩy cha mẹ phản đối con*

Một trong những nhiệm vụ quan trọng đặt ra khi thực hiện nghiên cứu này là tìm hiểu những nguyên nhân khiến cha mẹ phản đối con. Tư liệu từ các cuộc phỏng vấn cho thấy, có nhiều yếu tố đã tác động đến thái độ này của các bậc phụ huynh, trong đó các yếu tố quan trọng nhất là: Thiếu kiến thức về LGBT; yếu tố thể diện; yếu tố định kiến, khuôn mẫu giới, tình dục, hôn nhân và phải kể đến cả bản thân người con cũng như cách tiếp cận của người con đối với cha mẹ khi đề cập tới vấn đề của mình. Ngoài ra, tôn giáo cũng là một yếu tố quan trọng đối với những cha mẹ mộ đạo.

#### *2.3.2.1 Kiến thức về LGBT:*

LGBT là từ viết tắt của các từ trong tiếng Anh bao gồm Lesbian (đồng tính nữ), Gay (đồng tính nam), Bisexual (song tính), Transgender (chuyển giới). Nhưng thế nào là đồng tính, song tính và

chuyển giới? Tại sao lại có người đồng tính, song tính và chuyển giới? Đời sống tâm sinh lí và những nhu cầu trong cuộc sống của họ như thế nào? Đó vẫn đang còn là những kiến thức mơ hồ, thậm chí xa lạ đối với nhiều người Việt Nam nói chung và đối với bậc phụ huynh nói riêng.

Hầu hết các cha mẹ trong nghiên cứu của chúng tôi đều không biết, không hiểu hoặc không quan tâm đến những kiến thức về LGBT cho đến thời điểm con công khai là người đồng tính hoặc chuyển giới. Trong tổng số 22 phụ huynh nhóm nghiên cứu phỏng vấn có tới 21 trường hợp đã trả lời như vậy. Theo suy nghĩ thông thường, những cha mẹ ở thành thị sẽ hiểu biết về LGBT nhiều hơn các cha mẹ ở vùng nông thôn. Bởi ở thành thị những người đồng tính, chuyển giới bộc lộ bản thân nhiều hơn và bởi các cha mẹ ở thành thị với sự thuận tiện hơn về phương tiện truyền thông có cơ hội tìm hiểu về LGBT nhiều hơn so với các cha mẹ ở nông thôn. Tuy nhiên, nghiên cứu này phát hiện ra rằng, điều này không hoàn toàn đúng. Những bằng chứng từ các cuộc phỏng vấn cho thấy, cả các cha mẹ ở thành thị lẫn nông thôn đều rất ít hiểu biết về LGBT và hầu như trước khi biết con là đồng tính và chuyển giới, họ không quan tâm đến vấn đề này. Một người mẹ ở thành thị nói rằng, bà đã tham gia một số hội thảo về gia đình có đề cập đến hôn nhân đồng tính và khi giảng dạy trên giảng đường cũng đã gặp một số sinh viên là người đồng tính, chuyển giới nhưng bà không quan tâm đến vấn đề này. Một người mẹ khác khi được hỏi chị có biết gì hay tìm hiểu gì về LGBT trước khi biết con chị là FTM không đã trả lời "*chị không hiểu, chị không hiểu tí nào nên chị mới sốc, chị ngất xỉu như thế*". Cũng câu hỏi này với một người cha có con là FTM chúng tôi nhận được câu trả lời *"không biết tí gì*". Tiếp tục một câu hỏi khác: *"vậy bác có xem trên ti vi hay nghe báo đài nói về vấn đề này không?"* thì câu trả lời vẫn là không bởi lí do rất đơn giản *"chúng tôi là người nông thôn, suốt ngày làm lụng đồng ruộng, tối về nhà ăn cơm rồi lên giường đi ngủ, sáng ra lại đi làm"...*

Trước nghiên cứu của chúng tôi, iSEE đã thực hiện nhiều nghiên cứu và những khảo sát về mức độ hiểu biết về LGBT trong xã hội Việt Nam. Đáng quan tâm là hai công trình về *"người đồng tính, song tính và chuyển giới ở Việt Nam tổng luận các nghiên cứu"* do

Phạm Quỳnh Phương biên soạn và "*Thông điệp truyền thông về đồng tính luyến ái trên báo in và trên báo mạng*". Những nghiên cứu này đã chỉ ra, xã hội Việt Nam chưa hiểu biết nhiều về LGBT, thậm chí còn hiểu rất sai lệch về những người trong cộng đồng LGBT: họ đồng nhất đồng tính với chuyển giới và rằng đồng tính, chuyển giới là những loại bệnh đáng khinh bỉ, có thể lây lan… Những phát hiện trong nghiên cứu này một mặt thể hiện sự đồng cảm với các nghiên cứu đi trước nhưng đồng thời thể hiện những khám phá của riêng mình. Chúng tôi đã tìm hiểu quan niệm về LGBT của một đối tượng cụ thể- những bậc phụ huynh có con là người đồng tính hoặc chuyển giới. Chúng tôi cũng đã tìm hiểu xem các bậc phụ huynh hiểu biết như thế nào về LGBT, điều gì "góp phần" tạo nên sự hiểu biết sai lệch của các bậc cha mẹ về LGBT và vì sao sự thiếu hiểu biết về LGBT lại khiến các cha mẹ phản đối con?

## Cha mẹ hiểu hiểu thế nào về LGBT?

Khi gặp gỡ các cha mẹ, nhóm nghiên cứu nhận thấy có những câu hỏi luôn trở đi trở lại trong suy nghĩ của họ như *"đồng tính, chuyển giới là gì?", "vì sao con tôi lại là người đồng tính hay chuyển giới?" "người đồng tính và chuyển giới sinh hoạt tình dục như thế nào?"*…

### *Đồng tính và chuyển giới là một loại bệnh*

Trước hết, nhiều cha mẹ còn riểu rằng, *đồng tính và chuyển giới là một loại bệnh*. Mỗi người gán một cái tên cho đồng tính và chuyển giới và diễn giải một cách rất phong phú nguồn cơn dẫn đến "căn bệnh" này.

Theo định nghĩa của Tổ chức Y tế thế giới, bệnh tật hay khiếm khuyết nào đó được hiểu là các rối loạn gây ra tình trạng mất cân bằng về sức khỏe thể chất hoặc tâm thần, hoặc không thể thực hiện các chức năng của cơ thể sinh học (vận động, tuần hoàn, bài tiết…) hoặc chức năng xã hội (giao tiếp, chăm sóc con cái…). Đồng tính, song tính, chuyển giới là một hiện tượng phổ biến trong các nền văn hóa ở mọi thời kì xã hội không phân biệt dân tộc, sắc tộc, tôn giáo.

Trong suốt nhiều thập kỉ qua ngay cả trong các nguồn tư liệu chính thống cũng đều cho rằng hiện tượng này là một loại bệnh. Cho đến mãi năm 1990, Tổ chức y tế thế giới đã loại đồng tính ra khỏi danh sách bệnh và năm 2012 bác sĩ tâm thần học nổi tiếng Robert Spitzer lên tiếng rút lại nghiên cứu của ông vào năm 2001 về hiệu quả chữa trị đồng tính thành dị tính, chứng cứ khoa học duy nhất mà những người muốn chữa trị đồng tính thường dựa vào nay đã sụp đổ. Mặc dù thế giới đã loại đồng tính ra khỏi danh sách bệnh nhưng khi tiến hành phỏng vấn chúng tôi nhận thấy hầu hết các cha mẹ đều quan niệm đồng tính, chuyển giới là một loại bệnh. Họ thường dùng các từ "*bị đồng tính", "bệnh đồng tính", "bị Pê đê"…* để nhấn mạnh với chúng tôi về "loại bệnh" này. Nhưng "bệnh đồng tính" "bệnh Pê đê" là loại bệnh gì? Rất nhiều cha mẹ trở nên mơ hồ khi diễn giải "*bệnh đồng tính", "bệnh pê đê",* và không chỉ ra được "loại bệnh" này gây rối loạn chức năng của cơ thể sinh học hay chức chức năng xã hội ở chỗ nào. Họ chỉ biết con mình khác với những người bình thường, vậy kết luận là con mình bị bệnh và bất thường. Một số cha mẹ khác lại vô cùng băn khoăn *"chắc nó phải bị bệnh tâm lí hay bệnh gì"* trong khi đó một số cha mẹ khác lại xác định con mình bị bệnh tâm thần hoặc ảo tưởng, ngộ nhận. Người mẹ có con là FTM và hiện đang phản đối con rất gay gắt khăng khăng khẳng định rằng con cô ấy đang "bị ngộ nhận" mà nguyên nhân của sự ngộ nhận này theo như cô chỉ ra là do *"vì có thể do vợ chồng cô li dị nên con không muốn sống cuộc đời của một người phụ nữ bị thường*", cộng với *"trong gia đình hai chị em gái không thân thiết với nhau nên nó đi tìm sự chia sẻ ở bên ngoài*", và lại cộng với "*bị sốc sau khi người yêu là một bạn trai bị chết năm lớp 9".* Một số cha mẹ khi biết con là đồng tính hoặc chuyển giới lại cho rằng con mình bị dị tật bẩm sinh, cụ thể hơn là bị dị tật bộ phận sinh dục; *"Con mình nó đã bị dị tật bẩm sinh…có mang con mình đi tới đâu chữa đi chăng nữa người ta cũng bảo đây do là cái dị tật bẩm sinh của con mình, ở cái bộ phận sinh dục rồi" (*Chị Đ, Con FTM, Nam Định). Và lí giải cho cái việc vì sao con lại bị dị tật bẩm sinh thì nhiều khi các cha mẹ chỉ đưa ra những câu trả lời rất đơn giản như "*ông trời đã tạo ra như thế", "ông trời bắt nó phải như thế", "Chúa đã ban cho con mình như thế"* và đôi khi là những nguyên nhân vô cùng day dứt. Trong số các cuộc phỏng vấn đã thực hiện có một người mẹ đã nói trong nước mắt và thấy có lỗi với con vì "*chắc do khi mình mang thai mình ăn phải một chất độc hại gì đó nên sinh con ra mới như*

*vậy*". Một người mẹ khác có hai con một là chuyển giới và một là đồng tính lại cảm thấy day dứt khi mang thai con đã hút thuốc lá nên con đã trở thành người chuyển giới: *"Lúc mà mẹ ốm nghén cái con bé, con bé này đấy, chuyển giới đấy tự nhiên mẹ thèm thuốc lá. Đến khi lên báo xem thì thấy nói xác suất của những người ốm nghén mà hút thuốc lá đấy là thường là đẻ những đứa con giới tính nó như thế này là cao nhất … mình cảm thấy là mình có lỗi* (Cô N, con Gay và FTM, Nha Trang)

Với suy nghĩ đồng tính và chuyển giới là một loại bệnh, một số bậc phụ huynh rất lo sợ "loại bệnh này" sẽ lây lan, truyền nhiễm. Một người mẹ có ba con đã kể lại cho chúng tôi nghe một câu chuyện: sau khi biết đứa con gái thứ hai của mình là FTM, chị đã vô cùng hoảng sốt và lo lắng, chị sợ *"bệnh này*" sẽ lây sang hai đứa con còn lại (một trai một gái) và chị tìm cách tách không cho chúng ở chung với nhau. Nhưng rất khó khăn vì ba người con của chị đều đang học ở Hà Nội và chúng ở với nhau để hỗ trợ nhau nên việc tách các con ra là không thể. Vì vậy, chị luôn trong tình trạng lo lắng, chị giục người con trai cả phải mau có người yêu và cưới vợ. Có lúc chị tra hỏi "*hay con cũng bị như vậy"* đến nỗi người con trai phải giơ ra bằng chứng là mặc dù chưa có người yêu nhưng con thỉnh thoảng phải *"giải quyết sinh lí*" nên con *"luôn trữ cái này"* (bao cao su). Điều này khiến chị thêm phần yên tâm. Còn với cô con gái út chị cũng luôn giục phải có người yêu và khi thấy con trang điểm, mặc váy điệu đà chứ không Tomboy thì chị cảm thấy *"chắc chắn và yên tâm rồi"*. Một số người khác vì cũng nghĩ đây là một loại bệnh có thể lây lan, truyền nhiễm nên họ cấm con đi chơi với những người bạn như vậy.

Đáng chú ý hơn, có những bậc phụ huynh cho biết, ở nông thôn người ta nghĩ đồng tính và chuyển giới là một loại bệnh cực kì nguy hiểm. Một người nào đó biết con là người đồng tính hoặc chuyển giới thì "*còn bị sốc hơn cả nhiễm HIV".*

### *Đồng tính, chuyển giới là trào lưu, ăn chơi đua đòi của giới trẻ trong xã hội hiện đại.*

Sự hiện diện của đông đảo người đồng tính và chuyển giới hiện nay khiến nhiều bậc cha mẹ cho rằng đồng tính và chuyển giới

là một trào lưu. Và để khẳng định đó là một trào lưu, nhiều phụ huynh mang ngày xưa và bây giờ ra để so sánh. Họ nói "*cái này trước đây có đâu" mà "bây giờ sao nhiều đồng tính thế": "Từ ngày xưa tới giờ thì nam thì cưới nữ mà nữ thì lấy nam chứ đâu có nam lấy nam, nhưng mà sau gần đây thì nó lại là nổi lên cái đồng tính, thì nó có cái chuyện như thế này chứ ngày xưa mình đâu có đâu. Bây giờ mình cũng không có hiểu tại sao nguyên nhân gì, thì cứ nghĩ là nó theo cái xã hội này vì nó tiến bộ đấy, nó theo cái sự tiến bộ của xã hội, nên là nó sẽ có một cái phong trào, một cái trào lưu"* (Chị Th, con Gay, Cần Thơ)

Cũng bởi cho rằng đồng tính và chuyển giới là một trào lưu nên các cha mẹ suy luận nguyên nhân con mình bị đồng tính là do ăn chơi đua đòi, học đòi bạn bè, bị lôi kéo mà nên. Một người cha có con là Gay cứ khăng khăng: *"phải bị lôi kéo mới như vậy, chứ hồi nhỏ cá tính nó thanh niên rõ ràng lắm, hiện giờ nó vẫn vậy vẫn cá tính thanh niên, mà không biết làm sao mà đi chơi rồi thành ra như vậy".* Vì thế, ông cố gắng để *"cách ly con khỏi tốp này (bạn) thì nó sẽ tốt hơn"* bằng cách dự định xây nhà ở quê và đưa con về đó sống. Một người cha khác có con là FTM đã day dứt khi để cho con bỏ học từ sớm ra thành phố kiếm sống nên nó có cơ hội ăn chơi đua đòi, cắt tóc ngắn, nhuộm tóc, mặc đồ Tomboy, xăm mình rồi về nhà đòi chuyển giới. Người cha này còn day dứt vì đã mua cho con một cái điện thoại cảm ứng, *"vì từ khi có điện thoại cảm ứng nó thức suốt đêm vào ineternet rồi học đòi bạn bè".* Một người mẹ thì chửi con mình rằng *"ăn chơi cho nó lắm vào để trở thành ái nam ái nữ".* Cho đến nay, nhiều cha mẹ vẫn cho rằng việc ăn chơi đua đòi để trở thành đồng tính, chuyển giới sẽ là nguyên nhân trực tiếp để dẫn đến các tệ nạn xã hội như đâm chém nhau, nghiện hút; các bệnh tật nguy hiểm đặc biệt là các bệnh lây qua đường tình dục. Có cha mẹ còn cho rằng, việc con mình tụ tập sinh hoạt với những người đồng tính và chuyển giới sẽ dẫn đến những vi phạm pháp luật và sẽ "bị công an sờ đến", "sẽ bị bắt giam".

Xuất phát từ suy nghĩ đồng tính và chuyển giới là một trào lưu sẽ qua đi sau một thời gian nên một số cha mẹ hi vọng rằng đến một lúc nào đó con sẽ chán trào lưu và sẽ trở về một người dị tính.

*Đồng tính liên quan đến vấn đề tâm linh và ma quỷ.*

Có 2 người trong 22 phụ huynh chúng tôi phỏng vấn quan niệm như vậy. Một người băn khoăn "*hay là do vợ chồng mình ăn ở không tốt nên bị trời phạt, tổ tiên trừng phạt đứa con".* Một người mẹ khác và người này là tín đồ của Công giáo lại cho rằng, trong Kinh Thánh có nói về những người đồng tính, đồng tính là do ma quỷ tạo ra, xuất hiện vào thời kỳ hỗn loạn của loài người và chúng sẽ hủy hoại lẫn nhau: *"Tất cả những người nào mà đồng tính là của ma quý đó. Là cái thế giới của ma quỷ, mà trong kinh thánh sách chú có ghi rằng ở cái thế giới thời kỳ cuối này là ma quỷ sẽ xuất hiện và sẽ tạo ra cái thế giới đó…"* (Cô B, con Les, TP HCM)

Như vậy, trong khi những nghiên cứu trên thế giới đã tuyên bố đồng tính và chuyển giới không phải là bệnh và cũng không phải là xu hướng tính dục có thể lựa chọn được thì những điều này dường như không có ảnh hưởng gì lắm tới các phụ huynh có con là LGBT. Có thể nói, những hiểu biết sai lệch là mộ trong những nguyên nhân quan trọng nhất khiến các cha mẹ có con là LGBT không thể chấp nhận con mình.

## Điều gì "góp phần" tạo nên những hiểu biết sai lầm về LGBT của cha mẹ?

Những dẫn chứng từ các cuộc phỏng vấn của chúng tôi ở trên cho thấy hầu hết các bậc cha mẹ có hiểu biết hạn chế hoặc hiểu một cách sai lệch về đồng tính và chuyển giới. Vậy điều gì đã tạo nên và "đóng góp" làm tăng thêm những hiểu biết sai lầm này?

Những hiểu biết sai lầm này một mặt bắt nguồn từ những nếp sống nếp nghĩ đã được định hình từ truyền thống và lưu giữ trong đầu óc con người, truyền từ đời này sang đời khác, rất khó để thay đổi. Mặt khác, có một tác nhân quan trọng đã "đóng góp" tạo nên và thậm chí còn tăng thêm sự thiếu hiểu biết của các bậc cha mẹ là những mô tả mang tính định kiến và đầy sai lệch về LGBT trong các tài liệu học thuật cũng như trên các phương tiện truyền thông báo chí. Chính một số cha mẹ được phỏng vấn trong nghiên cứu này cũng đã nói rằng họ tìm thấy những từ *"bệnh hoạn", "lối sống không lành*

*mạnh*" … trong các tài liệu Đông Y viết về đồng tính và chuyển giới; họ cũng tìm thấy những từ như "đồng tính là ma quỷ" trong các tài liệu Kinh Thánh…Sự thiếu hụt và sai lệch kiến thức về LGBT trong xã hội Việt Nam được thể hiện ngay trong cuốn *"Từ điển bách khoa toàn thư"*[12]. Trong công trình này, thay vì cung cấp một cái nhìn khách quan, khoa học đối với vấn đề được bàn luận, phần lớn nội dung của các định nghĩa chứa đựng sự kì thị đối với người đồng tính. Những người soạn từ điển đã gắn đồng tính luyến ái với "*sự lan tràn của HIV và AIDS"* và "*những ảnh hưởng tiêu cực về xã hội".* Theo Donn Colby (2004), cách hiểu sai lạc về đồng tính ở Việt Nam bắt nguồn từ một số quan điểm của nhà tình dục học tiếng tăm - TS Trần Bồng Sơn. Trong một xuất bản phẩm về phòng tránh HIV và đồng tính ở Việt Nam, Trần Bồng Sơn với tư cách là tác giả vừa là cố vấn đã đi đến kết luận rằng phần đông đồng tính ở Việt Nam là giả. Lối suy nghĩ này nhanh chóng được phổ biến trên các phương tiện truyền thông đại chúng và càng khơi sâu định kiến xã hội về chủ đề đồng tính (Phạm Quỳnh Phương, 2014). Trong một nghiên cứu trước của iSEE về "*Thông điệp truyền thông và đồng tính luyến ái trên báo in và báo mạng"* được thực hiện với 502 bài báo về đồng tính và các vấn đề liên quan đến đồng tính đã cho thấy, rất nhiều bài báo đã phác họa lệch lạc về người đồng tính và chuyển giới rằng: nhóm đồng tính là nhóm có nhu cầu tình dục cao và không kiềm chế được bản năng tình dục của mình. Các nhà truyền thông cũng mô tả rằng, cả hành vi tình dục đồng giới và xu hướng tình dục đồng tính đều đáng lên án, đáng ghê tởm, không an toàn, là lối sống đầy trụy lạc. Nhiều báo chí còn cho rằng nhóm đồng tính là nhóm ăn chơi, buông thả, nhân cách không tốt. Đáng chú ý có tới 17% các bài viết đề cập đến nguyên nhân đồng tính lại cho rằng đồng tính là đua đòi, thể hiện sự sành điệu mà làm "đồng tính giả" rồi bị "tuột dốc không phanh" và cuối cùng thành "đồng tính thật"….

Không chỉ vậy, một số hạn chế trong luật pháp nhà nước cũng dẫn đến những hiểu biết sai lệch về LGBT của các bậc cha mẹ nói riêng và của mọi người trong xã hội Việt Nam nói chung. Chẳng hạn, năm 2000, Luật Hôn nhân và gia đình được sửa đổi để thêm vào điều

[12] B□□□ □n t□ c□a cu□n T□ □ □□□□ □□□□ □ng tháng 7.2007, t□□ □a ch□ http: //dictionary.bachkhoatoanthu.gov.vn

khoản cấm việc kết hôn và chung sống như vợ chồng của những người đồng giới. Vào năm 2002, cơ quan truyền thông nhà nước đã tuyên bố đồng tính là một "tệ nạn xã hội" có thể so sánh với cờ bạc, mại dâm và buôn lậu ma túy, và kêu gọi việc bắt giữ các cặp đồng tính. Tiếp theo những nghị định này, thường có các cuộc vây bắt của cảnh sát tại những cơ sở kinh doanh thân thiện với người LGBT, và cộng đồng LGBT bị đẩy vào đời sống bí mật. Có thể nói, những giải thích kiểu này làm tăng thêm những định kiến về người đồng tính và chuyển giới. Những định kiến ấy lâu ngày trở thành một thứ diễn ngôn, "dẫn dắt" suy nghĩ và đánh giá xấu về đồng tính và chuyển giới của mọi người trong xã hội trong đó có các cha mẹ của những người LGBT.

## Vì sao sự thiếu hiểu biết hoặc hiểu biết sai lầm về LGBT khiến các cha mẹ không chấp nhận con?

Một câu hỏi đặt ra là vì sao khi thiếu hiểu biết về LGBT lại khiến cha mẹ không thể chấp nhận con mình? Điều này xuất phát từ quy luật tâm lí của con người. Khi không hiểu biết hoặc hiểu biết sai lệch về một vấn đề nào đó sẽ khiến người ta cảm thấy lo lắng và sợ hãi. Ở đây cũng vậy, sự không hiểu biết về đồng tính và chuyển giới khiến các cha mẹ lo lắng và sợ hãi. Những bằng chứng ở các phần trên cho thấy các cha mẹ đã lo lắng và sợ hãi thế nào về sức khỏe, về tương lại hạnh phúc, về vấn đề học tập và công việc của con khi mà xã hội còn quá nhiều những định kiến kì thị đối với những người đồng tính và chuyển giới. Theo qui luật tâm lí, khi lo lắng, sợ hãi, người ta sẽ tìm mọi cách cấm cản. Trong trường hợp này cũng vậy, vì cha mẹ hiểu rằng đồng tính và chuyển giới là một loại bệnh, đe dọa an ninh tinh thần và an ninh thể xác của con nên họ phản đối con cũng là lẽ đương nhiên. Từ góc độ này, không thể trách các bậc cha mẹ bởi suy cho cùng việc ngăn cấm chính là cách thể hiện tình yêu thương con và bảo vệ con khỏi những điều mà cho là nguy hại. Bên cạnh đó sự thiếu hiểu biết và hiểu biết sai lầm về đồng tính và chuyển giới cũng khiến nhiều cha mẹ cảm thấy xấu hổ với bạn bè hàng xóm láng giềng. Để giữ thể diện cho bản thân và gia đình, nhiều cha mẹ ngăn cấm việc con sống theo đúng giới tính mà chúng mong muốn.

Khi tiến hành phỏng vấn chéo, chúng tôi hỏi những bậc cha mẹ hiện đã chấp nhận con một câu hỏi "theo ông/ bà vì sao những cha mẹ khác cũng có con là người đồng tính và chuyển giới như ông / bà nhưng không thể chấp nhận con?", chúng tôi nhận được nhiều câu trả lời và giữa các câu trả lời có sự đồng nhất khi họ cho rằng một trong những nguyên nhân là do các bậc cha mẹ chưa hiểu về LGBT hoặc cố tình không chịu tìm hiểu về LGBT. Như vậy ở đây, một vấn đề có tính chất phương pháp được đặt ra là: muốn thay đổi thái độ của cha mẹ đối với con thì trước hết cần phải tăng cường sự hiểu biết những kiến thức về LGBT, làm cho họ nhận thức được những mặt tích cực của nhóm thiểu số tính dục này.

#### *2.3.2.2 Vấn đề thể diện*

Nghiên cứu này chỉ ra rằng, thể diện là một trong những nguyên nhân quan trọng khiến các bậc phụ huynh phản đối việc con là người đồng tính và chuyển giới. Nhiều cha mẹ hiện đã chấp nhận con nhưng thời kì đầu phản đối con kịch liệt cũng thú nhận với chúng tôi về việc họ đã bị chi phối mạnh mẽ bởi yếu tố này. Vậy thể diện là gì? Thể diện được tạo nên từ điều gì và quan trọng như thế nào đối với người Việt Nam? Và việc con là đồng tính hoặc chuyển giới có ảnh hưởng như thế nào tới thể diện của các bậc cha mẹ khiến họ không thể chấp nhận sự thật về con?

**Thể diện trong xã hội Việt Nam**

Theo từ điển Tiếng Việt của Viện Ngôn ngữ học (2001), "*thể diện là những cái người ta coi trọng mình khi tiếp xúc*"[13]. Có nhiều yếu tố tạo nên thể diện cho một người, hay cho một gia đình dòng họ. Việc đông con nhiều cháu, con cháu giỏi giang, thành đạt, có nghề nghiệp, địa vị xã hội, sự giàu sang…đều đem đến thể diện cho con người. Đôi khi một người nào đó có cuộc sống vật chất nghèo khó nhưng luôn giữ tâm hồn thanh cao, lối sống lành mạnh, đó cũng chính là thể diện. Người Việt Nam rất coi trọng thể diện, vì coi trọng thể diện nên người Việt Nam có đặc điểm trọng danh dự, điều này được thể hiện qua nhiều câu tục ngữ lưu truyền trong dân gian như

[13] Vi□n Ngôn ng□ h□c, T□ □ □n Ti□ng Vi□t, tr932

*"tốt danh hơn lành áo", "Đói cho sạch rách cho thơm"*… Vì quá coi trọng danh dự nên người Việt Nam mắc bệnh sĩ diện. Theo Trần Ngọc Thêm trong Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam ở làng quê thói sĩ diện này rất trầm trọng. Thói sĩ diện cao đến mức đã trở thành một đề tài để nhà soạn kịch Lưu Quang Vũ viết nên vở kịch Bệnh sĩ và một trong những câu nói nổi tiếng của một nhân vật trong vở kịch đó là *"Người Việt Nam coi trọng cái tiếng hơn bất cứ thứ gì trên đời"*. Lối sống trọng danh dự, trọng sĩ diện dẫn đến cơ chế tin đồn, tạo nên dư luận. Người Việt sợ dư luận tới mức nhà văn Lê Lựu viết trong truyện Thời xa vắng *"người ta chỉ dám dựa theo dư luận mà sống chứ ai dám dẫm lên dư luận mà đi theo ý mình" và "ở đời này người ta chỉ sẵn sàng chết đói, chết rét, chết bom, chết đạn để che chở, nuôi nấng cho con mình tai qua nạn khỏi, con mình được sung sướng, được vinh hoa chứ không ai chịu tai tiếng, chịu sỉ nhục để con mình được tự do"*[14] (Dẫn theo Trần Ngọc Thêm 1997). Có thể nói, việc trọng thể diện, trọng danh dự, sợ tiếng tăm ở đời là một trong những truyền thống của người Việt, ăn sâu từ bao đời nay.

## Ảnh hưởng của thể diện tới việc cha mẹ phản đối con là đồng tính và chuyển giới

Ở đây chúng ta đang bàn đến người con đồng tính, chuyển giới và ảnh hưởng của nó tới thể diện, danh dự của cha mẹ. Như đã nói ở trên, con cái là một yếu tố quan trọng tạo nên thể diện cho bố mẹ và gia đình. Việc đông con nhiều cháu, việc con cháu giỏi giang, con cháu thành đạt trên con đường công danh sự nghiệp… tạo nên thể diện cho bố mẹ. Nói như người Việt, con cháu làm cho *"cha mẹ mát mặt" hay "nở mày nở mặt vì con".* Người Việt đi đâu cũng nói chuyện về con, hỏi xem có bao nhiêu con, con cái lớn chưa, học hành thế nào, khi nào thì cưới chồng cưới vợ, con cháu kết hôn rồi thì ông bà đã có mấy cháu để ẫm bồng. Điều này cho thấy, con cái là niềm tự hào, là yếu tố quan trọng tạo nên thể diện cho cha mẹ. Nhưng việc con là đồng tính hoặc chuyển giới trong một xã hội kì thị những người thiểu số tính dục cho rằng đó là bệnh hoạn khiến nhiều cha mẹ cảm thấy mất thể diện. Họ cảm thấy xấu hổ, cảm giác như bị người

[14]D□n theo Tr□n Ng□c Thêm (1997), Tìm v□ b□n s□□□ □t Nam, tr 312

đời coi khinh, điều đó tổn thương cái việc trọng danh dự và sĩ diện của họ.

Khi tiến hành phỏng vấn các cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới, hầu hết các cha mẹ đều nhắc đến những từ ngữ trực tiếp hoặc gián tiếp đề cập đến vấn đề thể diện như: "*xấu hổ", "ngại hàng xóm", "ngại mọi người", "không dám nhìn", "sĩ diện", "chữ sĩ"...* Họ xấu hổ vì cho rằng con họ là đồng tính hoặc chuyển giới, nghĩa là nó thuộc vào nhóm ăn chơi đua đòi, họ hàng làng xóm sẽ chê cười, người ta nói "không biết dạy con", để cho *"con cái bôi trò trát trấu vào mặt"...* Họ xấu hổ với đời vì từ nay họ tuyệt giống tuyệt tôn, không có con cháu nối dõi tông đường. Có cha mẹ cảm thấy xấu hổ và tức giận vì nghĩ rằng người ta sẽ thương hại khi biết mình có đứa con đồng tính hoặc chuyển giới. Việc thương hại cũng sẽ làm tổn thương cái thể diện của họ. Những cha mẹ mà từ trước đến nay trở thành biểu tượng cho người đời khen ngợi, nào là có con học hành giỏi giang, ngoan ngoãn, nào là gia đình ấm êm, hạnh phúc…nhưng giờ đây việc có con là đồng tính hoặc chuyển giới trong một xã hội đầy định kiến khiến cho các cha mẹ cảm thấy xấu hổ. Khi cảm thấy xấu hổ và mất thể diện, nhiều người không dám ra ngoài đường, không dám gặp bạn bè, không dám nói lại khi ai đó đụng chạm và xúc phạm đến con mình.

Khi chúng tôi phỏng vấn chéo một câu hỏi với các bậc cha mẹ đã chấp nhận con và hỏi họ "*vì sao những cha mẹ khác cũng có con là đồng tính hoặc chuyển giới khác lại không thể chấp nhận con mình?"* Phần lớn các cha mẹ đều có chung câu trả lời là vì vấn đề thể diện, vì "sự ích kỉ của bản thân":

| **Hộp 3: Ảnh hưởng của thể diện tới việc phản đối con của các cha mẹ có con là LGBT** |
| --- |
| **Chị nghĩ cái đối tượng không chấp nhận thứ nhất là cái nhận thức của người ta về vấn đề đấy có khi là chưa đủ, thứ hai là ích kỷ. Ích kỷ, ích kỷ chỉ nghĩ đến bản thân mình, nghĩ đến cái thể diện của mình, mình phải thế nọ thế kia, thì mới không chấp nhận được. Chứ còn mình nghĩ đến con mình trước, người ta thương con thực** |

sự đấy mà thì người ta phải đặt mình vào con trước, xem là con mình nó khổ như thế nào, vì sao mình phải sĩ diện hão huyền (Chị Q, con Gay, TP HCM)

Chị có biết những trường hợp có những người rất tệ, nhất định là không chấp nhận, kể cả những người chị thấy là làm Quốc hội đấy, có cái vai trò trong việc luật liếc đấy, có con đồng tính thế mà còn không chấp nhận. Chị thấy những cái trường hợp đấy là quá, quá không bình thường, tại sao mà mình cũng tham gia cái việc làm luật này, rồi cũng hiểu biết này mà có người con như thế đáng lẽ là phải góp phần để làm cho cái luật nó có những cái cởi mở thay đổi, nó lại còn không chấp nhận cả con mình, thì chị nghĩ rất là ích kỷ (Chị S, con Gay, Hà Nội)

Theo cô nghĩ là, riêng cá nhân cô nghĩ đấy thì họ sợ tiếng đời là con nó thế này thế kia, có gay, nó ô môi (Cô L, con Gay, Nha Trang)

Ừ họ sợ bàn tán, sợ là ảnh hưởng đến mình, ông ấy là thế nọ, thế kia, cứ nghĩ như mình là to lắm, quan trọng lắm, là lung linh lắm. Bây giờ cái hình ảnh của nó làm cho mình bị thế nọ, thế kia. Thế chị nghĩ những người quyền lực như thế có thể là họ nghĩ họ quan trọng lắm, chứ còn như bản thân chị, chị nghĩ những người quyền lực có to đến đâu chị nghĩ chả quan trọng gì (Chị S, con Gay, hà Nội)

Chứ còn khi biết cái chuyện đấy là nó là đúng rồi không thay đổi được, nhưng mà cứ muốn giữ cái hình ảnh sĩ diện hão huyền của mình, tức là mình phải là thế này, mình đạt thế này, mình cương vị thế này, thì con mình phải như thế này nó mới tròn trịa mình mới oách. Mình không muốn là cái hình ảnh của mình bị sứt mẻ. Chị thấy là cái trường hợp đấy có khi hiểu rồi nhưng mà vẫn ích kỷ không muốn, sợ người nọ người kia sẽ làm cho cái hình ảnh của mình nó bị xấu đi, chị chỉ nghĩ là do ích kỷ.
Mình nghĩ cái chính là cái sự sĩ diện của người ta lớn quá, người ta không chấp nhận được cái việc xã hội nhìn vào là "ối giời ôi khiếp đẻ ra cái đứa bệnh hoạn", hầu như là câu đấy cô ạ. Kể cả bây giờ như ngay mình bán hàng có những cái cô hàng xóm, cô ấy bảo chứ em nghĩ là do bác chiều nó quá, nói xin lỗi cô, cô kiểu buôn

**bán, đánh bỏ mẹ nó đi, bố bảo, con nhà em như thế em táng chết (Chị H, Con FTM, Hà Nội)**

Chúng tôi có cảm giác rằng những cha mẹ ở miền Nam có phần "thẳng thắn" hơn các cha mẹ miền Bắc và miền Trung khi nói về vấn đề thể diện. Cụ thể là các cha mẹ ở miền Nam sẵn sàng đề cập đến các từ ngữ như "xấu hổ", "nhục nhã"… nhưng các cha mẹ ở miền Bắc thì thường nói giảm nói tránh hoặc dùng một ngôn ngữ khác để diễn tả điều này. Vì vấn đề thể diện, nhiều bố mẹ đã từ chối chúng tôi đến phỏng vấn tại nhà, đề nghị ra quán cà phê hoặc một nơi nào đó tách biệt với hàng xóm, láng giềng và không gian họ sinh sống. Cũng vì vấn đề thể diện nên khi tiếp chuyện chúng tôi một số người không dám nói to vì sợ "hàng xóm nghe thấy". Cũng vì vấn đề thể diện nhiều bố mẹ không dám nói thật rằng mình cảm thấy xấu hổ và tìm nhiều cách để che đậy cái thể diện của mình. Nghiên cứu này cũng phát hiện ra rằng, các bậc cha mẹ luôn có sự đấu tranh giằng xé giữa vấn đề thể diện và tình yêu thương con. Họ luôn phải đặt mình vào một sự lựa chọn giữa một bên là sự thoải mái tự do hạnh phúc của con, chấp nhận con với môt bên kia là vấn đề thể diện bị tổn thương. Thực tế cho thấy, có những cha mẹ mặc dù rất thương yêu con nhưng họ không thể vượt qua vấn đề thể diện và điều này khiến họ phản đối con hoặc chưa thể chấp nhận con mình.

Một vấn đề được đưa ra để thảo luận ở đây là **những cha mẹ như thế nào thì luôn đề cao vấn đề thể diện đến mức không thể chấp nhận con**? Một số người cho rằng, thể diện cao hay thấp phụ thuộc vào việc người đó là cha hay là mẹ, tức là đàn ông hay đàn bà. Họ lập luận, người cha thường có thể diện cao hơn người mẹ, người cha khó vượt qua vấn đề thể diện, danh dự hơn người mẹ và do đó khi biết con là người đồng tính và chuyển giới người cha khó chấp nhận con hơn người mẹ. Họ dẫn ra một câu chuyện để chứng minh cho điều này: "*Chị T là thành viên của PFLAG lâu rồi, chồng cũng biết con là người đồng tính lâu rồi nhưng mà chồng chị ấy nói thẳng, thẳng đàn ông nào nói chấp nhận con là ba xạo, không bao giờ có chuyện chấp nhận hết, đó là cái nỗi đau, đừng bao giờ chạm vào cái nỗi đau của họ…Đa số đàn ông thì danh dự vẫn là lớn hơn đàn bà"; "người mẹ thường là thương con, từ nhỏ đến lớn đã bao bọc nó rồi, bây giờ gặp*

*bất cứ chuyện gì cũng bao bọc, thành ra người mẹ dễ dàng hơn nhiều, còn đàn ông duy nhất là cái sĩ diện, mặc dù cũng thương con chứ không phải là không?".*Tuy nhiên, việc người cha thể diện cao hơn người mẹ và khó chấp nhận con hơn người mẹ không hoàn toàn là một quy luật phổ biến. Bởi thực tế, các cuộc phỏng vấn cho thấy có gia đình người bố dễ chấp nhận con hơn người mẹ và ngược lại có một số gia đình khác người mẹ lại dễ chấp nhận con hơn người bố. Có những gia đình người mẹ phải thuyết phục người cha vượt qua những cái gọi là sự xấu hổ, sĩ diện để thấu hiểu, yêu thương chấp nhận con nhưng ngược lại có những gia đình người thuyết phục kia lại là người cha.

Nghiên cứu này nhận thấy rằng, **nghề nghiệp và các mối quan hệ xã hội** là **yếu tố ảnh hưởng nhất tới vấn đề thể diện của các bậc phụ huynh**. Thông thường các cha mẹ có công việc nằm trong khu vực nhà nước và có mối quan hệ xã hội rộng bị ảnh hưởng mạnh bởi yếu tố thể diện khi quyết định chấp nhận con hay không. Có phụ huynh đã lập luận về điều này như sau: *"chẳng hạn như chú là một ông tổng giám đốc đi, mỗi lần sinh nhật hay lễ cưới gì chú mời toàn những tai to mặt lớn không à, tự nhiên nói con chú đồng tính, con của chú chuyển giới, con của chú là Gay, cái mặt của tôi làm sao đi ra nói chuyện với người ta. Ý chú là chú chỉ là người dân thôi, địa vị của chú chẳng có gì mà chú còn khó chấp nhận con, huống chi cái người kia sĩ diện của người ta còn gấp trăm lần chú"* (Chú N, con Gay, Cần Thơ). Thực tế từ các cuộc phỏng vấn sâu cũng cho thấy, các cha mẹ có nghề nghiệp với mối quan hệ xã hội rộng rãi và đòi hỏi uy tín cao thường có nhiều suy nghĩ giằng xé xung quanh vấn đề chấp nhận con hay không và việc chấp nhận con ảnh hưởng như thế nào tới công việc và các mối quan hệ xã hội của họ. Kết quả là những cha mẹ này thường khó chấp nhận con hơn những cha mẹ có nghề nghiệp ngoài khu vực nhà nước và có ít quan hệ xã hội. Chị Th là một đảng viên, đối với mọi người trong xã hội, đảng viên là một cán bộ có uy tín rất cao. Chị Th lại làm công tác mặt trận, quản lí các đối tượng 05, 06 (tức nhóm đối tượng nghiện hút, mại dâm), chị thường xuyên tiếp xúc và vận động nhóm S đỏ (nhóm đồng tính ở Cần Thơ). Yếu tố đảng viên, lại làm công tác mặt trận đòi hỏi chị Th ngoài việc có năng lực vận động cần phải có uy tín cao và đặc biệt phải có một gia đình với "lí lịch" mà mọi người cho là trong sáng lành mạnh. Tuy nhiên, việc con trai là Gay

trong một xã hội còn vô vàn định kiến với người đồng tính và chuyển giới làm chị lo lắng tới vấn đề thể diện, uy tín và danh dự của mình cũng như của gia đình. Chị nghĩ *"con mình đồng tính thì mình nói ai nghe"*. Trong nghiên cứu này, chị H là một trong những phụ huynh hiện còn phản đối con gay gắt nhất. Cũng giống chị Th, gia đình chú K có danh dự và uy tín cao so với những người dân nghèo cùng xóm bởi chú là Chủ tịch Hội nông dân, vợ chú lại là Hội trưởng Hội phụ nữ, đồng thời lại là Hội trưởng Hội phụ huynh của trường học. Điều này khiến vợ chồng chú luôn phải giữ hình ảnh một gia đình gương mẫu với cảnh vợ chồng yêu thương hạnh phúc và con cái ngoan ngoãn, giỏi giang. Vì vậy, chú K, đặc biệt là vợ của chú kiên quyết phản đối việc con gái của mình là một người chuyển giới nam. Khi nói chuyện với chúng tôi, chú K luôn luôn lo lắng, nếu làng xóm biết con chú là chuyển giới nam họ sẽ xì xào rằng vợ chồng chú phải ăn ở như thế nào, o ép con thế nào nó mới thành như thế. Ngoài ra, những tư liệu từ phỏng vấn sâu cũng cho thấy, người cha mẹ có nghề nghiệp với các mối quan hệ rộng và uy tín cao nếu chấp nhận con thì thường chỉ dừng lại trong phạm vi gia đình chứ không công khai ở phạm vi dòng họ và xã hội. Vợ chồng chị S đều là giảng viên đại học, có quan hệ xã hội và uy tín rất cao. Với lòng yêu thương con tha thiết, chị đã chấp nhận con ngay từ khi con come out. Tuy nhiên, cho đến nay, sự chấp nhận cũng chỉ dừng lại ở phạm vi gia đình nhỏ, chỉ có cha mẹ và con cái biết với nhau. Ở phạm vi rộng lớn hơn là dòng họ hay cơ quan làm việc của hai vợ chồng thì việc con chị là người đồng tính vẫn còn là bí mật.

Tóm lại, thể diện là một trong những yếu tố quan trọng nhất đã ngăn cản cha mẹ trong việc chấp nhận và công khai sự thật giới tính của con mình. Do vậy, để con được sống là chính mình, tự tin trong cuộc sống, thành công và hạnh phúc, bản thân các cha mẹ phải dũng cảm vượt qua những rào cản về danh dự và thể diện.

#### *2.3.2.3 Định kiến về khuôn mẫu giới và hôn nhân*

**Về khái niệm định kiến**

Từ điển Tiếng Việt của Viện ngôn ngữ học (2001) giải thích khá đơn giản về khái niệm "định kiến", theo đó "*định kiến là ý nghĩ*

*riêng đã có sẵn khó có thể thay đổi được"*[15]. Như vậy có thể hiểu, định kiến về khuôn mẫu giới là những quan niệm có sẵn về giới trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, việc giải thích đơn giản này không cho thấy hệ quả của "ý nghĩ riêng có sẵn khó có thể thay đổi được" ấy như thế nào, nói cách khác chúng ta sẽ không biết được việc định kiến về khuôn mẫu giới để lại những hệ quả gì và nó không giúp chúng ta giải thích được vì sao định kiến về khuôn mẫu giới và hôn nhân lại ngăn cản việc cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới chấp nhận con mình?

Theo định nghĩa trong cuốn sách kinh điển The nature of prejudice của Gordon Allport (1954), định kiến là một sự phản cảm dựa trên một sự khái quát hóa sai lầm và không linh hoạt. Nó có thể được cảm thấy và thể hiện ra bên ngoài. Nó có thể được nhắm tới một nhóm người như một tổng thể, hoặc là một thành viên của nhóm đó. Định kiến thường chỉ một thái độ tiêu cực hoặc không hoan nghênh đối với một nhóm người hoặc cá nhân là thành viên của nhóm đó. Các nghiên cứu xã hội học về định kiến cũng cho rằng sự khái quát hóa quá mức, võ đoán, và từ chối tính đến các khác biệt cá nhân và suy nghĩ theo khuôn mẫu có sẵn đều vi phạm lối suy nghĩ duy lí. Do tác động của định kiến là đặt cá nhân hoặc một nhóm vào một tình thế bất lợi không được hoan nghênh, định kiến sẽ dẫn đến cách ứng xử không công bằng (Theo Phạm Quỳnh Phương; 2014).

Trong phần này, dựa trên những tư liệu học thuật và các tư liệu thu thập từ phỏng vấn sâu, chúng tôi sẽ phân tích những định kiến về giới và hôn nhân trong xã hội Việt Nam và ảnh hưởng của nó tới việc ngăn cản cha mẹ có con là người đồng tính hoặc chuyển giới chấp nhận con của mình.

## Định kiến về khuôn mẫu giới và hôn nhân trong xã hội truyền thống Nho giáo

Khuôn mẫu giới là *"những hình ảnh lí tưởng về nam tính, nữ tính, dùng để nhìn nhận một con người dựa trên sự tổng hợp đơn*

[15] Viện Ngôn ngữ học (2010), Từ điển Tiếng Việt, tr325

*giản các thuộc tính của nhóm, của giới mà người đó quy thuộc"*[16]. Rất nhiều nền văn hóa có sự phân chia giới thành hai chiếc hộp (khuôn mẫu giới) và dán lên đó những tiêu chí xuất phát từ sự mong đợi, kì vọng của xã hội.

Xã hội Việt Nam truyền thống chịu ảnh hưởng sâu sắc của Nho giáo từ lâu cũng định hình nên một xã hội nhị nguyên với hai giới tính: đàn ông và đàn bà. Cũng như nhiều nền văn hóa khác, hai giới này được dán lên những chiếc nhãn, tạo thành những chiếc hộp giới, theo đó đã là đàn ông thì phải mạnh mẽ, quyết đoán, nóng nảy, phải như một người chồng người cha…và đã là đàn bà thì phải duyên dáng, mềm mại, yếu đuối, phụ thuộc, như một người mẹ người vợ. Có thể nói, những khuôn mẫu giới trên đã tạo nên một xã hội "độc tôn dị tính" ở Việt Nam. Những tiêu chí về giới này đã trở thành những khuôn mẫu giới tồn tại lâu dài trong lịch sử cho đến tận ngày nay, đến nỗi nó chi phối một cách vô thức mọi suy nghĩ của con người nói chung và các bậc cha mẹ nói riêng. Nói cách khác, khuôn mẫu nhị nguyên về giới như trên trở thành một "chiếc vòng kim cô" kiềm tỏa những suy nghĩ của con người và buộc mỗi con người trong quá trình trưởng thành sẽ "nhào nặn" bản thân theo những mong muốn về khuôn mẫu giới mà xã hội mong muốn. *"Từ thuở nhỏ, bé trai đã học để trở nên mạnh mẽ, dũng cảm, nhiều tham vọng và kìm chế cảm xúc, còn bé gái cũng tập luyện để mềm yếu, dịu dàng, khiêm nhường, chịu đựng, cũng như được phép bộc lộ tình cảm"*[17]. Với các bậc cha mẹ, ngay từ khi phát hiện giới tính nhờ siêu âm họ đã chuẩn bị quần áo, đồ dùng cho con theo tiêu chí phù hợp với bé trai hoặc bé gái, đồng thời trong quá trình nuôi con họ luôn hướng con theo khuôn mẫu nam tính và nữ tính mà xã hội đã định ra.

Tuy nhiên, trong thực tế, giới đa dạng hơn nhiều so với khuôn mẫu mà xã hội Việt Nam đặt ra. Có những trường hợp đàn ông con trai thể hiện sự mềm mại, yếu đuối; đàn bà con gái thể hiện mạnh mẽ, cứng rắn, nóng nảy… Trong trường hợp này, xã hội sẽ mang khuôn mẫu giới hay nói cách khác là đem "thước đo" về giới ra để

[16] Ph□m Qu□ □ tính và s□ c□m tù c□a khuôn m□u gi□i, tr46, T□ □ thu□t

[17] Ph□m Qu□ □ tính và s□ c□m tù c□a khuôn m□u gi□i, tr47, T□ □ thu□t

làm tiêu chuẩn đánh giá. Từ đó người ta kết luận người này không phải là "người bình thường" mà là "dị dạng", "quái thai". Và tất nhiên những người bị cho là không bình thường, dị dạng sẽ bị xã hội đặt vào *"một tình thế bất lợi không hoan nghênh*" và bị kì thị như định nghĩa về định kiến của Gordon Allport mà chúng ta vừa nhắc đến ở trên.

Bên cạnh định kiến về khuôn mẫu giới, xã hội Việt Nam cũng có những định kiến về vai trò của giới, sự kết hợp của hai giới khác nhau để tạo nên một gia đình và duy trì nòi giống. Bao đời nay người Việt Nam quan niệm, đã là đàn ông phải lấy đàn bà, đã là đàn ông phải đóng vai chồng và đã là đàn bà phải đóng vai vợ. Nếu người đàn ông phụ thuộc vào vợ và chăm lo việc nhà thì người đàn ông đó bị chê là "mặc váy vợ"… Cũng từ bao đời nay, xã hội đã tạo nên một truyền thống đàn ông và đàn bà phải lấy nhau để thực hiện các chức năng của xã hội, trong đó bao gồm các chức năng duy trì nòi giống, hợp thức hóa quan hệ tình dục, chức năng kinh tế, giáo dục và hình thành nhân cách. Khảo sát các sách viết về phong tục hôn nhân của người Việt, có thể nhận thấy, hôn nhân luôn luôn được định nghĩa là sự kết hợp giữa người nam và người nữ, không thấy dấu hiệu của việc thừa nhận hay đề cập tới một hình thức hôn nhân khác và đây là một định nghĩa tiêu biểu. Sách *"Nhân học đại cương"* của Nhà xuất bản đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh viết *"Hôn nhân là sự giao kết giữa nam và nữ được hợp thức hóa bởi tập quán và luật pháp của xã hội, nhằm chung sống khác giới tính với nhau để tái sản xuất ra con người, từ đó sản sinh những quyền hạn và trách nhiệm của vợ chồng trong quan hệ với nhau và con cháu của họ*"[18]. Trong các chức năng của hôn nhân thì chức năng "tái sản xuất ra con người" (chức năng sinh đẻ) là chức năng quan trọng nhất (bởi thế xã hội Việt Nam truyền thống xưa kia có cả những tiêu chí để chọn vợ, một trong những tiêu chí quan trọng là mắn đẻ "lưng chữ cụ vú chữ tâm" hay "thắt đáy lưng ong"). Tất cả những điều này trở thành một khuôn mẫu trong suy nghĩ của con người và nó là thước đo chuẩn mực để xã hội đánh giá về vấn đề kết hôn của con người. Nếu ai đó đi ngược lại với những chuẩn mực của truyền thống thì sẽ bị người đời chê bai, khinh thường. Trong xã hội truyền thống xưa kia khi một người

[18] Nhân h□□ □□□□□□□□ □i h□c Qu□c gia Thành ph□ H□ Chí Minh

đàn ông không lấy vợ, sinh con là một người đàn ông làm trái với lẽ thường, vì thế anh ta bị xóm làng coi khinh, thậm chí bị cấm không được tham gia lễ hội và không có chỗ ngồi ở đình trung. Điều này cho thấy sự kết hợp giữa người đàn ông và đàn bà để tạo thành gia đình, có con có cháu quan trọng như thế nào trong suy nghĩ của người Việt Nam.

### Định kiến giới và hôn nhân: "chiếc vòng kim cô" cản trở việc cha mẹ chấp nhận con

Vì sao định kiến giới và hôn nhân lại khiến cha mẹ không chấp nhận con là người đồng tính và chuyển giới? Có hai lí do được đưa ra phân tích ở đây. *Thứ nhất*, định kiến về giới và hôn nhân đã tạo nên những "khuôn mẫu" và trở thành "chiếc vòng kim cô" dẫn dắt, kiềm tỏa những suy nghĩ của con người. Nói cách khác, định kiến tạo nên lối mòn trong cách nghĩ, trong cách đánh giá về một vấn đề nào đó, về một ai đó. Với một người nào đó có những điều đi ngược lại với "lối mòn" nghĩa là đi ngược lại với truyền thống và đạo đức xã hội. Trong trường hợp này cũng như vậy, quan niệm của xã hội chỉ có đàn ông và đàn bà, đàn ông phải lấy đàn bà và cuộc hôn nhân ấy phải là để sinh con đẻ cái. Nhưng việc con họ không phải là đàn ông cũng không phải là đàn bà theo những chuẩn mực của xã hội, con họ cũng không kết hôn với người dị tính mà lại muốn chung sống với người đồng giới, điều này với họ rõ ràng là đi ngược với truyền thống, trái ngược với thuần phong mĩ tục và đạo đức xã hội. Với lí do đó, nhiều cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới không thể chấp nhận con mình.

> Cha là người bình thường, con là người không bình thường, lúc đấy chú dùng từ vậy đấy, mẹ với cha là người bình thường khác giới, cái xã hội ngày hôm nay nó phát triển cha với mẹ yêu nhau, trong tình yêu của cha với mẹ mới có con đúng không, rồi sau này tình yêu của con với người khác giới của con đấy nó mới ra thì mới có những xã hội ngày nay, từ năm ba triệu người cho đến bảy tỷ người, còn con tự nhiên con đến đây con thấy bạch đàn nó rớt không, cây bạch đàn nó rớt nó lại mọc con nó ra, còn con bây giờ tự nhiên cái đó con, cái này

> gọi là hủy diệt chứ nó không có tồn vong thì làm sao phát triển, cha khó chấp nhận điều này lắm, bây giờ cha hỏi con con cưới vợ được không (Chú N, Con Gay, Cần Thơ)

*Thứ hai*, định kiến về giới và hôn nhân đã tạo nên những lo lắng khôn nguôi trong lòng các bậc cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới. Đã bao đời nay, xã hội cho rằng đã là đàn ông phải lấy đàn bà thì mới sinh con đẻ cái, mới tạo nên một gia đình hạnh phúc và cũng mới là động lực cho sự phát triển của xã hội. Nhưng họ nghĩ rằng nếu con họ là người đồng tính và chuyển giới, chúng sẽ không thể kết hôn như những người dị tính để sinh con đẻ cái và nếu có lấy người đồng tính thì cũng không được xã hội thừa nhận. Khi không được xã hội thừa nhận, cuộc hôn nhân sẽ trở nên lỏng lẻo. Khi không có con cái thì hạnh phúc của con họ sẽ trở nên mỏng manh bởi không có "sợi dây" ràng buộc. Không được pháp luật thừa nhận, không có con cái, các bậc cha mẹ lo lắng con sẽ đơn độc một mình, sẽ khổ. Tất cả những lo lắng này khiến một số cha mẹ không thể chấp nhận con là người đồng tính và chuyển giới.

Có thể nói, quan niệm của các bậc cha mẹ trong nghiên cứu này phản ánh bức tranh chung về thái độ của xã hội đối với người đồng tính, chuyển giới cũng như thái độ đối với hôn nhân đồng giới. Bên cạnh sự cởi mở hơn của dư luận xã hội, hiện nay vẫn còn không ít ý kiến phản đối gay gắt người đồng tính, chuyển giới và hôn nhân đồng tính với lí do nó sẽ phá vỡ tập quán văn hóa truyền thống thậm chí có thể làm xói mòn hệ giá trị gia đình truyền thống mà nhiều thế hệ người Việt Nam vẫn tin tưởng. Tuy nhiên, quan niệm hôn nhân đồng tính phá vỡ những giá trị của hôn nhân truyền thống là một quan niệm sai lầm. Chúng ta biết rằng, một trong những mục đích quan trọng nhất của hôn nhân truyền thống là để sinh con đẻ cái, lưu truyền dòng giống và kế đó là kiểm soát hoạt động tình dục của con người. Vì lẽ đó, hôn nhân truyền thống chỉ chấp nhận duy nhất một hình thức là hôn nhân dị tính. Tuy nhiên, cùng với sự tiến bộ của y học hiện nay, việc sinh sản không nhất thiết phải có quan hệ tình dục hay tình dục nhất nhất là để sinh sản. Và rất nhiều mô hình gia đình không dựa trên hôn nhân mà vẫn sinh con đẻ cái.

Một vấn đề được đưa ra bàn luận ở đây là: vậy **yếu tố vùng miền** có ảnh hưởng gì tới mức độ định kiến về giới và hôn nhân của

các bậc cha mẹ có con là LGBT không? Thông thường chúng ta nghĩ, miền Bắc và miền Trung là nơi yếu tố văn hóa truyền thống, đặc biệt là văn hóa Nho giáo còn ảnh hưởng rất sâu đậm, trong khi đó miền Nam là vùng đất mới, cũng là nơi tiếp xúc sớm hơn với văn minh phương Tây, do đó mức độ định kiến về giới và hôn nhân ở miền Bắc và miền Trung cao hơn so với miền Nam. Cũng vì vậy, người miền Bắc và miền Trung khó chấp nhận việc con mình là người đồng tính và chuyển giới hơn so với người miền Nam. Tuy nhiên, những cuộc phỏng vấn ở Sài Gòn, Cần Thơ, Nha Trang, Huế, Hà Nội, Thanh Hóa cho thấy yếu tố vùng miền không ảnh hưởng tới mức độ định kiến về giới và hôn nhân, do vậy cũng không ảnh hưởng tới việc chấp nhận con hay không chấp nhận con. Bởi thực tế, dù miền Bắc, miền Trung hay miền Nam đều có những cha mẹ phản đối con quyết liệt và những cha mẹ chấp nhận con như nhau. Một người cha trong phỏng vấn của chúng tôi là người Huế và quan điểm của ông là người Huế "bảo thủ", "phong kiến" hơn so với người Sài Gòn vì vậy người Huế khó chấp nhận con là người đồng tính và chuyển giới hơn. Ông cũng nghĩ rằng vì lí do đó nên con gái (Les) của ông không muốn sống ở Huế mà muốn vào Sài Gòn: *"hắn muốn lánh người Huế, một phần có mặt cực đoan, ưng đạp vô chuyện thiên hạ, còn việc mình không lo" còn "dân Nam là người dân tứ xứ", "ai biết người nấy"*. Tuy nhiên, với bản thân ông, theo cảm nhận của chúng tôi mặc dù rất buồn khi biết con là đồng tính nhưng ông cũng là người cha khá "cởi mở" và dễ dàng trong việc chấp nhận con.

Một số người cho rằng, **yếu tố tuổi tác** của cha mẹ cũng ảnh hưởng đến mức độ định kiến của họ. Cụ thể là người cha mẹ ở lứa tuổi tầm trên năm mươi thường có cái nhìn phong kiến, cổ hủ và khó chấp nhận con hơn những người trẻ tuổi: *"hồi xưa hồi ông bà già mình người ta bảo thủ, người ta cổ hủ, người ta mười người thì không nói cả mười, nhưng mà cỡ trên bảy mươi tuổi không ai chấp nhận", "nước nào cũng vậy, đa số những người trên 50 tuổi là họ không đồng ý đến 70%, nhưng mà họ càng trẻ thì họ càng đồng ý"* (Chú C, con Les, Huế). Tuy nhiên, nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, tuổi tác thực ra cũng không phải là yếu tố quan trọng lắm ảnh hưởng tới thái độ chấp nhận con hay không của các cha mẹ. Già hay trẻ không quan trọng, quan trọng là cha mẹ có chịu khó "mở cửa" đầu óc của mình để tiếp thu những cái mới, cái hiện đại, cái văn minh và hợp

nghĩa hợp tình hay không? Qua phỏng vấn, có thể thấy, một số cha mẹ ở độ tuổi trên 60 nhưng với tình yêu thương con và lòng mong muốn con được hạnh phúc đã mở lòng đối thoại với những cái mới và dũng cảm vượt qua rào cản định kiến để chấp nhận con và bảo vệ các quyền về con người như quyền tự do, quyền bình đẳng và hạnh phúc cho cộng đồng LGBT.

Trong khi vùng miền và tuổi tác không phải là yếu tố quan trọng thì chúng tôi nhận thấy **nền tảng và truyền thống giáo dục mà cha mẹ được tiếp nhận (Background)** lại ảnh hưởng rất lớn tới việc chấp nhận con hay không. Những cha mẹ được sinh ra và được giáo dục trong một gia đình gia phong gia giáo thường mang đậm tư tưởng phong kiến và "trung thành" với những định kiến về giới và hôn nhân của xã hội Nho giáo. Những cha mẹ này thường khó chấp nhận con. Một người mẹ còn khá trẻ (44 tuổi) đã lí giải với chúng tôi nguyên nhân vì sao lại phản đối quyết liệt việc con là người đồng tính *"theo quan điểm của chị thì cũng vẫn còn phong kiến. Ngày xưa chị ở với ông bà cha mẹ thì nó đã có cái nề nếp phong kiến rồi thì đến giờ này mình vẫn giữ nguyên cái gốc, cái nguồn gốc của mình là cái người Việt Nam thì phải sống như thế nào cho có cái đạo đức, rồi cái lối sống lành mạnh. Rồi dạy con, rồi nuôi con lớn lên thì mình muốn cho con mình nó tốt"*. Ngược lại, những cha mẹ sinh ra và được giáo dục trong một gia đình dân chủ và tân tiến sẽ có cái nhìn cởi mở hơn đối với người đồng tính và chuyển giới

#### *2.3.2.3 Người con và cách tiếp cận của con đối với cha mẹ:*

Như đã nói ở trên, việc cha mẹ phản đối con là do tác động của nhiều yếu tố khác nhau, bên cạnh vấn đề nhận thức về LGBT, vấn đề thể diện và vấn đề định kiến về khuôn mẫu giới thì bản thân người con và cách tiếp cận của người con là một yếu tố không kém phần quan trọng. Qua các cuộc phỏng vấn, đặc biệt với các cha mẹ đang còn phản đối con gay gắt, có thể nhận thấy, những người con không ngoan hiền, ăn chơi đua đòi, lêu lổng với chúng bạn, khiến cha mẹ phiền lòng, làm mất danh dự của gia đình thường không được sự chấp nhận của cha mẹ khi công khai mình là người đồng tính hoặc chuyển giới. Thông thường, khi biết con là đồng tính hoặc chuyển

giới, các cha mẹ rơi vào tình trạng hoang mang, suy sụp, tan vỡ những giấc mơ, lo lắng, sợ hãi… nên họ khó có thể chấp nhận sự thật.Trong hoàn cảnh này con cái phải hiểu hành động này của cha mẹ cũng là sự xuất phát từ tình yêu con. Tuy nhiên, một số người con đã có cách tiếp cận không đúng với cha mẹ, không biết cách trình bày vấn đề của mình và cũng tỏ thái độ không đúng mực của đạo làm con. Từ các cuộc phỏng vấn, đặc biệt với cha mẹ đang còn phản đối con, chúng tôi nhận thấy, con cái họ có hai cách tiếp cận đối với cha mẹ. *Cách tiếp cận thứ nhất* là nóng nảy, làm mình làm mẩy, tỏ vẻ giận dữ khi cha mẹ giận dữ và cãi lại cha mẹ. Thay vì việc phải tâm sự, trình bày với cha mẹ nỗi khổ và những khó khăn của mình, bày tỏ sự thấu hiểu của mình với những nỗi khổ và buồn đau mà cha mẹ phải chịu đựng khi biết sự thật về con thì người con lại vùng vằng bỏ nhà ra đi hoặc thậm chí dọa nạt lại cha mẹ, dọa sẽ tự tử, sẽ tự làm đau bản thân mình. Những hành động này thực sự chỉ "thêm dầu vào lửa" và càng làm cho mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái thêm phần căng thẳng. Cha mẹ càng khó có thể chấp nhận con. Một người mẹ hiện đang rất phản đối con, kể lại cách mà con cư xử khi cô phản đối việc con là đồng tính nữ:

> Nó chỉ cần đi một hai ngày với cái nhóm đó (nhóm những người bạn đồng tính) thì nó về nhà nó ngông lên. Nó cho rằng mấy cái đứa đó đúng. Cô mệt một thời gian cô không thể nói chuyện với con cô…mà nó ghê lắm, cứ đụng đến nó là nó lấy dao lam nó cứa tay luôn, cứa tay luôn… Bỏ nhà ra đi" (Cô B, Con les, TP HCM)

> Cái sĩ diện của con người mà làm cho người ta không chấp nhận được con mà hơn nữa mình lại nghĩ là cũng một phần nghĩa là cái cách cư xử kể cả của con, ví dụ mà không, cha mẹ cũng không nhìn nhận con, mà xong lại có hơi một tí khăng khăng xong con nó cũng có cái tính như thế như một cháu đấy là bố mẹ không chấp nhận, bỏ nhà đi luôn, bỏ học xong bỏ nhà. Những cái như thế lại làm cho cha mẹ lại càng tức giận, thì lại càng nghĩ là à mày đua đòi, mày đua đòi, mày đú đởn mày thích cái kiểu như thế (Chị H, Con FTM, Hà Nội)

Thông thường những trường hợp như vậy, cha mẹ và con cái không thể tìm thấy tiếng nói chung, không hiểu nhau, thậm chí hành

động của con càng làm cho cha mẹ sụp đổ hình ảnh về con và họ càng không thể chấp nhận. Giống như người mẹ vừa kể trên đây cho rằng, việc con về nhà cứa tay chân là do bị những người bạn đồng tính "điều khiển", xúi giục và vì thế càng làm cha mẹ hiểu xấu về những người đồng tính.

*Cách tiếp cận thứ hai* là khi cha mẹ phản đối kịch liệt thì con lại giận dỗi, "bất cần", "đi về như chiếc bóng", "không thèm" tâm sự cũng không chuyện trò với ai. Điều này làm cho một số cha mẹ tức giận và có quan niệm "mặc xác mày", không khí gia đình nặng nề và dĩ nhiên cha mẹ và con cái sẽ không có cơ hội để thấu hiểu về nhau. Như vậy, tóm lại để góp phần thay đổi thái độ của cha mẹ trong việc nhìn nhận tích cực đối với con là đồng tính và chuyển giới thì bản thân người con cần phải điều chỉnh thái độ và cách tiếp cận của mình theo chiều hướng tích cực, tinh tế.

#### *2.3.2.4 Yếu tố tôn giáo, tín ngưỡng*

Bên cạnh các yếu tố về kiến thức LGBT, thể diện, định kiến giới, tình dục và hôn nhân thì tôn giáo, tín ngưỡng cũng là một yếu tố tác động tới việc không chấp nhận con của một số cha mẹ. Là một đất nước đa tôn giáo, tín ngưỡng, trong đó có một số tôn giáo tín ngưỡng có liên quan trực tiếp đến vấn đề LGBT ví dụ như Công giáo và Đạo Mẫu…

Công giáo là một tôn giáo có cái nhìn khắt khe đối với cộng đồng những người đồng tính và chuyển giới. Thời Trung cổ với sự lớn mạnh của đạo Cơ Đốc, đồng tính luyến ái bị xem là hành động xấu xa, thậm chí gắn với tội chết. Kinh thánh chống lại mọi hành vi tình dục ngoài vợ chồng và không có sự sinh sôi, nên đồng tính luyến ái bị coi như tội ác, thậm chí đáng bị thiêu sống. Sang thời kỳ Phục hưng khi nhà thờ Cơ đốc bị đả kích thì đồng tính luyến ái lại nổi lên với nhiều nghệ sĩ nổi tiếng công khai là người đồng tính, quan hệ đồng giới bị kì thị gay gắt và gạt ra bên lề xã hội (Phạm Quỳnh Phương, 2014). Hiện nay, Giáo hội Công giáo vẫn còn những hiểu biết sai lệch về đồng tính luyến ái. Trong cuốn Sách giáo lý của Hội thánh Công giáo do Tòa Thánh Vatican soạn thảo và Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolo II công bố năm 1992, được Nhà xuất bản Tôn giáo dịch sang

Tiếng Việt và xuất bản năm 2016 đã đưa ra quan niệm và thái độ với đồng tính luyến ái như sau:

> Đồng tính luyến ái là những liên hệ giữa những người nam hay những người nữ, cảm thấy sự hấp dẫn về tính dục, độc chiếm (exclusive) hoặc vượt trội (Praevalenter) đối với những người cùng phái tính. Đồng tính luyến ái mang những hình thức rất khác nhau qua các thế kỉ và các nền văn hóa. Nguồn gốc tâm thần của hiện tượng này phần lớn vẫn chưa giải thích được. Dựa trên Thánh kinh vẫn xem chúng như những suy đồi nghiêm trọng, truyền thống Hội thánh luôn tuyên bố: "Các hành vi đồng tính luyến ái tự bản chất là vô trật tự". Chúng nghịch với luật tự nhiên. Chúng khép kín hành vi tính dục khỏi việc ban tặng sự sống. Chúng không xuất phát từ tính bổ sung thật sự về tình cảm và tính dục. Những hành vi này không thể chấp nhận được trong bất cứ trường hợp nào. (Sách giáo lý của Hội Thánh Công giáo, tr659)

Như vậy, trong khi thế giới đã có những tuyên bố quan trọng về khía cạnh y tế: đồng tính không phải là bệnh và đồng tính cũng không phải là trái với lẽ tự nhiên thì Giáo hội Công giáo vẫn còn cái nhìn sai lệch về nó. Mặc dù còn có những cái nhìn sai lệch nhưng có thể thấy Giáo hội Công giáo đã có phần cởi mở hơn trong cái nhìn về người đồng tính và cho rằng những người đồng tính "*phải được đón nhận với sự tôn trọng, thông cảm và tế nhị"*, đồng thời Giáo hội cũng khuyên những người này nên "*sống khiết tịnh"*, độc thân.

> Một số không nhỏ những người nam và người nữ có khuynh hướng đồng tính luyến ái thâm căn. Đối với đa số những người này, sự nghiêng chiều vô trật tự một cách khách quan đó, là một thử thách. Họ phải đón nhận với sự tôn trọng, thông cảm và tế nhị. Phải tránh bất cứ dấu hiệu phân biệt đối xử bất công với họ. Những người này được kêu gọi thực hiện ý Thiên Chúa trong cuộc sống của mình, và, nếu là Kito hữu, họ được kêu gọi kết hợp các khó khăn họ có thể gặp phải do hoàn cảnh của mình, với hy lễ thập giá của Chúa.
>
> Những người đồng tính luyến ái được kêu gọi sống khiết tịnh. Nhờ các nhân đức giúp tự chủ dạy cho biết sự tự do nội tâm,

> và có khi nhờ sự nâng đỡ của tình bằng hữu vô vị lợi, nhờ việc cầu nguyện và ân sủng bí tích, chính họ có thể và phải dẫn đến và cương quyết tiến đến sự trọn hảo Kito giáo. (Sách giáo lý của Hội Thánh Công giáo, tr660)

Xét về mặt hôn nhân, Công giáo cho rằng hôn nhân phải là sự kết hợp giữa một người nam và một người nữ. Hôn nhân cũng phải được thực hiện ở nhà thờ trước sự chứng kiến của cộng đồng tín đồ, được linh mục làm phép và có những lời giao ước. Nếu vi phạm các điều trên, một cuộc hôn nhân sẽ không thành sự và vi phạm ý Chúa. Cũng theo Công giáo, mục đích quan trọng nhất của hôn nhân chính là "lưu truyền sự sống":

**Hộp số 4: Quan niệm của Công giáo về tình dục, hôn nhân và sinh sản**

**Tính dục quy hướng tới tình yêu phu phụ giữa người nam và người nữ. Trong hôn nhân, sự ân ái thể xác của đôi phối ngẫu, không chỉ là một cái gì đó thuần túy sinh học, nhưng nó đụng chạm đến phần thâm sâu nhất của nhân vị. Tính dục chỉ được thực hiện một cách nhân bản đích thực, nếu nó là một phần để hoàn thành tình yêu, qua đó người nam và người nữ cam kết hiến thân trọn vẹn cho nhau đến chết.**

**…Nhờ sự kết hợp của đôi phối ngẫu, mục đích kép của hôn nhân được thể hiện: lợi ích của chính đôi phối ngẫu và sự lưu truyền sự sống. Không thể tách biệt hai ý nghĩa hoặc hai giá trị của hôn nhân, mà không làm biến chất đời sống tinh thần của đôi phối ngẫu cũng như phương hại đến những lợi ích của hôn nhân và tương lai của gia đình. Như vậy, tình yêu phu phụ của người nam và người nữ được đặt dưới một đòi hỏi kép là sự chung thủy và sự sinh sản con cái.**

**Sự sinh sản là một hồng ân, một mục đích của hôn nhân, bởi vì tình yêu phu phụ tự nhiên hướng về sinh sản. Đứa con không phải là cái gì từ bên ngoài được thêm vào tình yêu tương hỗ của đôi phối ngẫu; nó xuất hiện ở trọng tâm của việc hai người hiến thân cho nhau; nó là hoa trái và là sự**

**hoàn thành của việc hiến thân cho nhau đó. Như vậy Hội Thánh, vốn "đứng về phía sự sống", dạy rằng "bất cứ hành vi hôn nhân nào, tự nó, vẫn luôn được nhắm đến việc sinh sản sự sống con người". "Đạo lí này, thường được huấn quyền trình bày dựa trên sự liên kết bất khả phân li, do Thiên Chúa ấn định, điều mà con người không được tự ý cắt đứt, giữa ý nghĩa kết hợp và ý nghĩa sinh sản, cả hai đều thuộc về một hành vi phu phụ"**
**... Khi duy trì hai khía cạnh căn bản là kết hợp và sinh sản, hành vi phu phụ giữ được toàn vẹn ý nghĩa của tình yêu tương hỗ và chân thực, và sự quy hướng của tình yêu đó về nhiệm vụ hết sức cao cả là làm cha làm mẹ. (Sách giáo lý của Hội Thánh Công giáo, tr661, 662, 663)**

Từ những thông tin trên đây có thể thấy rằng, tư tưởng của đạo Công giáo là một dòng diễn ngôn đề cao tư tưởng *"độc tôn dị tính".* Theo đó, mối quan hệ dị tính và hôn nhân dị tính bao gồm gia đình hạt nhân tốt hơn cho sự phồn thịnh của xã hội, tự nhiên hơn và lành mạnh hơn cho cá nhân so với các kiểu sống khác. Đã bao đời nay, người Công giáo Việt Nam cũng như những bằng hữu ở nhiều quốc gia trên thế giới tin rằng hôn nhân là sự kết hợp của một người nam và một người nữ, từ đó tạo nên gia đình, sinh con đẻ cái và duy trì sự phát triển của xã hội. Đó đã trở thành tín điều quan trọng mà bất kì tín đồ Công giáo nào cũng phải thực hiện một cách tự giác và coi đó là ý Chúa.

Trong 22 trường hợp được phỏng vấn, có 3 cha mẹ là tín đồ của đạo Công giáo. Trong 3 phụ huynh này, chỉ có 1 người phản đối con quyết liệt. Khi được hỏi vì sao họ không chấp nhận con thì câu trả lời "*quan trọng nhất là lí do tôn giáo".* Chịu ảnh hưởng sâu sắc của quan điểm độc tôn dị tính trong Công giáo, người mẹ này không thể chấp nhận việc con mình là Les. Là một tín đồ trung thành, bà luôn nhắc nhở bên mình khuôn mẫu của hôn nhân Công giáo, theo đó *"người nam sẽ lìa cha mẹ mình và kết hợp với một người nữ, cả hai sẽ trở nên liền một xương một thịt."* Nhưng con gái bà là đồng tính nữ nghĩa là không bao giờ có được một cuộc hôn nhân thành sự, tức là một cuộc hôn nhân mà cặp đôi sẽ đến nhà thờ, được linh mục

chứng hôn và được thực hiện bằng các lời giao ước. Con bà sẽ không bao giờ có được niềm hạnh phúc giản đơn nhưng đầy vinh dự như những người dị tính Công giáo khác. Hơn nữa, việc là người đồng tính không lấy chồng và sinh con, theo Công giáo và người mẹ này thì đó là một tội lỗi với Chúa. Trong niềm tin tôn giáo, mắc tội với Chúa là điều không thể chấp nhận được.

Cũng xuất phát từ niềm tin tôn giáo, người mẹ này còn cho biết, sở dĩ bà phản đối con bởi trong sách Công giáo, trong Kinh Thánh có viết đồng tính là ma quỷ. Ma quỷ sẽ làm mai một và rối loạn xã hội. Tất cả mọi người phải có trách nhiệm ngăn chặn và giúp con em của họ tránh xa ma quỷ đồng tính.

> Bên đạo Công giáo đấy, trong sách kinh thánh đấy có nói là những người đồng tính là tệ nạn, là mai một, trong Kinh thánh của Công giáo đấy có một cái chương, tất cả những người nào mà đồng tính là của ma quỷ đó…
>
> … Là cái thế giới của ma quỷ, mà trong Kinh thánh sách chú có ghi rằng ở cái thế giới thời kỳ cuối này là ma quỷ sẽ xuất hiện và sẽ tạo ra cái thế giới đó, mà từ hồi xưa tới giờ không có, ở trong Kinh thánh có và những người nào mà đồng tính và những người như vậy là cuối cùng nó sẽ xuất hiện, và tất cả những cái đó là ma quỷ, cho nên nếu chúng ta biết được phải lôi kéo con chúng ta, Giáo hội phải lôi kéo con chúng ta ra, khổ nỗi nhục không bằng khổ cái đó, bởi những người đó là ma quỷ, và cuối cùng họ sẽ thực hiện với tụi con, tự họ diệt vong với nhau thôi, cho nên mẹ thấy là chính vì là khoa học ngay hôm nay tất cả những người đồng tính bị bệnh hết, nó bệnh là vấn đề tâm sinh lý của nó, tự chúng nó làm cho nhau bệnh, và tự chúng nó làm cho nhau chết.
>
> Thế giới đồng tính là của ma quỷ, cuối cùng là nó sẽ lôi kéo tất cả những con em của chúa, tất cả những người mà bình thường, nó phải lôi kéo vô để nó làm thành một cái nhóm đó và cuối cùng nó sẽ bị diệt vong. (Cô B, Con Les, TP HCM)

Khi nói điều này với chúng tôi, người mẹ này quả quyết, không chỉ có bà mà cả cộng đồng Công giáo của bà đều tin đồng tính là ma quỷ và hủy hoại thế giới. Vì vậy khi có một đứa con đồng tính,

bà cảm thấy đó là một sự xấu hổ vô cùng, không dám đối mặt với toàn thể cộng đoàn Công giáo của mình. Xấu hổ cộng với mặc cảm tội lỗi với Chúa khiến bà không thể chấp nhận con là người đồng tính.

Mặc dù chỉ có 3 cha mẹ được phỏng vấn là tín đồ Công giáo, rất khó để nâng lên khái quát nhưng chúng tôi nhận thấy người mẹ phản đối con quyết liệt là một tín đồ cực kì mộ đạo, trong khi 2 cha mẹ còn lại thì mức độ mộ đạo thấp hơn. Dù cũng có niềm tin vào Chúa nhưng khi biết con là người đồng tính, hai cha mẹ này không nhờ cậy đến sự nhiệm màu của Chúa mà lại tìm đến tín ngưỡng dân gian (nhờ Thầy cúng và ông đồng bà đồng). Trong khi người mẹ mộ đạo lại xưng tội với nhà thờ, cầu nguyện Chúa cứu giúp để đưa con *"trở về đúng là người nữ", "bây giờ cô chỉ còn chờ vào Chúa thôi, chỉ chờ vào Chúa thôi".*

* * *

Như vậy, hầu hết các cha mẹ khi biết con là người đồng tính và chuyển giới đều có thái độ phản đối và không chấp nhận sự thật này. Chửi mắng, dọa nạt, sỉ nhục (bạo hành tinh thần), thậm chí bỏ nhà ra đi là những hình thức họ đã sử dụng để thể hiện sự phản đối của mình. Một số nghiên cứu trước của iSEE còn đưa ra những bằng chứng cha mẹ sử dụng nhiều hình thức bạo lực cơ thể đối với con (đánh, xích vào chân giường, xát muối vào vết thương…). Có những gia đình, sau một thời gian căng thẳng và quyết liệt lại tạm thời nghi binh tạo nên "những khoảng lặng sóng" để con tập trung hơn cho công việc học tập và việc làm. Sự phản đối của cha mẹ bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân khác nhau trong đó sự hiểu biết sai lệch về LGBT, sự coi trọng danh dự thể diện, sự kìm tỏa bởi định kiến về giới, tình dục và hôn nhân của xã hội truyền thống Nho giáo là những nguyên nhân quan trọng nhất. Xét cho cùng các nguyên nhân này đều có mối liên hệ với nhau rất mật thiết. Vì hiểu biết sai lệch về LGBT nên nhiều cha mẹ lo lắng và sợ hãi việc công khai con mình là đồng tính và chuyển giới sẽ ảnh hưởng đến danh dự và thể diện của họ. Vì hiểu biết sai lầm về LGBT nên nhiều cha mẹ cho rằng, tình yêu đồng tính và quan hệ tình dục đồng tính là lệch lạc, là trái với thuần phong mĩ tục và đạo đức của người Việt Nam. Và cũng vì hiểu biết sai lệch về LGBT nên họ cho rằng tình yêu đồng giới không bền vững, không hạnh phúc... Tuy nhiên, khi hiểu biết các kiến thức về LGBT rồi, một

số cha mẹ vẫn không thể chấp nhận con. Trong trường hợp này, những định kiến về khuôn mẫu giới, về hôn nhân và về thể diện trở thành những rào cản khó bước qua nhất.

## 2.4 Cha mẹ chấp nhận

Rất ít cha mẹ chấp nhận con ngay từ đầu khi con come out là người đồng tính hoặc chuyển giới. Thái độ chung của hầu hết cha mẹ là ban đầu thường phản đối (ở các mức độ khác nhau), sau một thời gian (dài ngắn khác nhau ở từng gia đình) với sự thay đổi của nhận thức một số cha mẹ đã dần chấp nhận con. Trong phần này, chúng tôi sẽ trình bày về thời điểm và các hình thức chấp nhận con, từ đó chúng tôi muốn truyền tải đến một thông điệp là việc chấp nhận con của các bậc phụ huynh có con là đồng tính và chuyển giới không phải là vấn đề đơn giản, mà là cả một quá trình đấu tranh, giằng xé nội tâm gay gắt, có cả sự dũng cảm để vượt lên mọi rào cản của truyền thống và những định kiến xã hội. Chúng tôi cũng muốn chỉ ra và phân tích những yếu tố nào đã thúc đẩy cha mẹ (từ chỗ cảm thấy đau khổ, thất vọng, lo lắng, xấu hổ mà phản đối) tiến tới chấp nhận con?

### *2.4.1 Thời điểm chấp nhận*

Trong 16 cha mẹ chúng tôi may mắn được phỏng vấn, có 3 cha mẹ nói rằng họ chấp nhận con ngay từ khi biết sự thật giới tính của con. Đây có lẽ là những trường hợp đặc biệt và con của các bậc phụ huynh này cảm thấy rất may mắn khi có cha mẹ hiểu con và chấp nhận con ngay từ khi con nói sự thật về giới tính của mình. Trong 3 trường hợp chấp nhận con ngay từ đầu, có hai trường hợp cha mẹ đã được chuẩn bị tâm lí từ trước bởi các con của họ có những biểu hiện về giới khác với giới tính sinh học từ nhỏ. Một trường hợp còn lại con là Gay "kín".

> Anh chấp nhận ngay từ buổi ban đầu rồi. Từ buổi ban đầu, ngay con anh biết thì cũng không chật vật lắm như mọi gia đình mất một vài năm đâu, mà anh mất trong vòng trong tầm có khoảng mười mấy ngày thôi, mười mấy ngày là gia đình

> anh sa sút quá nặng nề, thế sau tìm hiểu ra sự thật thì… (Anh P, con Gay, Thanh Hóa)

> Chị cũng chấp nhận ngay. Chị không có là như người khác là gào lên xong rồi thế nọ thế kia, chị thì chị chỉ hiểu lơ mơ về nó thôi nhưng mà chị rất là tin tưởng, nó (con trai) nói gì chị cũng tin là đúng mà, nó học giỏi. (Chị S, con Gay, Hà Nội)

Nhưng không phải cha mẹ nào cũng chấp nhận con ngay từ đầu như vậy, có cha mẹ phải mất từ vài tháng đến một năm để chấp nhận. Lại có những cha mẹ khó khăn hơn, phải mất đến vài năm để chấp nhận con. Trong 16 trường hợp chấp nhận con mà chúng tôi đã phỏng vấn, có trường hợp cha mẹ mất đến 4 năm mới chấp nhận sự thật về giới tính của con mình.

> Thì thực lòng mà nói tất cả các bậc cha mẹ đều choáng váng cả và cũng rất là khó khăn để giữ được bình tĩnh, như chú là người rất là gan dạ rất là dũng cảm, rồi có thể là ít khi mà mình chịu lùi trước bất kỳ một cái khó khăn nào đâu, vậy mà cũng mất độ khoảng bốn năm, bốn năm năm sau chú mới nguôi dần cái việc đấy và gần như là phải chấp nhận nó, rồi nếu mà nói là cho đến thời điểm mà chú công nhận nó đấy thì có lẽ chắc cũng chỉ được độ khoảng hai năm nay thôi.(Chú H, con Les, Hà Nội)

Không phải ngày một ngày hai mà là vài tháng đến một năm thậm chí vài năm cha mẹ mới có thể chấp nhận con, điều này cho thấy việc chấp nhận con không phải là một vấn đề đơn giản, nó là cả một hành trình với đầy những khó khăn. Trong hành trình đó, có sự xung đột giữa cha mẹ và con cái, có việc cha mẹ tìm mọi cách để "chạy chữa" cho con nhưng rồi bất lực nhận ra sự thật đồng tính không chữa được, có cả việc cha mẹ đồng hành cùng con để tìm hiểu những kiến thức về LGBT, có cả sự tự đấu tranh trong bản thân các bậc cha mẹ để chiến thắng vấn đề thể diện; và có cả sự động viên khích lệ từ phía những người thân, bạn bè đồng nghiệp[19].

[19] M□□□□ □i m□ □ □ l□i vi□□□□ □ □□□v□□□□□ □ ch□p nh□n con gái là chuy□n gi□i nam: Th□ng anh nó b□o là ch□, th□ ch□m□i h□i là sao mà con bi□t v□y mà con không c□m th□y gì à, nó b□o ch□ không con ch□ c□m th□y gì h□t,

Như vậy, mặc dù đã có những cởi mở hơn so với trước nhưng xã hội Việt Nam hiện nay vẫn là xã hội còn nhiều định kiến và phân biệt đối xử đối với người đồng tính và chuyển giới. Thái độ xã hội này đã tác động không nhỏ và gây cản trở tới cha mẹ trong việc chấp nhận con. Tuy nhiên, có một thực tế đang diễn ra là ngày càng có nhiều cha mẹ mở lòng chấp nhận và ủng hộ con hơn. Vấn đề đặt ra là: yếu tố nào đã thúc đẩy cha mẹ vượt qua rất nhiều những khó khăn trở ngại để chấp nhận và tiếp thêm sức mạnh niềm tin cho con trong việc xây dựng tương lai của mình?

### *2.4.2 Hình thức chấp nhận*

Các cuộc phỏng vấn với các cha mẹ đã chấp nhận con cho thấy các hình thức chấp nhận con rất phong phú, có sự phức tạp trong suy nghĩ và hành động.

Tư liệu từ các cuộc phỏng vấn cho thấy khá nhiều cha mẹ *chấp nhận vì "phải chấp nhận"*. Nghĩa là bản thân họ trong lòng chưa hoặc không muốn chấp nhận nhưng vì những lí do nào đó mà phải miễn cưỡng chấp nhận. Có phụ huynh sau một thời gian lâu dài phản đối con đã đành chấp nhận vì nghĩ rằng đó là số phận, ai có thể chống lại số phận. Có người lại chấp nhận con vì nghĩ ông trời đã định như vậy rồi hay Chúa đã ban cho con hình hài như vậy rồi không thể khác được. Có bậc cha mẹ sau khi phản đối, khuyên răn, thậm chí cố gắng hướng con "quay về" con đường dị tính nhưng không được đành phải chấp nhận. Có người chấp nhận chỉ bởi vì "*mình sinh con mình ra mà mình không chấp nhận thì ai chấp nhận con mình"*

> Chứ ông trời ông cho thế rồi thì mình đành chấp nhận chứ làm sao, mình chả còn có cách nào khác (chị S, con Gay, Hà Nội)

---

con th?y chuy?[illegible] ?ng, th?ng anh nó l?i hi?[illegible] ?c nó l?i b?[illegible] th?, nó b?o con th?y cái chuy?n này là chuy?[illegible] ?ng ch? có cái gì c?[illegible]i ta là gi?i tính th? [illegible] ?i ta có v?[illegible] ? [illegible] ?i hay nghi?n ng?p hay là hút hít, hút chích [illegible] ? ph?i s?[illegible] ? ph?i s?. (Ch??, Con FTM , ?? ?nh)

> Nhưng số phận như vậy phải đành chứ biết làm sao… Làm sao mà xoay chuyển được (Cô H, con MTF, Cần Thơ)

> Mới đầu tiên mà mình vừa phát hiện mình không đồng ý đâu mình không chịu đâu mà rồi mình cũng phải ráng, ráng chấp nhận, cuối cùng cũng phải chấp nhận (Cô H, Con MTF, Cần Thơ)

> Ôm con vào lòng là thương con lắm, thương con là chỉ có khóc thôi, hai mẹ con khóc kinh lắm, khóc có nghĩa là không thể tưởng tượng được, thế là chị mới bảo là chứ, thôi bây giờ không may thì con đã như thế này, cũng là trời đã định đấy, là bề trên đã định cho rồi, thì mình cũng không thể làm cách nào mà sai lệch được… Chị là chị vẫn tin là Chúa sẽ cho con chị là bây giờ một cái bệnh như thế này nhưng mà Chúa sẽ để cho con chị là một con người sau này sẽ có ích cho xã hội. (Chị Đ, con FTM, Nam Định)

Có những cha mẹ miễn cưỡng chấp nhận con vì chịu áp lực nào đó từ phía người con. Có thể con bị bệnh, nếu không chấp nhận bệnh sẽ nặng hơn. Một người mẹ có con là FTM, bị bệnh trầm cảm phải chạy chữa ở bệnh tâm thần suốt 7 tháng, vì thế chị không dám sử dụng "biện pháp cứng" với con. Mặc dù rất lo lắng (lo rằng là người chuyển giới thì "tương lai con sẽ mù mịt") nhưng chị cũng đành phải chấp nhận vì nếu không chấp nhận bệnh của con sẽ trầm trọng hơn, chị nghĩ *"thà nuôi một đứa con khỏe còn hơn nuôi một đứa con điên"*:

> Nói thật với cô đấy cái yêu và thương con, mà cũng lo, lo là nếu như không chấp nhận nó thì một là nó trầm cảm dẫn đến cái bệnh tật, rồi cũng quá cả cái bệnh tật là cái tự sát, vì cái trầm cảm thì nói thật với cô là vì nó đến cái thời điểm là nó không ngủ nghê cả ngày, mẹ cháu cứ ở nhà với nó mấy tháng, nó thức cả ngày nó thức cả đêm, nằm mà nó không ngủ nghê gì cả, uống thuốc vào cô biết nó hát hò véo von đấy, nó vào nhà tắm nó đi vệ sinh nó hát, kinh khủng triền miên, đến bệnh viện tâm thần suốt. (Chị H, con FTM, Hà Nội)

Có những cha mẹ lại suy nghĩ, nếu không chấp nhận, con sẽ ăn chơi đua đòi, thậm chí sẽ rơi vào con đường nghiện ngập, ma túy

rồi bệnh tật HIV. Nói cách khác, các cha mẹ chấp nhận con một cách miễn cưỡng đang ở trong một tình thế rất khó khăn, không chấp nhận con cũng lo lắng mà chấp nhận con họ cũng lo lắng khôn nguôi.

Nhiều cha mẹ vì yêu thương con mà *chấp nhận nhưng bản thân họ vẫn hy vọng một ngày nào đó con sẽ "trở lại bình thường"*; hi vọng con hết đua đòi theo phong trào; hi vọng sự trợ giúp của y học tiến bộ trong tương lai. Một người cha trong nghiên cứu này đã chấp nhận con và khuyên con nên *"gay khép kín"* hy vọng rằng một ngày nào đó khoa học phát triển sẽ tiêm hormone cho con hết đồng tính. Một số cha mẹ khi không còn hy vọng vào y học đã tìm đến sự trợ giúp của sức mạnh tâm linh.

> Mẹ thương con mẹ chấp nhận được, nhưng mà biết đâu được một ngày nào đó thật con gặp một cái duyên đúng duyên lành thì con sẽ lấy vợ, lúc nào cũng vậy hết trơn đấy… Đúng rồi, cứ hy vọng, hy vọng là một thời nào đó, khoa học thì không hy vọng rồi nên chỉ còn hy vọng vào tâm linh thôi (Cô P, con Gay, Nha Trang)

Ngược lại với các cha mẹ trên, có một số cha mẹ khác chấp nhận và không còn *"lăn tăn"* về việc con phải *"trở lại bình thường"* như trước. Mặc dù có thể có những lúc cảm thấy buồn nhưng về cơ bản những cha mẹ này chấp nhận hoàn toàn sự thật giới tính của con và họ không có suy nghĩ hay ước mong sự tiến bộ của khoa học và tâm linh trong tương lai sẽ đưa con họ trở về đúng với *"giới tính ban đầu của nó".* Đây có thể được xem là hình thức và mức độ cao của sự chấp nhận con. Song, số cha mẹ chấp nhận con ở hình thức này không nhiều. Trong số 16 cha mẹ đã chấp nhận con thì chỉ có 5 cha mẹ chiếm hơn ¼ tổng số cha mẹ đã chấp nhận con (3 cha mẹ có con là Gay và 2 cha mẹ có con là FTM) là có quan điểm như vậy. Không chỉ chấp nhận giới tính của con, các cha mẹ này còn chấp nhận cả người yêu của con và sẵn sàng làm đám cưới cho con nếu như con tìm được người yêu thương thật lòng. Họ cảm thấy vui khi thấy con mình hạnh phúc với tình yêu của nó[20].

[20] M□□□ □i m□ □□□ □□□□□□ □ l□i c□m xúc khi bi□□□□ □i yêu □□ng gi□i r□□□□ □□ □m giác bi□□□□ □i yêu mà gi□□□□□ □,

> Đến bây giờ thì mẹ con gần gũi và cực kỳ thoải mái rồi, đến bây giờ coi đúng con thì thực sự là thằng con trai, vì bây giờ nó có những cái nó thể hiện cũng như là mẹ định đi đâu là anh xuống anh dắt xe (Chị S, Hà Nội, con FTM);

> Đến bây giờ không còn lăn tăn gì về giới tính của con. Hoàn toàn không có lăn tăn gì đâu hết, là không tìm cách để mà kéo nó lại (Chị Q, Con Gay, Sài Gòn)

Như vậy, có nhiều hình thức chấp nhận con, có người chấp nhận một cách miễn cưỡng, có người vì yêu con mà chấp nhận nhưng vẫn hy vọng một ngày nào đó con trở lại là người dị tính và một số ít người chấp nhận con mà không còn "lăn tăn" gì về việc *"kéo con trở lại là người bình thường".*

Tuy nhiên, có một vấn đề đặt ra là: ***khi đã chấp nhận con liệu các bậc cha mẹ có hoàn toàn thoải mái, vui vẻ và đã hết lo lắng hay không?*** Câu trả lời là không. Khi chúng tôi phỏng vấn các cha mẹ đã chấp nhận con (dù là mới chấp nhận hay đã chấp nhận lâu rồi), chúng tôi cảm thấy từ trong sâu thẳm các bậc cha mẹ này còn những nỗi buồn và sự lo lắng khôn nguôi.

> Chấp nhận rồi, nhưng kể cả khi chị chấp nhận rồi nhưng chị cũng rất là thấy nó, rất là buồn, rất là buồn và mình hôm nào cũng cảm thấy bị hẫng hụt, bị cảm thấy là cứ nói đến nhiều khi động chạm đến mình lại chảy nước mắt.*(Chị H, con FTM, Hà Nội)*

> Bây giờ bạn bè mình ai cũng có con có cháu, xong là cái tuổi của chị đấy toàn đi khoe cháu thôi, xong rồi suốt ngày là con dâu đây xem nó làm gì rồi cháu đây, cháu thế nọ thế kia suốt ngày khoe con, khoe cháu, thế bây giờ mình cứ thấy người ta nói đến thì mình lại lảng, mình lảng. Đi dự cưới con người ta, rồi mình…cái chuyện đấy đối với mình thì nó lại không có cho nên là buồn lắm (Chị S, con Gay, Hà Nội)

> Mình chấp nhận rồi nhưng mà, bởi vì trong đầu mình nghĩ là người ta thì có cháu rồi, đi chơi với cháu, mình vẫn không...

---

[illegible] [illegible] ?y ng? r?t là ngon, b?i vì bên c?nh mình bây gi? [illegible] ?? ? mà tâm s?? ?N, con Gay, Nha Trang)

> Nếu như mà nó cơ vợ, có con thì bây giờ có khi mình ốm có vợ nó chăm sóc mình, rồi quản lý nó, chăm sóc nó, rồi nó lại giúp đỡ thêm mình. Sao cái đời mình khổ đến thế này mình lại buồn…thì rõ ràng nhiều cái nó làm cho mình buồn. (Cô P, con Gay, Nha Trang)

Nhưng vì sao mặc dù đã chấp nhận con, các cha mẹ vẫn cảm thấy buồn và lo lắng? Có nhiều nguyên nhân tạo nên nỗi buồn dai dẳng này nhưng có thể thấy điểm mấu chốt là ở chỗ, các cha mẹ lo rằng là người đồng tính và chuyển giới thì con sẽ bị kì thị, sẽ không có được hạnh phúc như những người dị tính, không được công nhận kết hôn và cũng không có con cái để sau này có nơi nương tựa. Bản thân cha mẹ cũng không có cháu để vui vầy khi tuổi già. Nhiều cha mẹ bày tỏ những lo lắng khi mình qua đời thì con không có ai yêu thương và chăm sóc, điều đó sẽ khiến họ *"nhắm mắt không xuôi tay".* Những lo lắng và buồn phiền này là hệ quả của thực trạng hiện nay Việt Nam vẫn chưa có luật chống phân biệt đối xử với người đồng tính và chuyển giới và luật pháp cũng chưa công nhận hôn nhân đồng giới, chưa có những điều luật liên quan đến quyền nhân thân về con cái hay tài sản của cộng đồng LGBT. Vì vậy, để giải tỏa những trạng thái tâm lí tiêu cực này của các bậc cha mẹ, bên cạnh việc họ phải tự nỗ lực vượt qua thì sự thay đổi trong chính sách của luật pháp nhà nước theo hướng ủng hộ quyền của cộng đồng LGBT là thực sự cần thiết.

### *2.4.3 Các yếu tố thúc đẩy cha mẹ chấp nhận con*

Chúng tôi nhận thấy, có 4 yếu tố tác động thúc đẩy cha mẹ chấp nhận con, cụ thể là: tình yêu thương con chiến thắng vấn đề thể diện; bản thân người con và cách tiếp cận của con; những hiểu biết về LGBT; ngoài ra còn có các yếu tố khác như sự khâm phục tài năng, ý chí, nghị lực của các con…

#### *2.4.3.1 Thương yêu chiến thắng thể diện*

Trong xã hội hiện đại ngày nay, dù dư luận vẫn là vấn đề rất nặng nề nhưng đã có những cha mẹ đã dám *"phá rào", "vượt rào*"

truyền thống để cho con có thể được *"sống là chính mình"*. Nhiều cha mẹ dám gạt thể diện sang một bên, đồng hành cùng con *"phá rào cản"* của những kì thị, định kiến.

Bất kì cha mẹ nào cũng yêu thương con. Khi phỏng vấn các cha mẹ có con là người đồng tính và chuyển giới chúng tôi cảm nhận tình yêu này khi họ nói về con trong nước mắt, khi họ bày tỏ sự lo lắng cho tương lai hạnh phúc của con, khi họ bày tỏ sự ân hận day dứt vì lỡ ăn gì đó độc hại nên con họ mới "bị bệnh đồng tính" và cả khi họ dệt nên những ước mơ về con. Mặc dù rất thương con nhưng bảo rằng có chấp nhận con không thì đó lại là vấn đề vô cùng khó khăn, đòi hỏi cha mẹ phải có những hiểu biết về LGBT, chia sẻ với những nỗi buồn và cả sự mong muốn được là chính mình của con, đặc biệt là phải chiến thắng vấn đề thể diện. Bức tường thành khó khăn nhất, vững chắc nhất, cao nhất mà cha mẹ phải vượt qua là vấn đề thể diện.

Có những cha mẹ đã dũng cảm vượt qua vấn đề thể diện. Để tiến tới chấp nhận con, nhiều cha mẹ đã phải trải qua một hành trình "chiến đấu" với đúng nghĩa của từ này: chiến đấu với thể diện của chính bản thân mình, chất vấn lương tâm và chiến đấu với cả thể diện của gia đình dòng họ của mình. Để chiến thắng trong cuộc chiến đấu này, bên cạnh tình yêu thương con vô tận, các cha mẹ còn phải mất nhiều thời gian và tâm sức đồng thời phải đối mặt với rất nhiều khó khăn trước mắt. Để làm rõ diễn biến của cuộc chiến đấu giữa tình yêu thương con và vấn đề thể diện trong hành trình chấp nhận con, chúng tôi nghĩ, không gì bằng dẫn chứng ra đây một câu chuyện:

| *Câu chuyện của một người cha trong hành trình chấp nhận con là người đồng tính nam.* |
| --- |
| Chú N là một người dân nghèo sống bằng nghề buôn bán trên sông. Vợ chồng chú có một con trai và cũng là đứa con duy nhất. Khi vợ sinh con trai đúng như ý nguyện, chú vô cùng hạnh phúc, chú xây một "tòa lâu đài" ước mơ sẽ nuôi con lớn khôn khỏe mạnh và con chú sẽ trở thành một nhạc sĩ hoặc một cầu thủ bóng đá. Chú cũng mong con mình học giỏi để thoát kiếp nghèo miền sông nước, chú từng nói với con *"nếu sau này cha chết con chỉ cần lấy tấm bằng* |

*đại học để trên cái đầu hòm coi như cha nhắm mắt rồi".*Một trong những mong muốn tâm đắc nhất của chú là mong cho con trở thành một người hữu ích cho xã hội và phải thật sự hạnh phúc. Với người cha này, hạnh phúc cũng chỉ đơn giản như bao người, được xây dựng trên tình yêu của một người nam và 1 người nữ và hơn nữa "*con thương người nào thì cha sẽ gặp người đó xem có yêu con thật không*" Nhưng giấc mơ sụp đổ khi con chú nhắn trong điện thoại *"con là người thế giới thứ ba. Dù con có nhảy xuống sông Hoàng Hà con chết cũng không rửa hết cái tội lỗi này cho cha mẹ được"*. Lời thú nhận của con trai như "sét đánh ngang tai" làm chú N hết sức bàng hoàng.. Rồi chú mường tượng ra cảnh khi rảnh rỗi chú lên bờ, ra quán uống nước ngồi nói chuyện với bạn bè, chẳng có đề tài nào ngoài "*con của mày học hành ra sao, có sui chưa, nó trai hay gái".* Điều này làm cho chú vô cùng lo lắng cho cái thể diện của mình, bao nhiêu câu hỏi "làm sao" xuất hiện trong đầu chú: *"làm sao tôi nhìn bà con ở đây?", "làm sao tôi dám bước ra quán?" "làm sao tôi bước ra đường?*"…Rồi bất chợt người cha này nghĩ ra: "*chết. Từ đây hết người nối dõi tông đường, tự nhiên tuyệt tôn rồi", "từ đây không có cháu nội cháu ngoại*". Nhưng với chú N lúc này, những lo lắng về nối dõi hay có con cháu không nặng nề bằng xấu hổ: *"quan trọng nhất vẫn là xấu hổ".* Rồi chú ân hận: *"trời đất ơi, cuộc đời chú vì nó mà chú phải cực khổ mà hôm nay nó làm cho chú xấu hổ".* Trong khi sự xấu hổ dày vò, chú N quyết định hủy bỏ: "*Tôi tạo được ra nó, tôi có thể hủy bỏ nó, hủy bỏ bằng cách nào, bằng cách không nhận nó".* Nhưng khi chú N "giơ đao" lên thì lời nói của vợ khiến chú phải suy nghĩ: "*Ông nhìn con bà Ba, bà Tư ở xóm mình đó, thằng đó ông thấy không nó bị khuyết tật đấy, nó què hai chân đấy, con chị Hai mù đấy, con bà Ba câm đấy. Người ta cũng nuôi vậy, còn con mình ông nhìn kĩ coi, nó đẹp trai, nó ngoan ngoãn".* Lời nói của vợ đã làm "chiếc đao khựng lại" và một cuộc đấu tranh nội tâm bắt đầu diễn ra căng thẳng trong lòng chú N: "*Chú nằm suy nghĩ 3 đêm, chú thức trắng, chú nhớ chú đốt một cái bao thuốc lá này nghen, mỗi đêm là 1 bao là một tối không ngủ*". Chú nghĩ đến con nhà người ta: "*ừ nó khuyết tật mà người ta vẫn nuôi*". Rồi chú lại nghĩ đến con mình: *"nó vẫn đang học, nó có quậy phá gì đâu".* Câu hỏi "tại sao" lại liên tiếp đặt ra xoáy sâu vào tâm can người cha này: "*Tại sao mình thương con mà mình lại không nhận nó*". Và sau đó chú chợt "ngộ ra" trong đầu "*tạo hóa đã ban*

*cho mỗi ngườc cha người mẹ một trái tim…Trái tim ấy được cấu tạo toàn là những trách nhiệm, yêu thương, chính vì trách nhiệm yêu thương nên mới lo và yêu thương con"*. Nhưng tại sao trái tim đầy trách nhiệm yêu thương ấy lại không chấp nhận con? Văng vẳng bên tai chú là câu nói của con trai khi hai cha con cãi vã *"cha thương bản thân mình, cha không có hiểu con"*. Và đây chính là lúc chú N nhận ra rằng "*mình thương bản thân mình, thương lợi ích của mình chứ thật ra không thương con…Những tiếng cha thương con, cha lo cho con cũng chỉ là những lời nói bên ngoài, chấp nhận con mới thật sự chạm vào con, vào bản thể của con người".* Sau những ngày bị dày vò bởi những câu hỏi tại sao, chú N như bừng tỉnh, chú hít một hơi thật mạnh "như xốc lại tinh thần" sẵn sàng cho một cuộc chiến đấu vượt qua vấn đề thể diện, vượt qua lợi ích của bản thân, để trái tim được cấu tạo toàn bằng tình yêu thương làm tròn trách nhiệm của nó- che chở và bảo vệ con.

Khi chúng tôi phỏng vấn chú N trên chiếc ghe- không gian sinh hoạt ấm cúng cũng là phương tiện kiếm sống của gia đình chú, chú kể một cách thoải mái, đầy tự hào về người con trai đồng tính của mình. Những chiếc ghe nối liền chiếc ghe, san sát vào nhau, chúng tôi ngỏ ý chú nói nhỏ vì sợ hàng xóm trên chiếc ghe bên cạnh nghe thấy. Nhưng chú nói rằng: "*không sao, chú đã công khai hết rồi, tất cả mọi người trên sông trên bờ đều biết hết rồi, chú chẳng có gì phải dấu"*. Điểm mấu chốt và là "vũ khí mạnh mẽ" đã giúp chú chiến thắng sự xấu hổ và thể diện của bản thân đó chính là "trái tim được cấu tạo bằng toàn những yêu thương và trách nhiệm". Yêu thương chiến thắng thể diện- một vấn đề tưởng chừng đơn giản nhưng không phải cha mẹ nào cũng "ngộ" ra và làm được điều đó. Cha mẹ nào cũng có thể diện của riêng mình, dù họ là đàn ông hay đàn bà, dù họ là người giàu sang hay kẻ bần hàn, cũng như vậy cha mẹ nào cũng có tình yêu thương con nhưng khi đặt lên bàn cân giữa một bên là thể diện với một bên kia là chấp nhận mong muốn được sống là chính mình của con thì không phải lúc nào cán cân cũng nghiêng về phía con. Ấy là khi cha mẹ còn giữ những ích kỉ trong lòng, chỉ nghĩ đến hoặc nghĩ nhiều hơn cho thể diện và lợi ích của riêng mình. Thiết nghĩ, cha mẹ mẹ yêu thương con sâu nặng là những cha mẹ sẵn sàng

hy sinh lợi ích của bản thân để dành lấy niềm vui, hạnh phúc và tương lai cho con.

#### *2.4.3.2 Người con và cách tiếp cận của con đối với cha mẹ*

Qua phỏng vấn các bậc phụ huynh có thể nhận thấy, những người con ngoan ngoãn, biết yêu thương cha mẹ, chia sẻ những khó khăn mệt nhọc với cha mẹ, học hành giỏi giang, làm việc tốt là những người con dễ được cha mẹ chấp nhận. Điều này gần như là một quy luật đúng với hầu hết các trường hợp mà chúng tôi phỏng vấn. Một người mẹ có con là Gay đã chấp nhận con ngay từ đầu bởi một lí do quan trọng con trai chị là một đứa con ngoan, luôn gần gũi mẹ, học giỏi, dành nhiều suất học bổng du học nước ngoài, ra trường lại kiếm được những công việc tốt với mức lương hậu hĩnh. Con chị theo như chị nói gần như là một *"người Thầy" của chị vì "khi chị không hiểu gì là nó lại giảng giải cho chị nghe".* Một người cha cũng có con là Gay, chấp nhận con chỉ sau mười mấy ngày từ khi biết sự thật giới tính của con cho biết một trong lí do vợ chồng anh chấp nhận con là bởi vì con anh từ xưa đến giờ là một đứa con ngoan, rất hiền. Anh tâm sự: *"chơi thì không chơi mà chỉ có làm, được cái nó học nửa ngày, nghỉ nửa ngày nó về nó đi làm với mẹ không thiếu một cái gì, từ chăn trâu chăn bò cắt cỏ đến đi cuốc khoai cuốc khiếc là nó đi làm hết, cảnh nông thôn mà nó làm hết"*. Và *"trước đây đã ngoan và yêu thương bố mẹ thì từ khi công khai với bố mẹ càng yêu thương bố mẹ, càng ngoan hơn"…*

Không chỉ vậy, những người con này cũng có những cách tiếp cận bố mẹ về vấn đề giới tính của mình một cách chân tình, tinh tế, với một thái độ đối thoại hòa bình, đầy cảm thông và chia sẻ với nỗi đau buồn của cha mẹ. Khác với một số người con khác cãi lại khi cha mẹ chửi mắng, "tuyên bố" với cha mẹ rằng mình là người thuộc giới tính thứ ba, cha mẹ chấp nhận thì chấp nhận, không chấp nhận thì sẽ mất con hoặc con sẽ bỏ nhà ra đi ; những người con này thường nói thật với cha mẹ về giới tính của mình với một thái độ đầy hối lỗi. Mặc dù họ là "sản phẩm" của đa dạng sinh học, xét về mặt nhân quyền họ hoàn toàn không có lỗi, nhưng xét về tư cách một người con, họ cảm thấy mình có lỗi vô cùng khi đã làm cha mẹ thất vọng, tan vỡ những

giấc mơ từng ấp ủ về con. Họ thường nói lời xin lỗi cha mẹ vì đã làm cha mẹ khổ, buồn đau và lo lắng. Họ cũng động viên, an ủi để cha mẹ yên lòng về mình, rằng mình sẽ sống tốt, sẽ làm việc chăm chỉ, thành đạt và hạnh phúc. Trước những lời chửi mắng của cha mẹ, họ thường chịu đựng và tìm cách để thuyết phục cha mẹ. Có những trường hợp cha mẹ bỏ đi khi biết con mình là MTF, khi mẹ về họ ôm lấy mẹ khóc và nói "con nhớ mẹ, con yêu mẹ" hay "mẹ đừng giận con mà tội con"… Lại có những trường hợp là đồng tính nam, là con trai duy nhất trong nhà, người con này nhận thức được nỗi lo không có con nỗi dõi tông đường của cha mẹ nên đã thuyết phục cha mẹ sinh thêm một bé trai nữa và mình sẽ chịu trách nhiệm kiếm tiền để nuôi em cùng với cha mẹ…Chúng tôi nghĩ rằng, với cách tiếp cận tình cảm và tinh tế như vậy, người con đã chạm được đến những xúc cảm và trái tim của cha mẹ. Vì vậy, họ đã được cha mẹ chấp nhận với một tình yêu thương, thấu hiểu và đồng cảm  sâu sắc.

### *2.4.3.3 Hiểu biết những kiến thức về LGBT*

Như ở trên chúng tôi đã nói đến, khi các bậc cha mẹ không hiểu về LGBT, họ thường có những định kiến sai lầm. Cha mẹ thường đồng nhất LGBT với ăn chơi đua đòi, với những tệ nạn xã hội và với những bệnh tật xấu cần loại bỏ. Điều này khiến họ lo lắng, sợ hãi và kiên quyết ngăn cấm, phản đối sự thật về giới tính của con. Tuy nhiên, sau một thời gian bị sốc và bàng hoàng, nhiều cha mẹ đã bắt đầu hành trình tìm hiểu xem LGBT là gì và vì sao con họ lại như vậy?

Trong phần này, trên cơ sở những tư liệu phỏng vấn, chúng tôi sẽ phác thảo lại hành trình tìm hiểu về LGBT của các bậc cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới. Họ tìm hiểu LGBT như thế nào, bằng cách nào, mục đích đầu tiên họ đi tìm hiểu về LGBT là gì và kết quả từ việc tìm hiểu ấy đã giúp gì cho họ trong việc họ chấp nhận con?

Một số cha mẹ gọi hành trình tìm hiểu LGBT là hành trình đi tìm những tri thức mới mà họ chưa bao giờ được biết tới. Hành trình ấy cũng tốn nhiều thời gian, tâm sức… nhất là đối với các cha mẹ ở nông thôn, nơi mà các phương tiện truyền thông chưa tuyên truyền rộng rãi về LGBT và bản thân họ hầu hết là tầng lớp trung niên nên

việc sử dụng internet là không biết hoặc không thành thạo. Trong hành trình ấy, mỗi bước đi của họ chất chứa những lo toan, cả sự run sợ, cả những nỗ lực để vượt lên trên sự xấu hổ, tai tiếng. Nhiều cha mẹ khi biết con mình là đồng tính hay chuyển giới đều muốn dấu nhẹm điều này với thiên hạ. Nhưng khi đã quyết đi tìm hiểu về LGBT có nghĩa là họ phải công khai một phần nào sự thật với ai đó mà họ muốn hỏi những kiến thức về LGBT. Chẳng hạn, chị Q kể lại rằng khi đọc báo Phụ nữ thấy có cuộc hội thảo về đồng tính, chị đã đến tham gia, nhưng ban đầu chị không dám bước vào hội thảo, chị sợ nhỡ có một ai đó quen biết nhận ra mình và điều này làm chị thấy vô cùng xấu hổ.

Để hiểu xem LGBT là gì, một số cha mẹ đã tìm đọc qua báo chí, đặc biệt là các nguồn tin trên internet, trên các Website dành cho LGBT. Có nhiều cha mẹ cho biết họ đã đọc một cách rất cẩn trọng, chỗ nào không hiểu thì ghi chép lại. Nói về các trang Web có vai trò quan trọng trong việc phổ biến kiến thức về LGBT cho các bậc phụ huynh, không thể kể đến các website của ICS và iSEE. Một số cha mẹ thừa nhận, mình đã hiểu thêm nhiều điều về LGBT và cảm thấy không đơn độc khi đọc những tài liệu từ các trang WEB này. Một số cha mẹ cũng lần theo số điện thoại ở trên trang web và gọi điện nhờ được tư vấn. Một số cha mẹ lại được con chuẩn bị tài liệu cho hoặc con cố tình mang tài liệu LGBT về để ở đầu giường hay một chỗ nào dễ thấy ngụ ý là để cha mẹ thấy mà đọc. Một số khác lại tham gia Hành trình hiểu về con và tham gia vào Hội những người có con là đồng tính song tính và chuyển giới- PFLAG.

Cũng cần phải nói rằng, khi các bậc cha mẹ đi tìm hiểu về LGBT không có nghĩa lúc này họ đã chấp nhận con hoặc có ý định chấp nhận con. Mục đích ban đầu của nhiều cha mẹ khi tìm hiểu LGBT là muốn biết nó là cái gì và tìm cách để đưa con mình "*trở về như cũ*". Nhiều cha mẹ chúng tôi gặp đã nói với chúng tôi như vậy. Họ nói rằng, đến với các Hội thảo hay PFLAG là *"vì tò mò", "đến đó để xem người ta làm cái gì*", biết đâu lại tìm được cách để "cứu chữa" cho con họ như một người mẹ đã tâm sự: *"chị đọc báo nghe có hội thảo là chị đi thôi, đi để biết đâu có một cái hội thảo nào đó nó lóe ra một cách nào đó cho mình níu kéo nó (con) lại, đi hội thảo mục đích duy nhất là như vậy thôi".* Nhưng khi đến với hành trình hiểu về con, đến với

các cuộc hội thảo và đặc biệt là đến với PFLAG, họ nhận thấy có rất nhiều hữu ích. Trước hết, PFLAG là không gian mà những người "đồng cảnh ngộ" nương tựa vào nhau. Họ cảm thấy được chia sẻ và nhận thấy rằng con mình không phải là trường hợp duy nhất trên cõi đời này là người đồng tính hay chuyển giới…Nói như một người mẹ có con là Gay thì PFLAG là nơi để họ "cùng khóc với nhau" bởi người ta không thể khóc với những người bên ngoài, họ chỉ khóc được với những người đồng cảnh ngộ:

> Hội đấy (PFLAG) là mọi người kêu ca khóc lóc với nhau, chị nghĩ thế, nó khóc cái chỗ khóc. Đầu tiên chị nghĩ là thôi đến để mà hiểu xem như thế nào, thông tin thì mình đọc chỗ nào chả được việc gì phải vào trong đấy cho mất thời gian, nhưng mà sau đấy những người cùng cảnh ngộ với mình đã làm cho mình nhẹ nhõm, thì đến đấy người ta nói, người ta khóc, mình cũng nói cũng khóc. Cái chỗ đấy khóc tốt nhất, còn mình khóc chỗ khác ngay cả bạn thân của mình nó không thể đồng cảm với mình được, nó chỉ thông cảm thôi, không đồng cảm, những cái chỗ đấy là mình đồng cảm, người ta đồng cảm với mình cho nên là chị cũng muốn tham gia cái hội đấy mặc dù chị cũng đã hiểu cái việc đấy và chị cũng đã coi chị đồng cảm. (Chị S, Con Gay, Hà Nội)

Không chỉ chia sẻ những nỗi niềm với nhau, PFLAG còn là không gian giúp họ chia sẻ kiến thức, nhiều cha mẹ đã "thu lượm" nhiều hiểu biết từ việc tham gia PFLAG và các hội thảo cũng như hành trình hiểu về con:

> Chủ yếu là họ (PFLAG) có những cái trang bị kiến thức cho mình về cái, rồi họ cũng đưa ra những cái tình huống là thế này thế kia thì làm thế nào thế rồi họ cũng có những cái buổi nói chuyện về cái cộng đồng đấy, họ yêu nhau thế nào, họ có những cái sinh hoạt như thế nào. Nó khác với mình tưởng tượng hồi xưa chị cứ lo lắng, ví dụ con mình yêu một cái thằng bẩn chết đi được, chị cũng nghĩ là khiếp, bây giờ đầu tiên chị bảo không biết nó yêu thì nó sinh hoạt kiểu gì, nó sinh hoạt thì về sau chị biết là nó sinh hoạt bằng hậu môn, chị bảo thế này nhiễm trùng thì chết, rồi bẩn thỉu, xong rồi chị nghĩ là eo xong rồi có khi nó vung vãi ra đầy giường thì gớm chết đi

> được. Nhưng mà sau thì sinh hoạt ở PFLAG người ta cũng cho mình xem những cái video đấy. (Chị S, con Gay, Hà Nội)

Như vậy, tất cả các bậc cha mẹ khi biết con mình là người đồng tính hoặc chuyển giới đều không sớm thì muộn, bằng cách này hay cách khác để tìm hiểu những kiến thức về LGBT. Mục đích của nhiều cha mẹ lúc đầu là để tìm cách "cứu chữa" những mong con trở về là một người dị tính. Nhưng khi tìm hiểu về LGBT thông qua đọc báo, tham gia hội thảo hoặc Hội PFLAG, họ đã nhận thức được bao điều mới mẻ về sự đa dạng của cuộc sống. Một người cha đã kể lại với chúng tôi ông đã nói như reo lên với vợ của mình những điều kì diệu về kiến thức LGBT ông đã học được qua ba ngày tham gia Hội thảo cùng PFLAG: *"chú về chú nói với cô rằng coi như tôi đã bước qua một chân trời mới, đây là một cái sự thật chứ không phải là tôi bị nhồi não, đây là một cái sự thật khoa học"*. Một người cha khác lại nói rằng, khi tìm hiểu kiến thức về LGBT ông đã tìm được thuốc chữa, "*không phải thuốc chữa cho con mình mà là thuốc chữa cho mình".*

> Thuốc chữa cho mình chứ không phải thuốc chữa cho con mình. Tức là khi mà tất cả những cái người mà nghĩ rằng nó là một loại bệnh là những người có vấn đề, bản thân họ mới là người có vấn đề, chứ còn những người người ta nằm trong số những con người như vậy đấy (tức những người LGBT) thì họ là trong cái đa dạng cuộc sống (Chú H, con Les, Hà Nội)

> Chị nghĩ tất cả những cái nhận thức đấy, khi người ta đã có một cái nhận thức, người ta nghĩ cái đấy nó là tự nhiên rồi, không có thay đổi được nữa thì đương nhiên mình phải chấp nhận thôi. Thế còn khi mình nhận thức cái đó (đồng tính và chuyển giới) nó là đua đòi, nó ấy thì nhất định phải đánh cho nó một trận, rồi nhốt nó vào này rồi bắt nó đi chữa bệnh này. ..nghĩ là nó đua đòi, nghĩ là nó bệnh tật, bệnh tật thì phải chữa, đua đòi thì phải đánh cho nó một trận. Đấy nhưng mà khi mà mình đã nhận thức nó là tự nhiên rồi, ông trời sinh ra thế không thay đổi được, thì mình chả có một cái cách nào khác là phải chấp nhận thôi. (Chị H, Con FTM, Hà Nội)

Như vậy, các bậc phụ huynh khi tìm hiểu LGBT, nhiều người đã tìm ra "thuốc chữa" cho bản thân mình. "Thuốc chữa ấy" đã chỉ ra

rằng chính các bậc phụ huynh và những người cho rằng LGBT là bệnh tật là đua đòi ăn chơi mới là *"những người có vấn đề"* (tức là những người có bệnh). Bản thân những người đồng tính và chuyển giới không phải là người có bệnh. LGBT là sự đa dạng sinh học, đa dạng cuộc sống và LGBT cũng có quyền được sống, quyền được bình đẳng như những người dị tính khác. Đó chính là lí do sau khi hiểu biết về LGBT thì nhiều cha mẹ sau một thời gian phản đối đã đi đến quyết định chấp nhận con: "*Bây giờ chị hoàn toàn ủng hộ cho con, bây giờ con nhà mình mà mắc cái bệnh gì thì tôi còn đưa đi bác sĩ tôi chữa, kể cả tôi bán nhà đi tôi chữa cho con tôi cũng được, thế nhưng mà đây con mình có phải là có bệnh đâu, không phải là có bệnh, bây giờ mình mới hiểu được* (Chị Đ, con FTM, Nam Định)

#### *2.4.3.4 Khâm phục ý chí, nghị lực và tài năng của các con là LGBT*

Những diễn ngôn về người đồng tính song tính và chuyển giới trên các phương tiện thông tin đại chúng đã "cấy" vào trong đầu óc của nhiều người trong đó có các bậc cha mẹ những điều không mấy tốt đẹp về người đồng tính và chuyển giới. Rằng họ là nhóm thiểu số không những ăn chơi đua đòi mà còn có trình độ thấp kém, hoặc không có năng lực phải làm nhiều công việc xã hội khinh thường như hát đám ma, rửa bát, hoặc bán thân để kiếm sống … Những diễn ngôn này tồn tại tràn lan trên các phương tiện truyền thông và nhờ hỗ trợ của công nghệ hiện đại, nó được lan đi với tốc độ chóng mặt. Hơn nữa, trong một xã hội hiếu kì thì những tin tức giật gân là những tin tức được share (chia sẻ) nhiều nhất. Điều này là một cản trở không nhỏ cho phong trào LGBT. Và đó cũng là một trong những lí do nhiều bậc cha mẹ có con là LGBT phản đối con mình.

Tuy nhiên trong quá trình tìm hiểu về LGBT và tiếp xúc với cộng đồng LGBT nơi con mình sinh hoạt, một số bậc cha mẹ đã phát hiện ra rằng những diễn ngôn về người đồng tính song tính và chuyển giới là thiếu chính xác. Họ ngỡ ngàng khi chứng kiến các con đầy tự tin, bình tĩnh giải quyết các mâu thuẫn với cha mẹ và hóa giải những kì thị của xã hội. Họ nhận thấy cộng đồng LGBT là những người thông minh, dám đối mặt với khó khăn và vượt qua những thử thách, các con cố gắng trong học tập và làm việc để có thể đạt tới

những thành công. Chính các con đã tự tổ chức các Hội thảo và các sự kiện một cách chuyên nghiệp. Một người cha có con là Les, phải mất 4 năm mới chấp nhận con đã phải thừa nhận điều này

> Các em ở ICS đấy các em còn rất là trẻ mà nói năng rất là nhỏ nhẹ và luôn luôn tươi cười, bình tĩnh trước mọi cái phản ứng có thể nói cả quá khích nữa cơ. Các em vẫn giữ được một cái tâm thế rất là tốt để hóa giải được cái bức bối của cái người đối thoại. Lúc đấy chú thực sự cảm mến bởi vì chú nghĩ rằng là ngày xưa thì mình coi họ là người những người thuộc về số yếu, nhưng mà nhìn cái cách họ đứng trước cái áp lực như thế, họ rất là bình tĩnh dẫn dắt cái cuộc chơi, chú nói là dẫn dắt cuộc chơi và hóa giải những cái bức xúc của những cái gia đình. Chú thấy các em ấy học tập và làm việc rất là thông minh…
>
> Chú nhìn thấy các em đấy là thực sự là những người mạnh, mạnh mẽ, họ mạnh họ mới làm thế được…Chứ còn nếu như mà trong lòng mình mình vẫn nghĩ họ là những người yếu người nhút nhát, người không dám tiếp cận với khó khăn, không dám đối mặt với khó khăn, rồi tìm cách chạy trốn, trước đây là chú nghĩ như thế, bởi vì chú nghĩ con mình là nhút nhát, nhưng bây giờ nhìn các em ấy nó vững vàng như thế buộc chú phải nói thật là các em ấy quá là tuyệt vời. (Chú H, Con Les, Hà Nội)

Người cha này thừa nhận, khi chứng kiến ý chí, nghị lực và tài năng của các con trong cộng đồng LGBT ông đã rất khâm phục. Ông phải nhìn nhận lại những gì ông đã từng nghĩ về con mình, về những người trong cộng đồng đồng tính, song tính và chuyển giới. Và kết quả là ông đã chấp nhận con mình, chấp nhận cộng đồng LGBT, không chỉ là chấp nhận về giới tính mà còn là sự chấp nhận, công nhận tài năng, ý chí nghị lực của các con. Nhiều cha mẹ mà chúng tôi phỏng vấn cũng nói rằng, sau một thời gian tức giận, lo lắng và phản đối con, đã suy nghĩ lại, họ nhận thấy con mình ngoan ngoãn, giỏi giang, con mình là người có ích cho xã hội tại sao mình lại không chấp nhận. Tóm lại, sự khâm phục ý chí, nghị lực, tài năng của cộng đồng LGBT là một trong những yếu tố thôi thúc cha mẹ chấp nhận việc con mình là người đồng tính hoặc chuyển giới.

*  *  *

Như vậy, mặc dù có rất nhiều cản trở nhưng kết quả nghiên cứu cho thấy có khá nhiều cha mẹ đã mở lòng chấp nhận con ở các mức độ khác nhau. Việc các cha mẹ phải mất từ vài tháng đến một năm, thậm chí vài năm để chấp nhận con đã cho thấy việc chấp nhận con là người đồng tính và chuyển giới là một quyết định vô cùng khó khăn. Nghiên cứu cũng chỉ ra, dù đã chấp nhận con ở các mức độ khác nhau nhưng hầu hết các cha mẹ vẫn cảm thấy buồn và đặc biệt là lo lắng mà mấu chốt của sự lo lắng này là bởi ở Việt Nam hiện nay người đồng tính và chuyển giới vẫn chưa được pháp luật bảo vệ (những vấn đề pháp luật liên quan đến chuyển giới hay những vấn đề pháp luật liên quan đến hôn nhân đồng giới, các vấn đề về tài sản và quyền nhân thân của người đồng tính và chuyển giới chưa được pháp luật công nhận). Tuy nhiên, với lòng yêu thương con và mong muốn con được hạnh phúc, nhiều cha mẹ đã dũng cảm vượt qua vấn đề thể diện, định kiến và tìm hiểu những kiến thức về LGBT để chấp nhận con. Nhưng một vấn đề đặt ra là, sau khi chấp nhận con liệu có phải cha mẹ nào cũng lên tiếng để bảo vệ con?

## 2.5 Những yếu tố thúc đẩy cha mẹ lên tiếng/ không lên tiếng bảo vệ, ủng hộ con mình.

Nghiên cứu này đã phát hiện ra rằng mặc dù đã chấp nhận con ở mức độ khác nhau nhưng không phải gia đình nào cũng lên tiếng ủng hộ và bảo vệ quyền lợi của con. Từ việc cha mẹ chấp nhận tới lên tiếng bảo vệ con là cả một vấn đề. Dưới đây, chúng tôi sẽ phân tích các hình thức của việc lên tiếng ủng hộ và bảo vệ quyền lợi của con và giải thích vì sao những gia đình này lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con trong khi những gia đình khác lại không. Chúng tôi cho rằng, các yếu tố như sự bất bình trước việc chứng kiến con mình bị kì thị và đối xử bất bình đẳng; vì lợi ích và kỳ vọng của cộng đồng LGBT; vì sự thôi thúc của lòng biết ơn những người đã giúp đỡ mình vượt qua những hoang mang buổi ban đầu… là những yếu tố thúc đẩy cha mẹ lên tiếng. Trong khi đó, chưa chiến thắng vấn đề thể diện; chưa đủ tự tin và kiến thức; tâm lí chờ đợi phản ứng của xã hội … lại là những yếu tố ngăn cản cha mẹ lên tiếng ủng hộ, bảo vệ quyền lợi của con.

### *2.5.1 Cha mẹ chấp nhận nhưng không lên tiếng*

Có những cha mẹ đã chấp nhận con ở các mức độ khác nhau nhưng không lên tiếng. Đối với những người chưa lên tiếng này, khi được hỏi tiếp "*đến một thời điểm nào đó ông/ bà có sẵn sàng lên tiếng không"*, một số phụ huynh cho biết họ sẵn sàng *"nhưng không phải là bây giờ"* (Chị Đ, con FTM, Nam Định). Có cha mẹ khác lại nói đến một thời điểm nào đó họ sẽ lên tiếng nhưng "*thời điểm nào thì họ chưa biết trước được*". Một người cha có con là Les mặc dù chưa lên tiếng bảo vệ con ở ngoài xã hội nhưng ông cho biết khi có cơ hội ông cũng sẵn sàng lên tiếng không chỉ cho con của ông mà cho cả cộng LGBT. Bởi theo ông những người này hoàn toàn xứng đáng được bình đẳng và được sống như đúng những điều họ mong muốn:

> Bây chừ chưa thể nói được vì cái nớ chưa có sự chuẩn bị, nhưng mà chắc chắn mình sẽ đứng lên bênh vực về những cái cộng đồng thiểu số, cộng đồng đồng tính đồng giới chuyển giới đó như thế chú sẵn sàng, thì họ cũng là một con người mà, họ cũng sống họ cũng là đấy mình nghĩ làm thế là nhà nước bình đẳng mà như mọi người đấy thế tại sao họ lại không được quyền được sống theo cách sống của họ, không sai luật pháp đâu có sao đâu (Chú C, Con Les, Huế)

Vấn đề đặt ra là **vì sao nhiều bậc cha mẹ đã chấp nhận con nhưng lại chưa lên tiếng bảo vệ và ủng hộ quyền lợi của con mình**? Nghiên cứu này chỉ ra rằng, có nhiều nguyên nhân dẫn tới điều đó. Theo như quan sát của nhóm nghiên cứu, nguyên nhân đầu tiên nằm ở ***"phạm trù tức giận"***. *"Có tức nước thì mới vỡ bờ"*, mới vùng dậy để đấu tranh như ở trên đã phân tích. Tuy nhiên, một số bậc cha mẹ chưa được kích thích đến mức giận dữ bởi con họ vẫn nằm trong "vùng an toàn". Nghĩa là không bị kì thị, bản thân con và gia đình chưa come out với những người bên ngoài vì vậy con vẫn được xã hội tôn trọng bởi sự giỏi giang, thành đạt hay vì nhiều lí do khác. Thông thường, những người này chấp nhận con trong phạm vi gia đình, thậm chí chỉ có con và mẹ hoặc bố và anh chị em ruột biết. Họ thường

căn dặn và thương thảo với con là không được nói sự thật này ra ngoài, nghĩa là bên trong biết nhưng bên ngoài dấu. Và khi bên ngoài chưa ai biết thì họ cũng không cần thiết phải lên tiếng làm gì.

Một nguyên nhân nữa không kém phần quan trọng khiến cha mẹ chấp nhận con nhưng chưa thể lên tiếng ủng hộ và bảo vệ quyền lợi của con là bởi họ ***chưa thể vượt qua vấn đề thể diện***. Ở trên chúng tôi đã phân tích hệ quả của vấn đề thể diện, vì thể diện vì danh dự, vì tiếng tăm người ta sẵn sàng "kín miệng" không dám nói lên sự thật, che đậy sự thật, hoặc không dám bênh vực sự thật. Một số gia đình đã chấp nhận con và mặc dù dòng họ và hàng xóm cũng đã biết nhưng họ không dám lên tiếng bảo vệ ngay cả khi con bị người ngoài kì thị. Nguyên nhân vẫn là vấn đề thể diện, một số sợ người đời chê cười *"con đã hư hỏng rồi còn lên tiếng tiếp tay cho con".* Hoặc một số gia đình mặc dù đã chấp nhận con nhưng họ vẫn hi vọng một ngày nào đó con sẽ "*trở lại bình thường*" vì vậy nếu lên tiếng nghĩa là họ đang tiếp tay cho con để con nó làm lố lên và khi con làm lố lên thì gia đình càng cảm thấy xấu hổ.

> Nói chung là có nỗi sợ trong lòng mặc dù trong gia đình người ta đã chấp nhận thiệt, nhưng mà nếu lên tiếng người ta vẫn thấy xấu hổ với bên ngoài. Hơn nữa có một số ông cha nói, mình lên tiếng chẳng khác nào mình thị thuyền cho nó làm lố lên nữa. Giống như là mình thị thuyền cho nó là giống như mình ủng hộ cho nó làm lên, cái kiểu giống như một số người cha nói tại sao mà tụi nó không biết thương cha thương mẹ giấu đi cái bản ngã của mình, rồi giấu đi bản ngã của mình để cho cha mẹ giống như có hiếu với cha mẹ, còn bây giờ mình lên tiếng mình bảo vệ con mình thì nó nói ừ cha cũng bảo vệ rồi thì là nó cứ tung tẩy, nó làm lố theo cha mẹ nói, làm lố lên thì càng xấu hổ. (Chị Q, Con Gay, TP HCM)

Có một số người giải thích cho việc không lên tiếng là bởi vì họ ***"không thèm chấp", "không thèm nói" với những người không hiểu biết***. Với những người không hiểu biết thì không cần "dây dưa" vào bởi nếu "dây dưa" sẽ dẫn đến nhiều vấn đề rắc rối, cãi vã với hàng

xóm láng giềng mà như vậy thì càng thêm xấu hổ. Cho nên giải pháp của họ tốt nhất là im lặng.

***Chưa đủ tự tin và kiến thức về LGBT*** cũng là một lí do quan trọng khiến một số bậc cha mẹ dù rất muốn lên tiếng bảo vệ quyền lợi của con nhưng chưa thể lên tiếng. Ở trên nghiên cứu đã khẳng định tầm quan trọng của kiến thức LGBT đối với việc chấp nhận con, ở đây nghiên cứu lại khẳng định một lần nữa đối với việc lên tiếng của cha mẹ thì kiến thức LGBT càng quan trọng hơn nhiều. Bởi lẽ, để mà chấp nhận con thì chỉ cần hiểu trong lòng là đủ, nhưng để lên tiếng có nghĩa là cần phải giảng giải cho người khác hiểu, thậm chí cần phải tranh luận khi cần thiết. Điều này đòi hỏi các bậc cha mẹ phải nắm thật chắc không chỉ những kiến thức về đa dạng sinh học mà còn về sức khỏe tình dục, bình đẳng giới… Có thể nói, nếu không hiểu về LGBT và về quyền con người sẽ thiếu lí lẽ để thuyết phục, mà thiếu lí lẽ sẽ thiếu tự tin và sợ hãi trước người khác, đặc biệt là trước đám đông. Một người mẹ, hiện giờ đã lên tiếng mạnh mẽ và được coi là một trong những "lá cờ đầu" của phong trào ủng hộ và bảo vệ LGBT đã nói về tầm quan trọng của kiến thức LGBT với riêng bản thân chị : *"Chứ hồi đó nếu mà chị biết sớm về kiến thức rồi thì chị sẽ mạnh mẽ hơn, mình không biết nên mình mới sợ".* Một số cha mẹ đã chấp nhận con ở các mức độ khác nhau cũng cho rằng thiếu hiểu biết hoặc chưa hiểu biết sâu sắc về LGBT chính là một rào cản với họ trong việc lên tiếng bảo vệ và ủng hộ con:

> Chị nghĩ là khi có nhận thức đấy, thì  mới có thể là có những cái phản ứng, đối đáp được, chứ còn bây giờ bản thân mình vẫn còn đang mù mịt, còn đang nghĩ nó là bệnh thì làm sao mà trả lời người khác được. Đấy ví dụ có bà bảo chứ chúng nó cứ bảo con tôi là loạn cái đấy với lại bệnh hoạn, nhưng mà sau này học rồi biết rồi tôi mới biết đấy là tự nhiên, đấy là thế nọ thế kia. (Chị S, con Gay, Hà Nội)

> Lên tiếng bảo vệ thì cô chưa có lên tiếng, tại vì cô chưa có hiểu về tụi nó nhiều thành ra sao cô dám lên tiếng bảo vệ, chừng nào cô đi tìm hiểu nhiều, thì cô cũng ra một cái điều kiện, cô

> cũng sẽ có quyền nói, giành quyền lợi lại cho con mình, bây giờ thì cô chưa. Chứ nếu cô đi thường xuyên cô tìm hiểu kỹ cô sẽ giành lại quyền lại lại cho con cô, cũng bình thường như bao nhiêu người khác. (Cô P, Con Gay, Cần Thơ)

Với một số người, chưa lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con là bởi vì chưa có cơ hội (nếu có cơ hội cũng sẽ lên tiếng):

> Cơ hội, mình có cơ hội mình đứng thôi, ví dụ như là mình có cơ hội thì mình lúc đó thì mình sẽ tham gia thôi, mình cũng có nghĩa là bình đẳng giới là mình coi như là trong đó là có bình đẳng giới là người của mình, người mình, bình đẳng giới vì họ vẫn là con người mà, thì đó tuyên ngôn của Mỹ ra là con người sinh ra ai cũng được bình đẳng mà, có quyền được sống mà. (Chú C, con Les, Huế)

Một số người khác, chưa lên tiếng là bởi chưa đánh giá hết được tác dụng của việc mình lên tiếng, chưa tin tưởng vào hiệu quả của việc lên tiếng sẽ tác động tới chính sách, pháp luật của Nhà nước về các vấn đề của người đồng tính và chuyển giới. Ngoài các lí do trên thì ***tâm lí chờ xem xã hội phản ứng như thế nào*** cũng là một trong những nguyên nhân khiến cha mẹ chưa lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con.

> Chưa lên tiếng là bây giờ vì như thế này, trước hết là bây giờ là chị  mới bắt đầu hồi phục lại (phục hồi sau khi biết tin con là FTM), còn cái thứ hai nữa là nếu như mà bây giờ xã hội chỉ cần là có một cái gì đó để cho mình gọi là đặt niềm tin vào xã hội, động thái gì đó, thì mình sẽ hoàn toàn mình nói ra điều này… nhưng bây giờ xã hội chưa công nhận, chưa biết đến một cái gì để công nhận để cho những cái người như kiểu bây giờ là ở quê chị vùng quê chị nông thôn chị lại càng tăm tối hơn nữa, đấy. Thế còn như chị nghĩ nhá, như ở các thành phố lớn như kiểu là ở Hà Nội, Sài Gòn các thứ là người ta đã có mở, cũng đã nhiều người biết, nhưng mà riêng vùng quê của chị là chưa ai biết những cái chuyện này, mà nói ra chuyện này thì

người ta bỡ ngỡ người ta kinh ngạc lắm, đấy, còn sốc hơn là con mình bị nhiễm HIV. (Chị Đ, Con FTM, Nam Định)

Chờ đợi, chờ xem người khác làm như thế nào, xã hội làm như thế nào, không dám trở thành người tiên phong cũng là một tâm lí của người Việt truyền thống. Tuy nhiên, trong trường hợp này, tâm lí chờ đợi sẽ tạo nên những bất lợi cho chính bản thân con của các phụ huynh. Thiết nghĩ, các phụ huynh có con là LGBT nên là những người đi tiên phong đấu tranh cho quyền lợi của con mình bởi không ai quan tâm và lo lắng cho quyền lợi của con mình như chính bản thân mình.

### *2.5.2 Cha mẹ lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con*

#### *2.5.2.1 Lên tiếng bảo vệ và ủng hộ con về điều gì?*

Trước hết, cha mẹ lên tiếng để bảo vệ con trước những kì thị, phân biệt đối xử của của gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và xã hội. Trong nghiên cứu này, chúng tôi chưa có điều kiện để khảo sát định lượng một số lượng lớn các phụ huynh có con là LGBT, xem có bao nhiêu phần trăm trong số họ mong muốn nhà nước sẽ ban hành luật chống phân biệt đối xử này. Tuy nhiên, trong các cuộc phỏng vấn sâu với một số cha mẹ đã lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con (đặc biệt là các cha mẹ đã lên tiếng mạnh mẽ), chúng tôi nhận thấy các cha mẹ này cũng bày tỏ hy vọng việc lên tiếng của mình sẽ là căn cứ để nhà nước đưa ra luật chống phân biệt đối xử. Và họ mong muốn luật chống phân biệt đối xử này phải có những quy định cụ thể về việc xử phạt nghiêm khắc đối với những người kì thị và bạo hành người đồng tính và chuyển giới.

Bên cạnh đó, các cha mẹ cũng lên tiếng để ủng hộ các quyền của con mà trước hết là quyền được bình đẳng, quyền được tôn trọng, được sống như một con người, được làm việc và được hạnh phúc. Có một người cha khi chúng tôi phỏng vấn đã trích dẫn cả Tuyên ngôn độc lập Mỹ (tất cả mọi người sinh ra ai cũng có quyền bình đẳng, tạo hóa đã cho họ quyền được sống và mưu cầu hạnh phúc) để khẳng định rằng người đồng tính và người chuyển giới cũng cần phải có quyền bình đẳng.Lập luận của họ là sinh ra đều là

con người, tại sao người dị tính được hưởng tất cả các quyền của một con người mà người đồng tính và chuyển giới lại không? Đó là một sự bất công cần được xóa bỏ.

Một số cha mẹ có con là người chuyển giới bày tỏ sự ủng hộ của mình đối với việc nhà nước phải có những quy định cụ thể về quyền chuyển đổi giới tính và hỗ trợ luật pháp đối với người chuyển đổi giới tính như thay đổi tên, làm lại giấy chứng minh nhân dân…Các cha mẹ có con là đồng tính cũng lên tiếng bày tỏ sự ủng hộ pháp luật nhà nước thừa nhận hôn nhân đồng giới hoặc hình thức cùng chung sống giữa hai người cùng giới để mối quan hệ của họ được bền vững hơn, và các quyền lợi về nhân thân và tài sản được đảm bảo.

**Hộp số 5: Mong muốn xã hội công nhận các quyền của người đồng tính và chuyển giới của các bậc cha mẹ có con là LGBT**

**Trước mắt là chị mong là hôn nhân đồng giới được công nhận, tại vì lúc đó chị sẽ làm đám cưới cho con chị, chị sẽ mời gia đình, làng xóm (Chị Q,con Gay, TP HCM)**

**Cái đòi hỏi ở đây là phải có một cái hành lang pháp lý về vấn đề hôn nhân đồng giới…Đấy nhưng mà nói phải có pháp lý giống như là một cái giấy hôn thú của người dị tính như thế, cái thứ nhất là con này, cái thứ hai là tài sản (Cô X, con Gay và FTM, Nha Trang)**

**Quan điểm của chú là rồi chú chấp nhận hôn nhân đồng tính, chú công nhận con mình là một giới tính thứ ba, thực ra thứ ba, thứ tư, thứ năm gì không quan trọng, quan điểm của chú là không quan trọng, nhưng mà chú chấp nhận đó là một người con của mình, mình không thể bỏ người con của mình được, vì người con của mình có bị gì, có gì đi nữa, chứ còn chuyện đó là chuyện cũng chưa phải là nặng lắm, vì xã hội vẫn có mà, chứ không phải trường hợp cá biệt (Chú C, con Les, Huế)**

**"Mình mong muốn nhất là cái chuyện nó phẫu thuật, công nhận chuyển giới công nhận kết hôn, vì có cái sự công nhận kết hôn để cái sự ràng buộc của các cháu chứ không thì bây giờ cô bảo nay nó ở với đứa này thì không có cái gì pháp luật ràng buộc thì mai nó lại ở với đứa khác, thì cái thứ nhất là nó loạn lên, rồi những cái bệnh tật khác, mà nó không có một cái gì để ràng buộc chúng nó, đấy cái mong muốn là mong muốn được pháp luật công nhận đăng ký kết hôn" (Chị H, Con FTM, Hà Nội)**

**"Chị giờ chị chỉ muốn làm sao là cho con nhà chị là sau này có trước hết là sức khỏe cho bản thân con chị đã, sau đó rồi có công ăn việc làm, và rồi là xã hội bây giờ là làm sao phải có cái để mà công nhận cho con chị và toàn thể, còn nhiều người nữa chứ có phải một mình con chị, bây giờ rất là nhiều người hoàn cảnh đang giống như con chị nhưng mà chưa ai công nhận là chị thấy tội nhất cái chuyện đó(Chị H, con FTM, Hà Nội)**

**Chị không muốn là bây giờ một con người như thế này người ta cũng phải ăn rồi lớn lên rồi học hành đầy đủ các thứ, nhưng bây giờ lại không được xã hội công nhận người ta như thế, như ở bên nước ngoài bây giờ người ta cho đăng ký kết hôn, mình đây làm gì có, không có, mà chị còn xem các cái đám cưới mà ở bên nước ngoài người ta kết hôn đấy nhìn á cực kỳ là hạnh phúc chứ, nhưng mình đây vẫn chưa bao giờ có được, đấy (Chị Đ, con FTM, Nam Định)**

Trong nghiên cứu của chúng tôi có một người mẹ rất đặc biệt. Bà có 3 con và 2 trong số đó một là Gay và một là FTM; không những thế bà còn là người đi hỏi "vợ", cưới "vợ" cho người con chuyển giới nam của mình. Tuy nhiên, đám cưới được diễn ra trong bối cảnh khi mà luật pháp Việt Nam chưa công nhận cho quyền hôn nhân đồng giới nên người mẹ này luôn canh cánh trong lòng. Vì thế nhiều hoạt động của bà là nhằm lên tiếng và ủng hộ luật pháp nhà nước công

nhận hôn nhân đồng giới để những cặp đôi như con bà được hưởng hạnh phúc vẹn tròn và được pháp luật bảo vệ[21].

Nói tóm lại, một số cha mẹ đã lên tiếng trước hết là để bảo vệ con mình, tiếp đến là bảo vệ cộng đồng những người đồng tính song tính và chuyển giới. Việc lên tiếng của họ nhằm mục đích bảo vệ con và cộng đồng LGBT trước sự kì thị của xã hội, mong muốn nhà nước sẽ có những điều luật quy định cụ thể về chống phân biệt đối xử, thừa nhận hôn nhân đồng giới và các quy định luật pháp liên quan đến con cái, tài sản và quyền nhân thân của người đồng tính và chuyển giới. Vậy, các cha mẹ đã lên tiếng bảo vệ và ủng hộ con bằng cách nào?

### *2.5.2.2 Phạm vi và hình thức lên tiếng bảo vệ và ủng hộ con*

Trong số 16 gia đình đã chấp nhận con, theo thống kê của chúng tôi có 5 gia đình chưa lên tiếng, còn lại 11 gia đình đã lên tiếng ủng hộ con. Tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện và khả năng mà mỗi cha mẹ đã lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con ở các phạm vi khác nhau. Có cha mẹ chỉ lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con trong phạm vi gia đình (Thông thường cha mẹ này thường chấp nhận con trong phạm vi gia đình còn với bên ngoài vẫn đang còn trong giai đoạn giấu bí mật). Có những cha mẹ lại lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con không chỉ trong phạm vi gia đình mà còn mở rộng ra phạm vi dòng họ và làng xã. Rộng lớn hơn, có cha mẹ đã mạnh mẽ lên tiếng bảo vệ và ủng hộ con ở phạm vi xã hội. Những bậc cha mẹ này thường là những người đã chấp nhận con hoàn toàn và sẵn sàng lên tiếng vì quyền lợi của con mình cũng như của cộng đồng LGBT. Trong nghiên cứu này, có 5 cha mẹ là những người như vậy, những người mà chúng tôi gọi là "những ngọn cờ đầu" trong phong trào ủng hộ LGBT.

Để lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con, các cha mẹ đã sử dụng 3 hình thức cơ bản: Giải thích, thuyết phục và nhờ cậy; các biện pháp

[21] [illegible] ng h[illegible]p con dâu tôi, nó v[illegible] v[illegible] ng, [illegible] u ch[illegible] a nó có v[illegible]n [illegible] gì, thì v[illegible] lu[illegible]t pháp nó s[illegible] ph[illegible] i hai bàn tay tr[illegible]ng, không có pháp lu[illegible]t b[illegible]o v[illegible]. Tôi v[illegible]n nói [illegible] [illegible]t mong pháp lu[illegible]t công nh[illegible] [illegible]ng gi[illegible] n[illegible] c[illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] , con Gay và FTM, Nha Trang.)

mạnh; và vận động quyền của cộng đồng LGBT. Có những bậc cha mẹ chỉ sử dụng một hình thức duy nhất như giải thích, thuyết phục và nhờ cậy, nhưng có cha mẹ lại kết hợp cả ba hình thức trên. Đặc biệt đối với các cha mẹ lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con một cách mạnh mẽ thường là những người kết hợp 3 hình thức này.

### Giải thích, thuyết phục và nhờ cậy

Thông thường, khi một người nào đó do không hiểu biết về LGBT mà vô tình hoặc cố ý dùng những lời lẽ kì thị con, các cha mẹ sẽ sử dụng hình thức giải thích, thuyết phục họ. Đôi khi những câu hỏi của bạn bè, hàng xóm láng giềng như *"con trai bao giờ lấy vợ?" "con gái bao giờ lấy chồng?",* hoặc *"sao lại để cho con nó ăn mặc thế, cắt tóc thế", "sao nó lại ăn chơi đua đòi như vậy?"*… Trong hoàn cảnh đó, các cha mẹ thường nhẹ nhàng giải thích để cho họ biết lí do và cảm thông . Có những gia đình mẹ chấp nhận con nhưng người cha thì lại kiên quyết không vì cho rằng con đã *"bôi tro trát trấu vào mặt cha mẹ"* làm mất thể diện của gia đình, trong những trường hợp như vậy, người mẹ lại dùng đến biện pháp giải thích để người chồng hiểu được vì sao con mình như vậy và thuyết phục chồng chấp nhận con. Nhiều LGBT bị kì thị và hắt hủi trong chính gia đình mình, do vậy người cha hoặc người mẹ đã chấp nhận con rồi lại phải họp gia đình giải thích và thuyết phục làm sao cho những người còn lại hiểu, cảm thông và yêu thương anh chị em của mình.

> Thì chị chỉ bảo với các con là bây giờ nhớ là nhà mình là có ba anh em, thì trong khi đó bây giờ có A nhà mình là em nó bị như thế này thế này, thì bây giờ đấy mẹ nói thật là mẹ đặt tình thương vào A nhiều hơn hai đứa. Lý do làm sao? Các con sau này lấy được vợ còn có gia đình…bây giờ mình có gia đình, có chồng có con thì mình còn tâm sự tất cả mọi cái được, thế bây A tâm sự với ai, nương tựa vào đâu, giờ chỉ có mẹ với A thôi… thế hai đứa nhà chị nó mới bảo chứ, con đồng ý với mẹ, mà chúng con cũng phải là thương em và thương chị, thế là con kia nó nói như thế, chị bảo ừ, thì thôi các con phải tập trung thương chị và động viên chị, không có bây giờ chị như thế mẹ thương lắm, mẹ thương vô cùng luôn, bây giờ chị nó không

> may nó phải thiệt, vì cái số phận của nó như thế…. (Chị Đ, Con FTM, Nam Định)

> Bây giờ con phải thương lấy em, thì bản thân em nó đã như vậy rồi, con phải biết rằng một cách rất nhỏ nhẹ nếu như trong gia đình con không cởi mở lương tâm thương yêu về em thì đi ra xã hội không còn ai thương em được. Đấy cho nên trong gia đình mình bố nói em làm sao thì nói nhưng con không được gắt em, có thể em sai con sẽ nói lại với bố bảo em bữa nay em nói với chị cái nọ cái kia sai (Anh P, con Gay, Thanh Hóa)

Không chỉ giải thích cho những người thân trong gia đình nhỏ, có những cha mẹ dùng hình thức giải thích và thuyết phục để lên tiếng bảo vệ con trong phạm vi dòng họ, làng xã hoặc ở trường học và không gian công cộng. Có người cha đã kể lại câu chuyện rằng, khi biết con ông công khai mình là người đồng tính bằng cách đăng ảnh và comments (bình luận) trên facebook, cả dòng họ bên nội và bên ngoại đều tỏ ra giận dữ, bắt con ông phải gỡ những bức ảnh đó đi nếu không sẽ ảnh hưởng đến các thành viên trong dòng họ. Ông đã phải "đánh hai trận" với bên nội và bên ngoại bằng cách mang quyền con người ra để phân tích và thuyết phục:

> Chú nói thế này...Con đã sinh ra con của con, con đã ban cho nó cái quyền và nó được cái quyền tạo hóa đã ban cho nó rồi, nó được yêu được thương, được tùy chọn. Con có nghĩa vụ phải bảo vệ quyền của nó, chứ không được xúc phạm, xúc phạm là xúc phạm quyền của người ta… Coi như là chú phải ôm con chú, bị một trận đòn gia đình ấy chứ… (Chú N, con Gay, Cần Thơ )

Một người cha khác đến trường gặp giáo viên, họp gia đình và làng xóm thông báo về giới tính của con mình, giải thích vì sao nó như thế và nhờ cậy mọi người giúp đỡ bảo vệ con:

> Đấy thì anh cũng nói với cô giáo mọi vấn đề, mong các cô đặt mọi vấn đề trong lĩnh vực cho các con nó, thì con tôi cũng là một con người, giới tính, xu hướng giới tính nó khác nhưng nó cũng là một con người, nó hiền lành nó ngoan hơn bao nhiêu người khác chứ nó không có một cái gì mà làm sao lại ở

> các bạn ở học đường ở trường lại kỳ thị con tôi là nó như thế. Nếu như các cô không giải quyết được mọi vấn đề này không phải là ở mình xã mà tôi sẽ lên đến huyện, mà lên đến huyện tôi còn lên đến tỉnh tôi kêu chứ tôi không để một cái trường hợp này (Anh P, con Gay, Thanh Hóa)

> Tôi cũng có họp anh em gia đình nội ngoại cũng có nói và có dân làng người ta đến người ta cũng có nói với anh em một điều như thế này. Bây giờ con tôi là con trai nhưng nó giới tính lại là giới tính nữ. Bây giờ nó đi ra tôi mong mọi người với các bác các chú anh em nội ngoại thân tình hãy hiểu cho tôi mọi vấn đề có ai trêu, trường hợp con tôi nếu như trường hợp không may con tôi có va vấp là các ông phải hiểu và che chở cho con tôi chứ đừng thấy mà bảo là tại bố mẹ không nói. Nhưng tôi đã nói ra thì là tôi mong các anh các chị thông cảm, cả bên nội ngoại tôi cũng thông báo anh em đến, cho nên dân làng ở dưới đó là biết hết rồi. (Anh P, con gay, Thanh Hóa)

Không chỉ giải thích và thuyết phục để bảo vệ con mình, một số cha mẹ còn giải thích, thuyết phục để các phụ huynh khác chấp nhận con của họ và chấp nhận tình yêu của con họ.

### Biện pháp mạnh

Khi việc giải thích không có kết quả, một ai đó vẫn tiếp tục có những lời xúc xiểng, kì thị hoặc đe dọa bạo lực với con thì một số phụ huynh cho biết họ đã sử dụng biện pháp mạnh. Tùy vào từng hoàn cảnh và độ bức xúc khác nhau, các cha mẹ có thể tranh luận, phản bác lại những người đó hoặc đe dọa lại rằng sẽ nhờ công an vào cuộc. Các cha mẹ có con là chuyển giới hoặc đồng tính nam mà hình thức có phần ẻo lả nữ tính thường hay phải sử dụng tới hình thức lên tiếng này hơn. Bởi những người này do bộc lộ bản thân quá rõ nên thường bị kì thị xúc xiểng bằng những lời khiếm nhã cay độc như lại cái, bóng, pêđê …

> Nếu mà người ta nói theo cái kiểu mà mạnh đấy thì mình sẽ làm mạnh với họ. Tùy lúc đấy, chứ đôi lúc mình nói nhỏ người ta có thèm nghe đâu, có lúc hồi đó chị nói là chị nói thẳng luôn,

> hồi đó có một ông nói chị nặng lắm, thế chị nói ông chả có tư cách, cái kiểu mà nói cái thằng dặt dẹo bỏ đi đấy. Chị nói thẳng anh có tư cách gì anh nói con tôi, anh không có quyền hạn gì, con tôi tôi nuôi ảnh hưởng cái gì mà để anh có tư cách anh nói. Nói thẳng luôn, đó lúc mình cũng phải làm mạnh. Anh là cái gì mà anh dám nói con tôi, con tôi nuôi chứ anh có nuôi. Hay là có gì đâu mà anh đánh giá nó, mà nó có hại gì đến anh không. (Chị Q, con Gay, TP HCM)

Một người mẹ khác khi chứng kiến cảnh con bị gia đình người yêu bạo hành thân thể, đã phản ứng một cách gay gắt:

> Chồng chị là đại diện pháp luật mà bắt con tôi như vậy, tôi thấy là tôi kiện. Đây này, những vết thương đây này, tôi đi làm giấy chứng thương, tôi sẽ kiện chị…Anh đừng có ỷ anh là công an là anh muốn làm gì anh làm. Anh làm với cái người không hiểu pháp luật, chứ với tôi anh nhầm to rồi… Chị biểu chị làm thế nào để tôi biến khỏi cái vùng này, tôi nói xin lỗi chị ra chị kêu ông chủ tịch nước ông ấy bứng tôi đi được thì lúc đó chị mới bứng được nhé (Cô X, con Gay và FTM, Nha Trang)

### Vận động quyền

Không chỉ giải thích thuyết phục, một số cha mẹ còn tập hợp nhau lại để vận động đấu tranh cho quyền lợi của con mình cũng như của toàn thể cộng đồng LGBT. Nhận thức một cách rõ ràng, để làm được điều này, họ không thể một mình đơn độc. Bởi "đơn phương độc mã" tiếng nói của họ trở nên nhỏ bé và sẽ nhanh chóng chìm vào quên lãng. Họ phải tập hợp nhau lại, mỗi người đóng góp một tay sẽ tạo nên một phong trào rộng lớn như một người mẹ đã nói*: "Có tay mình dắt thì người này nối người kia, thì cái lời nói của mình nó sẽ có, cái tiếng nói của mình nó sẽ có một cái trọng lượng, ví dụ càng đông càng tốt, càng đông càng tốt, cứ hễ mà đông là tốt để kêu gọi cho con mình một cái quyền* (Cô L, con Gay, Nha Trang). Chính vì vậy, tham gia vào PFLAG là lựa chọn của nhiều cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới. Tuy nhiên, cũng cần phải nói rằng, không phải cha mẹ nào tham gia vào PFLAG cũng là để vận động quyền cho con và cho cộng đồng LGBT. Một số cha mẹ vào PFLAG lúc đầu vì tò mò, sau

là muốn đến để tìm sự chia sẻ những nỗi buồn đau lo lắng cùng với những người đồng cảnh ngộ. Nhưng một số cha mẹ khác, lại biến PFLAG thành điểm tựa tinh thần và thành diễn đàn để đấu tranh cho quyền lợi của nhóm tính dục thiểu số. Trong nghiên cứu này có 4 cha mẹ là thành viên của các PFLAG ở Cần Thơ, Sài Gòn, Nha Trang, Thanh Hóa với tấm lòng yêu thương con tha thiết, cùng với việc nhận thức rõ về quyền con người, đã giương cao ngọn cờ nhân ái để bảo vệ và ủng hộ quyền lợi của cộng đồng LGBT. Không chỉ dừng lại ở việc chia sẻ và thuyết phục các cha mẹ chấp nhận con, các cha mẹ này còn thực hiện các dự án, tổ chức các lớp tập huấn để vận động cho quyền cho quyền của những người đồng tính và chuyển giới.

Phát ngôn trên phương tiện truyền thông là một cách tốt nhất để truyền tải những thông điệp của cha mẹ trong việc lên tiếng bảo vệ và ủng hộ quyền lợi của con. Nhận thức rõ điều này, một số cha mẹ đã dùng hình thức phát ngôn trên báo chí, truyền hình và facebook. Họ dám dấn thân, đương đầu với sự bủa vây của dư luận xã hội để cho trái tim và tình yêu thương con lên tiếng. Đối với các bậc cha mẹ này, dành được quyền bình đẳng, hạnh phúc và tương lai của con mới là điều quan trọng. Một người cha ở Thanh Hóa đã kể cho chúng tôi nghe câu chuyện về việc ông phát ngôn trên truyền hình VTV2. Đối với một làng quê nghèo và còn nhiều định kiến với cộng đồng LGBT như quê ông, việc cha mẹ công khai con là người đồng tính đã hiếm, việc phát ngôn trên truyền hình về vấn đề này còn là điều "hy hữu" hơn. Thế nhưng trước những ánh mắt tò mò của người dân hai làng đến xem đứng chật sân nhà, người cha này đã dũng cảm công khai giới tính, lên tiếng ủng hộ quyền được sống bình đẳng, quyền được hạnh phúc của con và không quên nói lời tự hào hãnh diện về đứa con trai rất ngoan ngoãn của mình. Câu chuyện của cha này thực sự cảm động, và tình yêu thương con chiến thắng vấn đề thể diện của ông thực sự đã chạm đến trái tim của các bậc cha mẹ cũng như mọi người trong xã hội.

#### *2.5.2.3 Nhân tố thúc đẩy cha mẹ lên tiếng*

**Nhận thức quyền con người và giận dữ trước những bất công**

Chấp nhận con là phạm trù của tình yêu thương nhưng lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con thì tình yêu chưa đủ, nó cần phải được thôi thúc thêm bởi yếu tố nhận thức về quyền con người và cả những đau đớn, giận dữ trước những bất công mà xã hội đối xử với con và với cộng đồng LGBT.

Hầu hết các cha mẹ lên tiếng bảo vệ và ủng hộ quyền của con trước hết xuất phát từ sự giận dữ và những đau đớn khi chứng kiến cảnh con mình bị kì. Kết quả từ nghiên cứu của Lương Thế Huy và Phạm Quỳnh Phương (2016) về "*Có phải bởi vì tôi là LGBT"* cho thấy cứ ba người đã công khai mình là LGBT thì có 1 người (33,3%) cảm thấy mình bị kì thị và phân biệt đối xử trong 12 tháng trước đó. Đáng chú ý ngay cả những người chưa công khai mình là LGBT với bất kì ai (gia đình, hàng xóm, bạn bè, đồng nghiệp) vẫn có 1/6 (16,4%) những người này cảm thấy bị phân biệt đối xử. Như vậy, việc kì thị và phân biệt đối xử với người đồng tính và chuyển giới là một hiện tượng phổ biến trong xã hội Việt Nam tính đến thời điểm hiện nay. Việc kì thị với người đồng tính và chuyển giới diễn ra trong mọi không gian như trường học, bệnh viện, nơi làm việc, không gian công cộng. Ngay cả gia đình tưởng chừng là không gian an lành của mỗi người nhưng sự thật có nhiều LGBT đã bị chính cha mẹ, người thân yêu của mình kì thị. Mức độ và hình thức của sự kì thị, phân biệt đối xử này rất đa dạng, từ việc sỉ nhục bằng ngôn ngữ, tới quấy rối, xâm hại tình dục, bạo lực thân thể và tước đi các cơ hội học tập, làm việc... Những phỏng vấn của chúng tôi với các bậc cha mẹ trong nghiên cứu này cho thấy, con cái của họ phải trải qua nhiều hình thức kì thị phân biệt đối xử tương tự như các trường hợp trong nghiên cứu nói trên. Khi chứng kiến cảnh con bị phân biệt đối xử và bị kì thị cùng với việc nhận thức rõ ràng quyền con người, những câu hỏi "tại sao, tại sao" luôn được đặt ra trong suy nghĩ của các bậc phụ huynh một cách bức xúc. Tại sao con họ *"cũng chín tháng mười ngày cũng sinh ra đàng hoàng*", con họ "*có phải là một tội đồ đâu mà phải xin xã hội rộng mở, xã hội chấp nhận"*? Tại sao con họ "nó lễ phép, nó ngoan hiền, nó yêu thương cha mẹ mình, nó thể hiện cái đạo đức con người rõ ràng", *"sáng nó đi làm việc nó lo làm việc, nó không quậy phá, nó không làm một cái gì để mà xã hội tổn thương, nó không làm gì để mà gây rắc rối cho an ninh xã hội" mà "tại sao lại phân biệt nó, kì thị nó", "tại sao nó lại phải đi xin xỏ những cái điều mà lẽ ra nó phải được hưởng"?*

Những câu hỏi tại sao ấy kích thích sự giận dữ trước những bất công mà con họ phải chịu đựng. Đó chính là lí do họ phải lên tiếng, lên tiếng đối mặt với bất công để bảo vệ quyền lợi của con mình.

Một số cha mẹ khi tiếp xúc với cộng đồng LGBT, nghe các con kể về muôn vàn những hình thức kì thị mà gia đình và xã hội đã áp đặt. Rồi các cha mẹ đọc trên báo chí, truyền thông những thông điệp không tốt về người đồng tính và chuyển giới, xã hội xếp họ vào nhóm thiểu số và tự cho mình cái quyền gạt những người đồng tính và chuyển giới ra bên lề xã hội, tước đi của họ những quyền rất nhân bản: quyền như một con người bình thường trong xã hội, quyền được sống là chính mình, quyền được yêu, quyền hạnh phúc và quyền được làm việc… Từ góc nhìn của những cha mẹ có con là LGBT và cũng từ góc nhìn nhân quyền, những cha mẹ này cảm thấy bất bình trước sự kì thị của xã hội. Bất bình hơn khi nhiều người nhân danh mình là "người bình thường", mình là "số đông dị tính" tự ban cho mình quyền cho phép người LGBT "hòa nhập", tỏ ra "khoan dung", "dang tay đón nhận" người đồng tính và chuyển giới.

> Hòa nhập hòa tan quên mẹ cái chuyện đó đi, là một con người giống nhau mà, sao phải nói ra ở cái nhóm này nó là như vậy. Nói cái xã hội chấp nhận hay xã hội bao dung. Cô nghĩ không phải nó là như vậy. Cô quyết là không phải dùng những từ đó. Nó có tội tình gì mà bảo bao dung với thông cảm…nó có ăn cướp ăn trộm giết người gì đâu mà anh phải nói là xã hội giang tay ra đón nhận nó…rồi phải đứng giữa một cái công cộng để mà xin xỏ cái sự thông cảm, xin cái xã hội này rộng mở" (Mẹ X, Con gay và FTM, Nha Trang)

Chứng kiến sự bất công của xã hội đối với cộng đồng LGBT, một số cha mẹ đã lên tiếng không chỉ để bảo vệ quyền lợi cho con mình mà còn vì quyền lợi của cộng đồng LGBT: *"từ chính câu chuyện của mình, tôi muốn liên tưởng đến những đứa trẻ LGBT khác. Không biết bao nhiêu đứa trẻ đã bị đẩy ra đường chỉ vì bị kì thị vì cha mẹ không chấp nhận giới tính của chúng. Tất cả họ là những người bình thường. Tôi muốn tất cả những người LGBT được bình đẳng, được tôn trọng, được ngẩng cao đầu khi ra ngoài xã hội "* (Cô X, con Gay và FTM, Nha Trang. ).Trong nghiên cứu của chúng tôi, tất cả những cha mẹ lên tiếng bảo vệ cho quyền lợi của cộng đồng LGBT là những nòng

cốt của các PFLAG ở các địa phương khác nhau trong cả nước, trong đó phải nói tới những cha mẹ trong PFLAG ở Hà Nội, Sài Gòn, Cần Thơ, Nha Trang và Thanh Hóa…Chính các cha mẹ này đã tiếp lửa, lan tỏa ngọn lửa tới các cha mẹ ở các địa phương khác trong cuộc vận động vì quyền của những người LGBT.

### Nhận thức trách nhiệm và bổn phận

Việc lên lên tiếng bảo vệ và ủng hộ con của các cha mẹ còn được thôi thúc bởi nhận thức về trách nhiệm và bổn phận. Bất kì cha mẹ nào cũng vậy, sinh con ra phải có trách nhiệm và bổn phận yêu thương con, chăm sóc, dạy dỗ và bảo vệ con. Đối với các cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới thì trách nhiệm và bổn phận ấy còn phải nặng nề hơn bởi con họ là những người thiểu số tính dục xã hội còn nhiều phân biệt đối xử và kì thị. Một số cha mẹ đã nhận thức rằng, mình phải có trách nhiệm và bổn phận bảo vệ con trước sự kì thị ấy, mình sinh con ra mà mình không bảo vệ con thì không ai có thể bảo vệ con mình tốt hơn. Mình sinh con ra, mình phải dành cho con các quyền của con người, sự công bằng và hạnh phúc. Vì vậy, các cha mẹ này không ngồi yên chờ đợi mà họ đứng lên hành động, vận động xã hội và luật pháp nhà nước để con họ có những quyền bình đẳng như đa số người dị tính, như một người mẹ đã nói: "*cô muốn tạo cho nó một cái điều kiện sống tốt về cái vấn đề sự nghiệp, cũng giống như cuộc sống của nó, để khi cô ngã xuống cô chết đi rồi cô nhìn lại con cô ổn, tình yêu có, tài chính có"* (Cô X, con Gay và FTM, Nha Trang).

### Sự hy vọng và tiếp bước

Hành trình lên tiếng bảo vệ và ủng hộ quyền của con cũng như cộng đồng LGBT là một hành trình dài, nhiều gian nan vất vả. Một số phụ huynh đã kể về những vất vả khó khăn mà họ gặp phải khi lên tiếng và vận động các bậc phụ huynh lên tiếng ủng hộ con.. Đôi khi các cha mẹ này gặp những khó khăn cản trở từ chính các phụ huynh khác có con là đồng tính và chuyển giới. Hai người mẹ trong PFLAG ở Sài Gòn và Nha Trang cho biết, họ đã bị chính các bậc phụ huynh

có con là LGBT khác chửi mắng là "khùng", "điên", vì đã "tiếp tay" cho con của họ làm những điều "trái với đạo đức xã hội". Khó khăn hơn khi họ rơi vào một sự mâu thuẫn giữa một bên là nhiệt huyết muốn dành nhiều thời gian để tham gia các lớp học nhận thức về chuyên tâm cho phong trào LGBT bảo vệ quyền cho con với một bên là phải giải quyết nhu cầu mưu sinh, làm việc để nuôi sống gia đình. Một số cha mẹ cho biết khi đi vận động các cha mẹ tham gia PFLAG, vận động phong trào LGBT, bản thân họ phải bỏ tiền túi để chi tiền tàu xe và tiền cà phê cho buổi gặp gỡ trong khi hoàn cảnh kinh tế của bản thân rất khó khăn… Và khó khăn nhất có lẽ là những lời dèm pha, sự không tin tưởng của người nhà và người ngoài vào con đường nhân ái mà họ đang đi. Người mẹ có hai con một Gay và một FTM kể lại rằng khi biết bà tham gia PFLAG và vận động phong trào LGBT, chồng bà đã ngăn cản và nói rằng: *"bà chỉ là hạt cát trên sa mạc, bà làm được cái gì".* Những khó khăn làm cho các cha mẹ đã có lúc muốn bỏ cuộc giữa chừng.

Vậy điều gì đã thôi thúc và tiếp sức cho họ, làm cho họ trở nên mạnh mẽ và tiếp tục kiên trì lên tiếng bảo vệ và ủng hộ quyền của con cũng như của cộng đồng LGBT? Đó chính là niềm tin và hi vọng của họ. Niềm tin và hy vọng việc lên tiếng của họ sẽ đem lại kết quả tốt đẹp cho con, hi vọng con đường mà họ đang đi sẽ tới đích. Một người mẹ có con là Gay đã nói với chúng tôi lí do vì sao chị bỏ thời gian tiền bạc, bỏ việc nhà để đi vận động phong trào LGBT: *"Chị cứ hi vọng, không biết sao nữa chị cứ đi hi vọng đi rồi nó sẽ sáng. Giống như mình thấy hồi đó, lúc mới vô thì tình hình nó khác, bây giờ tình hình nó đã khác nhiều lắm thì mình cứ lầm lũi mình đi, đi rồi mình cứ mở từ từ từ từ rồi nó sáng, đó vào giúp mình giúp con mình rồi giúp được nhiều nữa, mình ráng được lúc nào mình ráng* (Chị Q, con Gay, TP HCM). Một người mẹ khác tin tưởng, hạt cát sẽ thành hạt sỏi nếu như các cha mẹ đồng tâm hiệp lực lên tiếng bảo vệ con: *"hạt cát mà không đụng đậy thì chỉ là hạt cát thôi, nhưng mà nếu nhiều hạt cát có khi nó cũng trở thành hạt sỏi. Bây giờ mình là hạt cát, mình bò dần bò dần lên, nhiều người góp lại, hạt cát nó cũng thành hạt sạn chứ làm sao mình phải ngồi im như thế"* (Cô X, con Gay và FTM, Nha Trang). Một người cha khác cũng bày tỏ sự hi vọng của mình về đích đến của con đường vận động phong trào LGBT- con đường mà ông gọi là "con đường nhân ái"*: "Mong là 10 năm, 20 năm hay lâu hơn,*

*mong sống đến ngày được chứng kiến điều đó (chứng kiến những người LGBT được pháp luật công nhận)".*

Không chỉ tin tưởng và hi vọng, các phụ huynh này nhận thấy tiếng nói của mình *"đang dần có tác dụng, dần tạo nên những sự tiến triển trong cái nhìn của xã hội"* mà cụ thể là sự tiến triển của cuộc vận động hôn nhân đồng giới ***(Xem thêm Kết quả trưng cầu ý kiến người dân về hôn nhân cùng giới 2013)*** và việc nhà nước thừa nhận vấn đề chuyển giới được thực hiện bắt đầu từ ngày 1.1.2017. Việc nhìn thấy con đường nhân ái đang dần tiến triển đã tiếp thêm sức mạnh cho các bậc phụ huynh, cho họ thêm niềm tin và hy vọng vào một tương lai sáng hơn đối với con họ và họ sẵn sàng tiếp bước.

## Sự biết ơn và tri ân

Sự biết ơn và lòng mong muốn tri ân cũng là một trong những yếu tố thúc đẩy cha mẹ lên tiếng ủng hộ và bảo vệ quyền của con mình và của cộng đồng LGBT. Như đã phân tích ở trên, hầu hết các cha mẹ khi biết con mình là người đồng tính và chuyển giới đều rơi vào tình trạng bị sốc, đau khổ và thất vọng, hoang mang không biết con mình "bị bệnh gì" hay gặp vấn đề gì về tâm lí. Trong lúc khó khăn như vậy, họ đã được những người khác giang tay chia sẻ, những người đó trước hết là các cha mẹ đi trước, đã trải qua những trải nghiệm về cảm xúc khi biết sự thật giới tính của con; tiếp đến là những tổ chức vì quyền của LGBT như ICS, iSEE, các cộng đồng của các cha mẹ có con LGBT (PFLAG)… Một người mẹ đã nói rằng, bây giờ chị đã chấp nhận con và bản thân chị đã có đời sống với tâm lí tích cực hơn, chị có thể không tham gia các hoạt động vì cộng đồng LGBT nữa, nhưng chị không thể làm được điều này vì *"đúng vào lúc mình hoang mang nhất bơ vơ nhất tự nhiên có một người giúp mình. Lúc đó thì họ giúp không công…mà bây giờ mình từ bỏ là mình không đúng, mình cảm thấy có lỗi, mình vô tình*". Chị nghĩ từ bỏ chẳng khác nào "ăn rồi quẹt mỏ như gà". Với lòng biết ơn và tri ân những người, những tổ chức đã giúp mình vượt qua khó khăn, hoang mang… một số bậc phụ huynh đã kiên định con đường lên tiếng ủng hộ và bảo vệ quyền của cộng đồng LGBT.

* * *

Như vậy, chấp nhận con không có nghĩa là tất cả các cha mẹ sẽ lên tiếng bảo vệ con. Một số cha mẹ, vì nhiều lí do khác nhau, trong đó quan trọng nhất là chưa vượt qua được vấn đề thể diện, chưa được kích thích bởi sự giận dữ cũng như còn tâm lý chờ đợi thái độ của xã hội nên đã không/ chưa lên tiếng bảo vệ con. Trong khi đó, có một số cha mẹ khác không chỉ lên tiếng bảo vệ con mình mà còn lên tiếng bảo vệ quyền lợi của cộng đồng LGBT. Họ đã sử dụng nhiều hình thức từ giải thích, thuyết phục đến các biện pháp mạnh, cao hơn là vận động quyền để bảo vệ những người đồng tính song tính và chuyển giới. Có thể nói, việc lên tiếng bảo vệ quyền của cộng đồng LGBT một mặt thể hiện trách nhiệm bổn phận của các bậc cha mẹ nhưng đồng thời việc lên tiếng này cũng góp phần bảo vệ Quyền con người được ghi trong Hiến chương Liên hợp Quốc

## Phần III:

# BÀN LUẬN

### 3.1 Thái độ của cha mẹ với con là LGBT và những tác động của nó đối với đời sống của con

Trong phần hai, dựa trên những tư liệu phỏng vấn, chúng tôi đã mô tả và phân tích thái độ của cha mẹ có con là LGBT.Trong phần này, chúng tôi muốn bàn luận đến một vấn đề: thái độ của cha mẹ có ảnh hưởng như thế nào tới các mặt đời sống của những người con là đồng tính và chuyển giới? Những phân tích ở trên cho thấy, mặc dù còn khá nhiều cha mẹ phản đối con nhưng cũng có những cha mẹ với tình yêu thương tha thiết đã dám đương đầu với những khó khăn để chấp nhận và lên tiếng bảo vệ cho quyền lợi của con. Hai thái độ trái ngược này đã có những tác động hai chiều đến cuộc sống của con.

#### Phản đối con và những tác động tiêu cực

Việc không chấp nhận bản dạng giới và xu hướng tính dục của con thường dẫn đến những ảnh hưởng tiêu cực. Những phân tích ở trên cho thấy, khi biết con là chuyển giới hoặc đồng tính, các bậc cha mẹ khó giữ được  bình tĩnh. Sốc, hoang mang, lo lắng đau khổ là những cảm xúc lẫn lộn thường xảy ra. Thay vì lắng nghe, thấu hiểu và cùng con vượt qua những nỗi đau về tinh thần và thể xác do những định kiến kì thị ở trường học và xã hội gây nên, nhiều cha mẹ đã có những lời lẽ xúc phạm sỉ nhục, chửi mắng- tức là bạo lực về tinh thần đối với con; một số cha mẹ còn ép buộc con đi chữa bệnh tâm thần hoặc tâm lí. Sự cãi vã, xung đột cũng có thể xảy ra. *Điều này đưa tới nhiều hậu quả mà trước hết là đã tạo ra hố sâu ngăn cách mối quan*

*hệ giữa cha mẹ và con cái*. Nếu gia đình được coi là nơi ấm cúng, là nơi để các thành viên sẻ chia những nỗi buồn vui thì thái độ này của cha mẹ khiến người con cảm thấy mình bị đơn độc trong chính ngôi nhà của mình. Không tìm được tiếng nói chung hoặc cảm thấy ngột ngạt, chán nản đã dẫn đến việc những đứa con bỏ nhà ra đi và phải đối mặt với rất nhiều nguy cơ ẩn dật trong cuộc sống. Như vậy, chính sự không chấp nhận của cha mẹ đã vô tình hoặc cố ý đã đẩy con ra khỏi nhà và đứng trước rất nhiều hiểm họa. Trong 22 cuộc phỏng vấn với các cha mẹ có con là LGBT, chúng tôi chỉ thấy các con dọa bỏ nhà ra đi và có những cha mẹ đuổi con ra khỏi nhà nhưng hành vi bỏ nhà may mắn là chưa diễn ra. Tuy nhiên, trong nghiên cứu về trẻ em đường phố đồng tính, song tính và chuyển giới cho thấy, các em này đã bỏ nhà "đi bụi" và nguyên nhân cốt lõi của việc bỏ nhà đi bụi là do mâu thuẫn với cha mẹ, do "buồn người", "buồn mình" mà nên. Và khi bỏ nhà đi bụi sống lang thang vất vưởng trên đường phố, các em đã phải đối mặt với rất nhiều nguy cơ đói, rét, nguy cơ tội phạm và cả những nguy cơ bị lạm dụng, xâm hại tình dục: *"Bữa đó em đi ngủ, nói chung là không có chỗ ngủ, người đó cũng là một người bạn của người bạn của em, người đó mướn phòng hai đứa ngủ chung, tối đó người đó sàm sỡ luôn, lúc đó nó là boy, em là con gái nên đã giãy giụa, em tống người đó ra, em đạp người đó xuống sàn, người đó tiếp tục, tức quá em đập tay vào tường, tay em rướm máu"* (Đồng tính nữ, Trẻ em đường phố).

Khi chửi mắng con, hoặc ép con đi chữa bệnh hoặc bạo lực về thân thể, nhiều cha mẹ có lẽ chưa lường trước được những hậu quả của việc làm đó đối với đời sống tâm sinh lí. Rất nhiều người đồng tính và chuyển giới do chịu nhiều áp lực kì thị từ trường học, nơi làm việc và xã hội, gia đình là chỗ dựa còn lại duy nhất nhưng gia đình cũng chối bỏ dẫn đến việc họ cảm thấy cô đơn, lo sợ mà không biết nhờ cậy ai, stress nặng và nhiều người trở nên trầm cảm, thậm chí dẫn đến hành vi tự tử để giải thoát khỏi cuộc sống bế tắc. Theo kết quả khảo sát của đường dây tư vấn Linh tâm thuộc Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng khoa học về Giới- Gia đình- Phụ nữ và Vị thành niên (CSAGA), trong số 106 khách hàng gọi đến tư vấn có đến 28% bị bạo

hành từ cha mẹ, 34% bị những người thân trong gia đình như anh chị em đánh đập. Có người bị biệt giam tại nhà, có người còn bị đưa đến trại tâm thần. Cộng đồng, xã hội cũng dành cho họ những hành vi bạo lực, kì thị với tỉ lệ lên tới 38%. Bởi thế, tỉ lệ người tự tử và có ý định tìm đến cái chết ở người đồng tính rất cao. 90% có ý định tìm đến cái chết và có 10% đã từng tự tử để giải thoát cho mình khỏi những áp lực từ phía cha mẹ gia đình và xã hội. Tỉ lệ này cao gấp 13 lần so với người dị tính luyến ái. Trong số 23 em tham gia nghiên cứu trẻ em đường phố đồng tính, song tính và chuyển giới (iSEE 2012) có 21 em thể hiện các mức độ trầm cảm và cô đơn. Có đến 13 em được phỏng vấn cho biết từng tự rạch cơ thể mình, thường là dùng lưỡi dao lam cứa vào tay (đây cũng là điểm tương tự với con của một phụ huynh hiện đang phản đối con gay gắt trong nghiên cứu của chúng tôi). Nguồn cơn dẫn đến hành vi tự rạch cơ thể mình mà các em nêu ra gồm có các cảm giác buồn chán gia đình, cuộc sống và chính bản thân. Một số trẻ em đồng tính, song tính và chuyển giới còn cho biết từng có ý định quyên sinh, thậm chí có những em khi "muốn buông xuôi và rũ hết" đã "uống thuốc bốn lần" rồi.

Cha mẹ và gia đình là chỗ dựa, là động lực khích lệ để con tiến lên. Tuy nhiên, việc cha mẹ phản đối con, thậm chí có những hành vi bạo lực về tinh thần và thể xác nhiều khi dẫn đến "sự tự kì thị chính bản thân mình" của người con, làm họ cảm thấy bi quan chán nản, thiếu động lực để phấn đấu trong học tập, công việc và vì vậy sẽ không có cơ hội đóng góp nhiều cho tiến bộ xã hội.

Một điều quan trọng nữa là, với việc phản đối con và có những hành vi chửi mắng và hành hung con, nhiều cha mẹ không nghĩ được rằng chính bản thân mình đang gây bạo lực và đang vi phạm nghiêm trọng quyền con người cũng như quyền trẻ em được quy định trong Hiến Pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em. Điều 71, Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định rằng: "mọi công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và danh dự và nghiêm cấm mọi hình thức truy bức, nhục hình, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của công dân". Thêm nữa,

trẻ em có "quyền được tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự" (Điều 14, Luật Bảo vệ, Chăm sóc và giáo dục Trẻ em).

## Chấp nhận con, lên tiếng bảo vệ con và những tác động tích cực

Những phân tích ở trên cho thấy, nhiều cha mẹ đã chấp nhận con ở các mức độ khác nhau, một số người đã dũng cảm vượt qua nhiều rào cản để ủng hộ và bảo vệ các quyền của con mình trước cộng đồng gia đình, dòng họ, xã hội. Thái độ và việc làm này của họ thực sự đã có những tác động tích cực đến mọi mặt đời sống của những người con là LGBT.

Không ai muốn mình sinh ra trở thành người đồng tính hoặc chuyển giới, không ai muốn làm tan vỡ những giấc mơ mà cha mẹ đã kì vọng vào bản thân mình… Nhiều người con trong các nghiên cứu của iSEE đã khẳng định như vậy. Do đó, khi là một LGBT, một trong những đau lòng nhất của những người con là họ nghĩ mình đã làm cho cha mẹ thất vọng, sụp đổ. Việc cha mẹ chấp nhận con (dù ở mức độ nào đi nữa) , đặc biệt lên tiếng ủng hộ và bảo vệ con thực sự đã có tác dụng tích cực đầu tiên là xóa đi mặc cảm tội lỗi của người con đối với cha mẹ, khiến cha mẹ và con cái trở nên yêu thương và gần gũi nhau hơn.

Người đồng tính hoặc chuyển giới, đặc biệt là những người chuyển giới nữ (từ nam sang nữ), thường bị cộng đồng, trường học, xã hội kì thị, phân biệt đối xử gây nên những tổn thương sâu sắc về tinh thần và thể xác. Việc cha mẹ chấp nhận và lên tiếng ủng hộ con đã *tạo cho con một chỗ dựa tinh thần vững chắc* để đối mặt với những định kiến gay gắt ngoài xã hội. Trong nghiên cứu về 40 người nữ yêu nữ của iSEE, có trường hợp đã nói rằng, điều lo sợ nhất của họ là không được gia đình thừa nhận, một khi gia đình chấp nhận thì họ sẵn sàng vượt qua mọi trở ngại ngoài xã hội. Không chỉ là điểm tựa tinh thần, một số cha mẹ đã thực sự trở thành "bạn đồng hành" của con trên con đường đấu tranh vì quyền của những người trong cộng cồng LGBT. Điều này làm những người con là LGBT không cảm

thấy mình đơn độc, chính sự ủng hộ của cha mẹ đã tiếp thêm cho những người con sức mạnh tự tin bước đi trên con đường hướng tới tương lai tốt đẹp.

Không chỉ vậy, nhiều cha mẹ trong nghiên cứu này còn cho biết, có sự thay đổi rõ rệt theo hướng tích cực trong hành động và suy nghĩ của con khi họ thừa nhận và lên tiếng bảo vệ con. Không những tự tin dám đối mặt với những kì thị của xã hội hơn, những người con của họ còn cảm thấy khỏe mạnh hơn (trước đây bị trầm cảm giờ khỏe hẳn), vui tươi, yêu đời hơn, hạnh phúc hơn; đặc biệt có ý chí và nghị lực hơn trong việc học tập, làm việc để đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển của xã hội.

### 3.2 Hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự, phong trào LGBT và thái độ của cha mẹ có con là LGBT : những tác động hai chiều

Có thể nói, thái độ của cha mẹ có con là người LGBT và hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự cũng như phong trào LGBT có mối quan hệ tác động hai chiều. Các hoạt động vận động quyền của LGBT của các tổ chức xã hội dân sự đã làm thay đổi thái độ xã hội cũng như thái độ của các phụ huynh có con là đồng tính và chuyển giới theo chiều hướng tích cực. Ngược lại, sự chấp nhận và lên tiếng ủng hộ con của các cha mẹ sẽ góp phần thúc đẩy phong trào vận động quyền của LGBT phát triển.

Có thể nói, cho đến hiện nay, mặc dù còn không ít các cha mẹ phản đối con nhưng nhìn chung thái độ của các cha mẹ có con là LGBT đang có những thay đổi theo chiều hướng tích cực. Nhiều cha mẹ đã dám "phá rào", "vượt rào" những định kiến nặng nề của xã hội truyền thống để chấp nhận và lên tiếng đấu tranh bảo vệ cho quyền lợi của con. Bên cạnh tình yêu thương con sâu sắc chiến thắng thể diện, có nhiều nguyên nhân khác đã tác động và đưa đến sự thay đổi tích cực trong thái độ của các bậc cha mẹ. Có thể kể đến sự tác động của phong trào LGBT trên thế giới và trong nước, những nỗ lực không ngừng của các tổ chức xã hội dân sự  vì quyền của LGBT, sự tiến bộ trong

môi trường pháp lí và sự dũng cảm dám công khai giới tính cũng như nỗ lực để giành quyền bình đẳng của chính cộng đồng LGBT.

Trong những năm gần đây, phong trào đấu tranh ủng hộ quyền của cộng đồng thiểu số LGBT phát triển một cách rầm rộ. Mặc dù ở nơi này nơi kia vẫn còn những hiện tượng kì thị, phân biệt đối xử đối với cộng đồng LGBT nhưng nhìn chung phong trào bảo vệ nhóm đối tượng này ngày càng phát triển theo chiều hướng tích cực với những diễn ngôn về quyền con người. Tổ chức Liên hiệp quốc nên được nhắc đến đầu tiên như ngọn cờ đầu trong việc đưa vấn đề quyền cơ bản của cộng đồng LGBT ra thảo luận và đưa ra những tuyên bố chung về quyền của người đồng tính, song tính trên thế giới.Tháng 3/2011, 85 nước và vùng lãnh thổ đã cùng kí vào bản tuyên bố chung về việc chấm dứt các hành động bạo lực và vi phạm nhân quyền dựa trên xu hướng tính dục và bản dạng giới (SOGI). Đặc biệt, tháng 3/2012 lần đầu tiên tại phiên họp thứ 19 của Hội đồng nhân quyền, Ban Ki Moon- một người đứng đầu tổ chức quốc tế lớn nhất hành tinh đưa ra thông điệp rõ ràng và mang tính ủng hộ với các vấn đề của LGBT khi ông có bài phát biểu nhấn mạnh rằng những hành vi bạo lực và phân biệt đối xử với người đồng tính song tính và chuyển giới là "*tấn bi kịch với những ai có lương tri và là vết nhơ đối với lương tri của chúng ta"*. Phong trào ủng hộ người LGBT trên thế giới còn phát triển mạnh mẽ khi nhiều nước đưa ra luật cấm phân biệt đối xử với người đồng tính song tính và chuyển giới, tiêu biểu nhất phải kể đến Mỹ.Tại đất nước này ngày càng có nhiều bang ban hành luật bảo vệ người chuyển giới khỏi bị kì thị và phân biệt đối xử[22].. Không chỉ dừng lại ở đó, nhiều quốc gia còn đưa ra các hình thức thừa nhận hợp pháp hóa quan hệ đồng giới. Nếu như từ năm 2005 trở về trước mới chỉ có 4 quốc gia công nhận hôn nhân đồng giới thì đến năm 2013 đã có tới 14 nước hợp pháp hóa hôn nhân đồng giới (nếu tính tổng tất cả các hình thức thừa nhận và bảo vệ

[22] N□□□□□□ □ M□ m□□□□□□□ □, qu□n , th□tr□n thì □□□□□□□□□□□□□ □m s□ kì th□và phân bi□□ □i x□ d□a trên b□n d□ng và th□ hi□n gi□i

quan hệ cùng giới[23] thì đã có 35 quốc gia và 40 vùng lãnh thổ trên thế giới) (Phạm Quỳnh Phương; 2014)

Cùng với xu hướng chung của thế giới trong việc đấu tranh vì quyền lợi của nhóm thiểu số về tính dục LGBT, gần đây phong trào LGBT ở Việt Nam cũng có những bước tiến được coi là vượt bậc. Với các hoạt động không ngừng của các tổ chức xã hội dân sự như Trung tâm sáng kiến sức khỏe và dân số (CCIHP), Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng khoa học về giới, Gia đình, Phụ nữ và Vị thành niên, đặc biệt là các hoạt động của Viện nghiên cứu Xã hội, kinh tế và môi trường (iSEE) và Trung tâm ICS đã đưa phong trào vì quyền của LGBT phát triển mạnh mẽ, vượt xa khỏi sự tập trung truyền thống về vấn đề HIV. Cùng với sự ra đời của các tổ chức xã hội dân sự ủng hộ quyền của LGBT, nhiều nghiên cứu đã được thực hiện và kết quả của các nghiên cứu này cung cấp cho các nhà truyền thông, cộng đồng và những nhà hoạch định chính sách và cả chính phủ những cái nhìn cận cảnh, chính xác hơn về LGBT và những thách thức mà họ đang phải đối mặt, từ đó có những vận động cho các cải cách về luật pháp và chính sách để cải thiện cuộc sống cho người LGTB. Môi trường pháp lí cũng có những tiến bộ đáng kể. Nếu như năm 2000 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam được thêm vào điều khoản cấm kết hôn và chung sống như vợ chồng của những người đồng giới (điều này dẫn đến hàng loạt các cuộc vây bắt của cảnh sát tại những cơ sở kinh doanh thân thiện với LGBT) thì chỉ sau khoảng chục năm sau nhà nước, chính phủ, một số người lãnh đạo đã có cái nhìn khác về vấn đề hôn nhân đồng giới. Năm 2013, Việt Nam đã hợp pháp hóa việc tổ chức đám cưới giữa hai người cùng giới và trao quyền cho những cặp cùng giới có thể sống chung với nhau theo nghị định số 110/2013/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 12/11/2013. Mặc dù, tháng

[23] Hi□n nay trên th□ gi□i có các hình th□c h□p pháp hóa quan h□ □□□□ □ng gi□i □□□□□□□□ □c k□□□□ □□□ □□ □c c□p gi□y ch□ng nh□□□□ □t hôn v□ □ □ các quy□□□□ □ và s□ công nh□□□□ các c□p khác gi□i), k□□□□□□ □c k□□□ v□□□ □c, □ □c c□p gi□y ch□ng nh□□ □ □□□ □□□□ □c các tên g□□□ □) và chung s□□□□□□□□ □c k□ □ nguy□n gi□a hai □□□□□□□□□ □□□ □c)

6/2014 chính phủ đã thông qua Luật Hôn nhân và Gia đình mà không có điều khoản nào cấm hoặc công nhận hôn nhân đồng giới nhưng điều này ám chỉ rằng hôn nhân đồng giới sẽ không còn bị phạt như trước đây nữa. Như vậy các nhà làm chính sách cũng đã lắng nghe và có cái nhìn cảm thông hơn với những người LGBT. Truyền thông cũng ngày càng tích cực trong việc đưa tin khách quan hơn về người đồng tính và chuyển giới. Nếu vào đầu những năm 2000, người LGBT bị chế nhạo trên truyền thông và bởi ngành công nghiệp giải trí khi LGBT được mô tả như những người theo chủ nghĩa khoái lạc, buông thả, vô đạo đức và sống cuộc sống đầy rủi ro và nguy hiểm thì những năm gần đây nhận thức của truyền thông về LGBT đã được cải thiện. Các thông tin về các khía cạnh đời sống xã hội, văn hóa…của người LGBT đã được truyền tải trên các tờ báo lớn như Tuổi trẻ, Thanh niên, Tiền phong, Phụ nữ, An ninh thế giới. Các kênh truyền hình, đặc biệt kênh VTV3 và VTV6 đã chiếu những bộ phim tư liệu đầy đủ về cuộc sống của người chuyển giới. ICS đã tổ chức những buổi nói chuyện về sự đa dạng tính dục và quyền của người LGBT tại 30 trường đại học, các câu lạc bộ và các nhóm thanh niên sáng tạo tại thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội , Cần Thơ, Nha Trang…(Là người đồng tính, song tính và chuyển giới ở Châu Á: báo cáo quốc gia Việt Nam; 2014). Các trang báo viết và báo mạng cũng liên tiếp đưa tin về các đám cưới của người đồng tính ở Hà Nội, thành phố HCM, Cà Mau, Kiên Giang, Bình Dương…Bên cạnh việc công khai các mối quan hệ lứa đôi, nhiều khía cạnh đời sống khác của người LGBT cũng xuất hiện ngày càng nhiều qua các tác phẩm nghệ thuật[24]. Bản thân cộng đồng LGBT Việt Nam ngày càng cởi mở và dũng cảm đương đầu với sự kì thị. Từ các diễn đàn khác nhau với những tiếng nói không đồng nhất, những người LGBT đã tập hợp nhau trong các cuộc đối thoại, nỗ lực giương cao ngọn cờ cầu vồng vì quyền bình đẳng của người LGBT. "*Ngọn cờ cầu vồng đã cuốn đi bóng tối, sợ hãi trong từng*

[24] Ví d Phim tài li u Hành trình cãi m c a Võ Anh C n, Phim truy a Bùi Th c Chuyên, Tác ph c M t th gi a Bùi Anh T n, t truy n Bóng c a Nguy n gi i c a Jerry Minh Ng c bi t là b phim Lô Tô m i cái nhìn c a xã h i v cu c s c ng c a nh i LGBT.

*người, trở thành biểu tượng tự hào và đa dạng*" (Diễn ngôn giới, tính dục trong cuộc sống muôn màu; 2014).

Có thể nói, sự phát triển của phong trào LGBT trên thế giới và Việt Nam, các hoạt động tích cực trong việc bảo vệ quyền lợi cho cộng đồng những người đồng tính song tính và chuyển giới; sự thay đổi tích cực của truyền thông và cả những nỗ lực không ngừng của bản thân cộng đồng LGBT đã có những tác động không nhỏ tới tâm trí của cộng đồng xã hội nói chung cũng như của các bậc cha mẹ có con là LGBT nói riêng. Với sự ủng hộ của các tổ chức xã hội dân sự, sự phát triển không ngừng của phong trào LGBT và cả sự chuyển biến theo chiều hướng tích cực của xã hội về cộng đồng LGBT, nhiều cha mẹ đã chấp nhận và lên tiếng ủng hộ, bảo vệ con. Ngược lại, sự chấp nhận và lên tiếng bảo vệ con của các bậc cha mẹ đã có sự tác động lại, góp phần giúp xã hội nhận thức đúng đắn hơn về cộng đồng LGBT, đồng thời góp phần thúc đẩy phong trào vận động quyền của những người LGBT phát triển hơn nữa. Nói tóm lại, mỗi cha mẹ chấp nhận con và đặc biệt là lên tiếng bảo vệ ủng hộ con đã chung thêm một bàn tay, đã góp thêm một viên gạch để "con đường vận động quyền" của người đồng tính song tính và chuyển giới nhanh chóng được hoàn thành. Việc hoàn thành con đường vận động quyền tự do, bình đẳng cho cộng đồng LGBT là hợp với lẽ tự nhiên và hợp với Quyền con người đã được thừa nhận trong Hiến chương của Liên hợp quốc.

## Phần IV:

# KIẾN NGHỊ

### 4.1 Kiến nghị đối với các bậc cha mẹ có con đồng tính và chuyển giới

+ Bản thân các cha mẹ có con là LGBT phải tự vượt qua nỗi sợ định kiến và thể diện

+ Bản thân các cha mẹ phải tăng cường hiểu biết các kiến thức về LGBT, về đa dạng giới qua các nguồn tin trên internet, các trang uy tín dành cho người LGBT và dành cho cha mẹ có con trong nhóm LGBT, qua các sách báo, nghiên cứu về LGBT (các tài liệu chính thống và các trang WEB đáng tin cậy)

+ Các cha mẹ có con là LGBT nên tham gia Hội PFLAG, các lớp tập huấn, các Hội thảo nâng cao hiểu biết về LGBT, các lớp nhận thức về quyền con người, các lớp về đời sống tình dục của người LGBT.

### 4.2 Kiến nghị đối với các cấp ban ngành, truyền thông:

*Thành lập các cộng đồng, tổ chức hỗ trợ tâm lý cho cha mẹ có con là LGBT*

*Gỡ bỏ định kiến về khuôn mẫu giới và gỡ bỏ định kiến đối với cộng đồng LGBT.*

Định kiến là một vấn đề không dễ gì xóa bỏ bởi nó đã ăn sâu bao đời nay vào trong đầu óc của con người, thấm nhuần một cách vô thức từ khi họ sinh ra. Vì vậy để gỡ bỏ định kiến về khuôn mẫu giới cũng như định kiến về cộng đồng LGBT cần phải có sự hỗ trợ từ nhiều phía.

***Từ phía giáo dục:*** cần phải đưa những kiến thức về sự đa dạng sinh học, đa dạng giới tính vào giảng dạy trong nhà trường. Thực tế, vấn đề đa dạng sinh học đã được giảng dạy trong nhà trường nhưng chủ yếu là nói về sự đa dạng của thực vật, động vật, đối với bản thân con người thì học sinh chỉ biết đến hai giới tính là nam và nữ. Điều này rất nguy hại, bởi nó sẽ ấn định vào trong đầu của học sinh cũng như của mọi người về khuôn mẫu giới chỉ có đàn ông và đàn bà. Khuôn mẫu này sẽ trở thành lăng kính để người ta đánh giá và kì thị sự khác biệt. Bên cạnh đó những môn đạo đức hay giáo dục công dân cũng nên lồng ghép trong đó những kiến thức về tôn trọng sự đa dạng và khác biệt.

***Từ phía truyền thông***: tăng cường truyền thông qua báo đài, truyền hình và internet về sự đa dạng của giới, về sức khỏe tình dục và quyền của LGBT... Thực tế, trong những năm gần đây, với sự phát triển của các phương tiện truyền thông và internet, tin tức về cộng đồng LGBT được đăng tải tràn lan, tuy nhiên rất nhiều trong số những thông tin đó là sai lệch, dán cho cộng LGBT những cái nhãn không lấy gì làm tốt đẹp như LGBT là "bệnh hoạn", tình dục LGBT là "không lành mạnh", LGBT liên quan nhiều đến các tệ nạn xã hội, LGBT là nhóm thiểu số yếu kém trong năng lực và việc làm… Những thông tin sai lệch này khiến xã hội càng định kiến hơn với người LGBT và các bậc cha mẹ càng khó khăn hơn trong quyết định chấp nhận con mình. Vì vậy, báo chí truyền thông cần phải nâng cao nhận thức về quyền tự nhiên, quyền con người, về đa dạng sinh học...và cần phải cẩn trọng hơn khi đưa tin về cộng đồng LGBT. Sự vô tình của ngòi bút và cách đưa tin có thể dẫn tới hậu quả nghiêm trong đối với một nhóm người nào đó. Bên cạnh đó, các phương tiện báo đài truyền thông, internet cũng tăng cường đưa tin về những tấm gương tiêu biểu, về những tài năng, ý chí nghị lực và những việc làm tốt đẹp của người đồng tính song tính và chuyển giới thay vì đăng tải triền miên những thông tin giật gân lệch lạc. Việc tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng và internet về quyền của cộng đồng LGBT có  tác động rất lớn đến nhận thức và cách nhìn của các bậc cha mẹ và của xã hội. Một người mẹ trong nghiên cứu này đã nói rằng: "nếu họ hiểu được thì họ sẽ chiến thắng định kiến. Còn mình không biết mình đâu có dám phá, cứ theo cái cũ mà làm".

Như vậy truyền thông sẽ góp phần "giải" định kiến cho phụ huynh của những người LGBT và "giải" định kiến cho xã hội.

***Từ phía luật pháp***: ra luật chống kì thị và phân biệt đối xử dựa trên bản dạng giới, quy định việc phân biệt đối xử và kì thị người khác cũng là một tội. Có thể phát triển một bộ luật chung về phòng chống mọi hình thức phân biệt đối xử và kì thị dựa trên bản dạng giới, xu hướng tính dục, dân tộc, tôn giáo…Bên cạnh đó, ban hành luật thừa nhận hôn nhân đồng giới và các quyền nhân thân của người đồng tính và chuyển giới cũng là điều hết sức quan trọng. Đã từng có cuộc tranh luận về việc muốn cải thiện sự kì thị với LGBT thì nên vận động thay đổi luật pháp trước hay vận động thay đổi xã hội trước. Nhóm nghiên cứu kiến nghị rằng, hai sự thay đổi này đều có tầm quan trọng như nhau và nên được tiến hành song song, bởi vì sự tiến bộ của luật pháp cũng có thể kéo theo sự cởi mở của xã hội và ngược lại sự thay đổi của xã hội là tiền đề để các nhà làm luật quyết định thay đổi chính sách.

**Hỗ trợ kiến thức về LGBT và quyền của LGBT**: tổ chức các hội thảo, các dự án nâng cao năng lực, các lớp tập huấn về quyền, về vấn đề y tế sức khỏe,… cho cha mẹ những người có con là LGBT và mở rộng các lớp tập huấn này sang các tỉnh trong cả nước. Hiện tại, các hoạt động này chỉ diễn ra ở một số tỉnh thành và các thành phố lớn, những vùng nông thôn ở miền núi và đồng bằng, Tây Nguyên cũng là những nơi cần được hỗ trợ kiến thức về LGBT

**Hỗ trợ tâm lý tình cảm cho các cha mẹ có con là đồng tính và chuyển giới.** Nghiên cứu ở trên đã chỉ ra khi biết con là đồng tính và chuyển giới, hầu hết các phụ huynh đều rơi vào trạng thái tâm lý tiêu cực: sốc, hoang mang, lo lắng, buồn khổ, thất vọng... Nhiều người trong số họ không biết chia sẻ với ai nên trạng thái tâm lý tiêu cực này càng trở nên trầm trọng. Nghiên cứu cũng chỉ ra, khi biết con là LGBT và đặc biệt khi con công khai là LGBT thì không chỉ người con mà cả các cha mẹ của họ cũng trở thành nạn nhân của sự kì thị, phân biệt đối xử của xã hộ. Điều này cho thấy, không chỉ những người LGBT mà cả những cha mẹ của họ cũng cần được hỗ trợ về mặt tâm lý tình cảm. Do đó, cần hình thành các trung tâm tư vấn tâm lý tình cảm có uy tín cho các cha mẹ có con LGBT, đồng thời tăng cường hơn

nữa hoạt động và vai trò của các PFLAG trong việc chia sẻ và kết nối giữa các bậc phụ huynh cùng có con là LGBT với nhau.

**Tăng cường xây dựng các PFLAG địa phương và kết nối các PFLAG ở các địa phương; kết nối giữa PFLAG với các cộng đồng LGBT**. Từ nghiên cứu chúng tôi nhận thấy rằng, số lượng các PFLAG chưa nhiều ở các địa phương, trong khi đó có rất nhiều bậc cha mẹ cần hỗ trợ về tâm lí và kiến thức khi biết con mình là người đồng tính song tính và chuyên giới. Do đó, cần xây dựng nhiều hơn nữa các PFLAG ở các địa phương, đặc biệt là các vùng xa xôi nơi mà các phương tiện truyền thông chưa được thuận tiện nhằm lan tỏa tình yêu thương, sự đồng cảm giữa các gia đình có con là LGBT, đồng thời tăng cường chia sẻ sự hiểu biết những kiến thức về LGBT và đa dạng giới; đoàn kết để vận động quyền của những người đồng tính song tính và chuyển giới. Không chỉ tăng cường xây dựng thêm các PFLAG ở địa phương, một trong những điều quan trọng nữa là cần phải có sự kết nối giữa các Hội của cha mẹ (PFLAG) và hội của các con (các cộng đồng LGBT) để từ đó cha mẹ và con cái có sự thấu hiểu đồng cảm và cùng nhau chung sức trong hành trình vận động quyền của người LGBT. Từ đó phong trào của các bậc phụ huynh và các con trong cộng đồng LGBT sẽ lan tỏa đến nhận thức của mọi người trong xã hội.

**Hỗ trợ phát triển lãnh đạo cộng đồng**: Cụ thể hơn là phát triển lãnh đạo các PFLAG ở những địa phương khác nhau. Khi thực hiện nghiên cứu này, nhóm nghiên cứu có may mắn được gặp một số cha mẹ là những người tiêu biểu trong PFLAG ở Hà Nội, Sài Gòn, Cần Thơ, Nha Trang… được nghe họ tâm sự và hiểu được những khó khăn của họ trong hoạt động phong trào LGBT. Nhóm nghiên cứu nhận thấy mặc dù một số lãnh đạo là những người rất có tâm, rất nhiệt tình và dồi dào năng lượng trong làm việc họ gặp muôn vàn khó khăn và hạn chế về năng lực (có trình độ học vấn thấp, thiếu tự tin khi đứng trước đám đông, thiếu kinh nghiệm về quản lí và tổ chức sự kiện…), tài chính và cả thời gian. Vì vậy, cần hỗ trợ đào tạo nâng cao chuyên môn năng lực cho các cha mẹ là những người tiên phong trong phong trào LGBT, xây dựng các dự án và tổ chức các lớp học nâng cao năng lực quản lí lãnh đạo, năng lực truyền đạt, các lớp học về tiếp cận tâm lí. Bên cạnh đó cũng nên có hỗ trợ vật chất cho những cha mẹ để họ

có thể chuyên tâm hơn trong công việc vận động xã hội vì quyền lợi của LGBT

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

## Tài liệu Tiếng Việt

Nguyễn Quốc Cường (2009), *Nghiên cứu trực tuyến đặc điểm nhân khẩu – xã hội của nam giới có quan hệ đồng giới ở Việt Nam*, iSEE

Lương Thế Huy (2012), *Những hình thức chung sống giữa hai người cùng giới trên thế giới*, ICS

Lương Thế Huy, Phạm Quỳnh Phương (2016), *Có phải bởi tôi là LGBT- Phân biệt đối xử dựa trên xu hướng dục và bản dạng giới tại Việt Nam*, iSEE

Nguyễn Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Thu Nam (2012), *Thực trạng trẻ em đường phố LGBT*, ICS và Tổ chức Cứu trợ Trẻ em quốc tế

Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Thị Thu Nam, Lê Quang Bình, Vũ Kiều Châu Loan, Lương Thế Huy (2012), *Trẻ em đường phố đồng tính, song tính và chuyển giới tai thành phố Hồ Chí Minh,* iSEE

Hofstede, Geert, Gert Jan Hofstede, và Michael Minkov. 2012. *"Văn hóa và tổ chức: Phần mềm tư duy."* Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội. Đinh Việt Hòa và cộng sự Pailema dịch.

Trương Tấn Minh, Tôn Thất Toàn & D. Colby, Nghiên cứu "*Hành vi tình dục đồng giới và nguy cơ lây nhiễm HIV: tại khu vực nông thôn tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*", 2006.

Nguyễn Thị Thu Nam (2012), *Xu hướng và tác động của hôn nhân đồng giới,* iSEE

Nguyễn Thị Thu Nam, Vũ Hồng Phong, Lê Quang Bình (2012), *Khảo sát thái độ đối xã hội đối với người đồng tính,* iSEE

Phạm Quỳnh Phương (2014), *Người đồng tính song tính và chuyển giới ở Việt Nam- Tổng luận các nghiên cứu*, Nxb Khoa học xã hội

Phạm Quỳnh Phương, Lê Quang Bình, Mai Thanh Tú (2012*), Khát vọng được là chính mình: những vấn đề thực tiễn và pháp lý với người chuyển giới, i*SEE

Trần Thành Nam, Đặng Thị Việt Phương, Vũ Phương Thảo, Phi Trọng Hải, Nguyễn Thị Thu Nam, *Kỳ thị và phân biệt đối xử của nhân viên y tế qua cung cấp dịch vụ y tế chon am quan hệ tình dục đồng giới*, iSEE

Vũ Hồng Phong, Nguyễn Thị Thu Nam (2010), *Tổng quan về kỳ thị đối với người LGBT*, iSEE

Nguyễn Quỳnh Trang kết hợp ICS và JHSPH (2013), *Báo cáo kết quả ban đầu từ khảo sát nữ yêu nữ*

Nguyễn Quỳnh Trang, Nguyễn Thu Thủy, Nguyễn Thu Nam, Lê Quang Bình (2010), *Sống trong một xã hội dị tính: câu chuyện của 40 người nữ yêu nữ,* iSEE

## Tài liệu Tiếng Anh

Ben-Ari, Adital. 1995. "The Discovery that an Offspring is Gay: Parents', Gay Men's, and Lesbians' Perspective." *Tạp chí Homosexuality* 30(1), trang 89-112.

Berstein, Mary, Anna-Maria Marshall, và Scott Barclay. 2009. "Queer Mobilizations: LGBT Activists Confront the Law." Nhà xuất bản Đại học New York, bang New York, Mỹ.

Bossen, Laurel. 1988. "Toward a Theory of Marriage: The Economic Anthropology of Marriage Transactions." *Tạp chí Ethnology* 27(2), trang 127-144.

Broad, K.L. 2011. "Coming out for Parents, Families and Friends of Lesbians and Gays: From support group grieving to love advocacy". *Tạp chí Sexualities* 14(4), trang 399-415.

Cramer, David W. và Arthur J. Roach. 2010. "Coming out to mom and dad: A Study of Gay males and their relationships with their parents." *Tạp chí Homosexuality* 15(3-4), trang 79-92.

D'Augelli, Anthony R., Scott L. Hershberger, và Neil W. Pilkington. 1998. "Lesbian, gay, and bisexual youth and their families: Disclosure of sexual orientation and its consequences". *Tạp chí American Journal of Orthpsychiatry* 68(3), trang 361-371.

Downing, Jordan B. 2013. Transgender-Parent Families. *LGBT-Parent Families: Innovations in Research and Implications for Practice*, biên tập bởi A.E. Goldberg và K.R. Allen. New York: Springer.

Elliot Heiman, Cao Văn Lê (1975), *Transexualism in Vietnam, Archives of sexual Behavior,* Vol.4, 89-95

Farr, Rachel H. và Charlott J Patterson. 2013. Lesbian and Gay Adoptive Parents and Their Children. *LGBT-Parent Families: Innovations in Research and Implications for Practice*, biên tập bởi A.E. Goldberg và K.R. Allen. New York: Springer.

Frank Proschan (2002), *Syphilis, Opiomania, and Pederasty: Colonial constructions of Vietnamese (and French) Social Diseases*. Journal of History of Sexuality, Vol.11, No.4, 610-636

Goldfried, Marvin R. và Anita P. Goldfried. 2001. "The importance of parental support in the lives of gay, lesbian, and bisexual individuals." *Tạp chí Clinical Psychology* 57(5), trang 681-693.

Khuất Thu Hồng (2005), *Men who have sex with men in Hanoi: Social proele and sexual health issues*. ISDS: The policy Project

Kramer, Larry. 1997."Same-sex marriage, conflict of laws, and the unconstitutional public policy exception." *Tạp chí The Yale Law*, 106(7)*,* trang 1965-2008.

Nguyễn Thu Hương (2012), *Gender Crossing in Vietnam: Yesterday and Today*, Paper presented at the international conference Future Directions in Southeast Asian Studies Co-organized by Leiden University, Australia National University, March 8-10

Orel, Nancy A. và Christine A. Fruhauf. 2013. Lesbian, Gay, Bisexual, and Transgender Grandparents. *LGBT-Parent Families: Innovations in Research and Implications for Practice*, biên tập bởi A.E. Goldberg và K.R. Allen. New York: Springer.

Padilla, Yolanda C., Catherine Crisp và Donna Lynn Rew. 2010. "Parental Acceptance and Illegal Drug Use among Gay, Lesbian, and Bisexual Adolescents: Results from a National Survey". *Tạp chí Soc Work* 55(3), trang 265-275.

Parkin, D. 1980. Kind Bridewealth and Hard Cash: Eventing a Structure. *The Meaning of Marriage Payments*, biên tập bởi J. Comaroff. London.

Ross, Lori E. và Cheryl Dobinson. 2013. Where is the "B" in LGBT Parenting? A Call for Research on Bisexual Parenting. *LGBT-Parent Families: Innovations in Research and Implications for Practice*, biên tập bởi A.E. Goldberg và K.R. Allen. New York: Springer.

Ryan, Caitlin, Stephen T. Russell, David Huebner, Rafael Diaz, và Jorge Sanchez. 2010. "Family Acceptance in Adolescene and the Health of LGBT Young Adults." *Tạp chí Child and Adolescent Psychiatric Nursing* 23(4), trang 205-213.

Savin-Williams, Ritch C. 1989. "Parental Influences on the Self-esteem of gay and lesbian youths: A reflect on appraisals model." *Tạp chí Homosexuality* 17(1-2), trang 93-110.

Singer, A. 1973. Marriage Payments and the Exchange of People. *Tạp chí Man* 8(1), trang 80-92.

Spiro, M. 1977. Kinship and Marriage in Burma. Berkeley.